

Lời Nhà xuất bản

Đảng Cộng sản Việt Nam - người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Mỗi đại hội của Đảng Cộng sản Việt Nam là một mốc son ghi nhận sự trưởng thành của Đảng và cách mạng Việt Nam. Là người sáng lập và lãnh đạo Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tham dự và chỉ đạo nhiều đại hội và hội nghị Trung ương cũng như đại hội của các ngành, các địa phương.

Mùa xuân năm 1930, tại Cửu Long, Hương Cảng (Trung Quốc), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản đã triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng thành Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngay sau đó, Đông Dương Cộng sản liên đoàn cũng gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị thông qua *Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ vắn tắt* của Đảng và điều lệ các tổ chức quần chúng do Người soạn thảo. Đó là những văn kiện được thể hiện rất ngắn gọn nhưng phản ánh đầy đủ những yêu cầu cơ bản của dân tộc và giai cấp. Thành công tốt đẹp của Hội nghị hợp nhất có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với tiến trình cách mạng Việt Nam mà Hồ Chí Minh là người giữ vai trò quyết định. Sự chỉ đạo tài tình, phương pháp làm việc khoa học hợp tình, hợp lý của Người là nhân tố quan trọng nhất dẫn đến thành công của Hội nghị. Hội nghị đánh dấu bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam, mang tầm vóc lịch sử của một Đại hội thành lập Đảng.

Tại Đại hội lần thứ II và lần thứ III của Đảng, Người trực tiếp chỉ đạo, điều hành với tư cách là Chủ tịch Đảng, nhiều vấn đề hệ trọng của Đảng, của dân tộc đã được bàn thảo và quyết định, mở đường cho cách mạng tiến lên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn tham dự, chỉ đạo Đại hội Đảng một số ngành, địa phương. Các Hội nghị, đại hội mà Người tham dự, điều hành, chỉ đạo có ý nghĩa

đặc biệt quan trọng đối với cách mạng nước ta, để lại những bài học hết sức quý báu trong việc tổ chức, điều hành đại hội. Các văn kiện, bài phát biểu do Người soạn thảo, trình bày thường rất ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, đầy tính thuyết phục. Đó còn là phương pháp, phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại những ấn tượng khó phai mờ trong tâm trí những người có vinh dự được làm việc với Người trong quá trình chuẩn bị Đại hội, được dự các Đại hội do Người chỉ đạo và điều hành.

Chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản cuốn sách ***Bác Hồ với Đại hội Đảng***.

Cuốn sách bao gồm những văn kiện, bài nói, bài viết... của Bác tại Hội nghị hợp nhất, Đại hội lần thứ II, III của Đảng, Đại hội Đảng một số ngành, địa phương. Cuốn sách còn trân trọng giới thiệu một số bài viết của các đồng chí lão thành cách mạng, những người đã có vinh dự làm việc với Bác, ghi lại những kỷ niệm sâu sắc về Bác tại các đại hội Đảng.

Qua cuốn sách, chúng ta càng thấy rõ hơn vai trò, công lao to lớn của Bác đối với Đảng ta, với cách mạng nước ta.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 4 năm 2006

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

PHẦN I

CHÁNH CƯƠNG VẮN TẮT CỦA ĐẢNG

Tư bản bản xứ đã thuộc tư bản Pháp, vì tư bản Pháp hết sức ngăn trở sức sinh sản làm cho công nghệ bản xứ không thể mở mang được. Còn về nông nghệ một ngày một tập trung đã phát sinh ra lắm khủng hoảng, nông dân thất nghiệp nhiều. Vậy tư bản bản xứ không có thể lực gì ta không nên nói cho họ đi về phe đế quốc được, chỉ bọn đại địa chủ mới có thể lực và đứng hẳn về phe đế quốc chủ nghĩa nên chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.

A. Về phương diện xã hội thì:

- a) Dân chúng được tự do tổ chức.
- b) Nam nữ bình quyền, v.v..
- c) Phổ thông giáo dục theo công nông hoá.

B. Về phương diện chính trị:

- a) Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến.
- b) Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập.
- c) Dựng ra chính phủ công nông binh.
- d) Tổ chức ra quân đội công nông.

C. Về phương diện kinh tế:

- a) Thủ tiêu hết các thứ quốc trái.
- b) Thu hết sản nghiệp lớn (như công nghiệp, vận tải, ngân hàng, v.v.) của tư bản đế quốc chủ nghĩa Pháp để giao cho chính phủ công nông binh quản lý.
- c) Thu hết ruộng đất của đế quốc chủ nghĩa làm của công chia cho dân cày nghèo.

- d) Bỏ sưu thuế cho dân cày nghèo.
- e) Mở mang công nghiệp và nông nghiệp.
- f) Thi hành luật ngày làm 8 giờ.

Hồ Chí Minh: Toàn tập

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.3, tr.1-2.

SÁCH LƯỢC VĂN TẮT CỦA ĐẢNG

1. Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng.
2. Đảng phải thu phục cho được đại bộ phận dân cày và phải dựa vào hạng dân cày nghèo làm thổ địa cách mạng đánh trừ bọn đại địa chủ và phong kiến.
3. Đảng phải làm cho các đoàn thể thợ thuyền và dân cày (công hội, hợp tác xã) khỏi ở dưới quyền lực và ảnh hưởng của bọn tư bản quốc gia.
4. Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt, v.v. để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, *trung, tiểu địa chủ* và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng thì phải lợi dụng, ít lâu mới¹ làm cho họ đứng trung lập. Bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng (Đảng Lập hiến, v.v.) thì phải đánh đổ.
5. Trong khi liên lạc với các giai cấp, phải rất cẩn thận, không khi nào nhượng một chút lợi ích gì của công nông mà đi vào đường thoả hiệp, trong khi tuyên truyền cái

khẩu hiệu *nước An Nam độc lập*, phải đồng tuyên truyền và thực hành liên lạc với bị áp bức dân tộc và vô sản giai cấp thế giới, nhất là vô sản giai cấp Pháp.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.3, tr.3.

CHƯƠNG TRÌNH TÓM TẮT CỦA ĐẢNG

1. Đảng là đội tiên phong của đạo quân vô sản gồm một số lớn của giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng.
2. Đảng tập hợp đa số quần chúng nông dân, chuẩn bị cách mạng thổ địa và lật đổ bọn địa chủ và phong kiến.
3. Đảng giải phóng công nhân và nông dân thoát khỏi ách tư bản.
4. Đảng lôi kéo tiểu tư sản, trí thức và trung nông về phía giai cấp vô sản; Đảng tập hợp hoặc lôi kéo phú nông, tư sản và tư bản bậc trung, đánh đổ các đảng phản cách mạng như Đảng Lập hiến, v.v..
5. Không bao giờ Đảng lại hy sinh quyền lợi của giai cấp công nhân và nông dân cho một giai cấp nào khác.

Đảng phổ biến khẩu hiệu "Việt Nam tự do" và đồng thời Đảng liên kết với những dân tộc bị áp bức và quần chúng vô sản trên thế giới nhất là với quần chúng vô sản Pháp.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM 1930

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.3, tr.4

ĐIỀU LỆ VẤN TẮT CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

I- Tên: Đảng Cộng sản Việt Nam.

II- Tôn chỉ: Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức ra để lãnh đạo quần chúng lao khổ làm giai cấp tranh đấu để tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện xã hội cộng sản.

III- Lệ vào Đảng: Ai tin theo chủ nghĩa cộng sản, chương trình Đảng và Quốc tế Cộng sản, hăng hái tranh đấu và dám hy sinh phục tùng mệnh lệnh Đảng và đóng kinh phí, chịu phần đấu trong một bộ phận Đảng thời được vào Đảng. Thợ vào Đảng thời phải có một đảng viên giới thiệu và phải dự bị 3 tháng, thủ công nghiệp nghèo, dân cày và lính phải có hai đảng viên giới thiệu và dự bị 6 tháng, học sinh, các giai cấp khác và người đảng phái khác phải có hai đảng viên giới thiệu và phải dự bị 9 tháng.

Người dưới 21 tuổi phải vào thanh niên cộng sản đoàn.

IV- Hệ thống tổ chức:

Chi bộ gồm tất cả đảng viên trong một nhà máy, một công xưởng, một hầm mỏ, một sở xe lửa, một chiếc tàu, một đồn điền, một đường phố, v.v..

Huyện bộ, thị bộ hay là khu bộ:

Huyện bộ gồm tất cả các chi bộ trong một huyện.

Thị bộ gồm tất cả các chi bộ trong một châu thành nhỏ.

Khu bộ gồm tất cả các chi bộ trong khu của một thành phố lớn như Sài Gòn, Chợ Lớn, Hải Phòng, Hà Nội hay của một sản nghiệp lớn như mỏ Hòn Gai.

Tỉnh bộ, thành bộ hay đặc biệt bộ:

Tỉnh bộ gồm các huyện bộ, thị bộ trong một tỉnh.

Thành bộ gồm tất cả các khu bộ trong một thành phố. Đặc biệt bộ gồm tất cả khu bộ trong một sản nghiệp lớn.

Trung ương

V- Trách nhiệm của đảng viên:

- a) Tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản và cổ động quần chúng theo Đảng.
- b) Tham gia mọi sự tranh đấu về chính trị và kinh tế của công nông.
- c) Phải thực hành cho được chánh sách và nghị quyết của Đảng và Quốc tế Cộng sản.
- d) Điều tra các việc.
- e) Kiểm và huấn luyện đảng viên mới.

VI- Quyền lợi đảng viên:

Trong các cuộc hội nghị của chi bộ, đảng viên dự bị có quyền tham gia và phát biểu ý kiến, song không có quyền biểu quyết, ứng cử và tuyền cử.

VII- Các cấp đảng chấp hành uỷ viên:

a) Một cấp đảng bộ có hội chấp hành uỷ viên để giám đốc và chỉ huy cho mọi đảng viên làm việc.

b) Mỗi chấp hành uỷ viên phải thường báo cáo cho đảng viên biết.

VIII- Kinh phí:

a) Kinh phí của Đảng do nguyệt phí và đặc biệt quyên mà ra.

b) Nguyệt phí do các cấp đảng bộ tuỳ kinh phí mỗi đảng viên mà định.

c) Người không việc hoặc ốm thì khỏi phải góp nguyệt phí.

IX- Kỷ luật:

a) Đảng viên ở nơi này đi nơi khác phải xin phép Đảng và theo cơ quan nơi đó để làm việc.

b) Bất cứ về vấn đề nào đảng viên đều phải hết sức thảo luận và phát biểu ý kiến, khi đa số đã nghị quyết thì tất cả đảng viên phải phục tùng mà thi hành.

c) Cách xử phạt người có lỗi trong đảng viên: Cách xử phạt người có lỗi trong Đảng do hội chấp hành uỷ viên trong cấp Đảng hay đại biểu đại hội định.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.3, tr.5-7

LỜI KÊU GỌI

Hỡi công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh, anh chị em² bị áp bức, bóc lột!

Anh chị em! Các đồng chí!

Nhận chỉ thị của Quốc tế Cộng sản giải quyết vấn đề cách mạng ở nước ta, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ và thấy có trách nhiệm phải gửi tới anh chị em và các đồng chí lời kêu gọi này.

Mâu thuẫn gay gắt về kinh tế giữa các nước đế quốc chủ nghĩa đã gây ra Chiến tranh thế giới 1914-1918. Sau cuộc chém giết đẫm máu đó, thế giới chia ra làm hai mặt trận: mặt trận cách mạng gồm các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản bị bóc lột trên toàn thế giới mà đội tiên phong là nước Nga Xôviết, và mặt trận của chủ nghĩa đế quốc mà tổng hành dinh là Hội quốc liên.

Cuộc chiến tranh đế quốc ấy đã làm cho thế giới bị thiệt hại nặng nề về người và của, đặc biệt là đế quốc Pháp bị thiệt hại nhiều hơn các đế quốc khác. Hiện nay, để tổ chức lại nền kinh tế ở Pháp, đế quốc Pháp ra sức khai thác tài nguyên "của chúng" ở Đông Dương. Chúng xây dựng thêm nhà máy để bóc lột công nhân và buộc họ phải chịu đói rét. Chúng chiếm ruộng đất của nông dân để lập đồn điền, làm cho nông dân mất hết ruộng đất và lâm vào cảnh tuyệt vọng. Chúng tìm mọi cách để bóp nặn nhân dân ta; chúng thu thuế ngày càng nặng, bắt mua "quốc trái" ngày càng nhiều, làm cho đồng bào ta ngày thêm nghèo khổ.

Càng ngày chúng càng tăng cường quân đội: một là để giết hại cách mạng An Nam, hai là để chuẩn bị một cuộc chiến tranh đế quốc nữa ở Thái Bình Dương nhằm chiếm thêm thuộc địa, ba là để phá cách mạng Trung Quốc, bốn là để chống lại nước Nga Xôviết, vì nước này đang giúp đỡ các dân tộc bị áp bức và các giai cấp bị bóc lột trên thế giới đứng lên đánh đổ bọn thống trị. Cuộc chiến tranh đế quốc thứ hai đang được ráo riết chuẩn bị. Khi cuộc chiến tranh đó nổ ra, thì nhất

định đế quốc Pháp sẽ đẩy anh chị em chúng ta vào một cuộc chém giết đầy tội ác. Nếu chúng ta để cho chúng chuẩn bị chiến tranh, nếu chúng ta để cho chúng chống lại cách mạng Trung Quốc và nước Nga Xôviết, nếu chúng ta để cho chúng tiêu diệt cách mạng An Nam thì khác nào chúng ta để cho chúng đìm giống nòi An Nam ta xuống Thái Bình Dương.

Sự áp bức và bóc lột vô nhân đạo của đế quốc Pháp đã làm cho đồng bào ta hiểu rằng có cách mạng thì sống, không có cách mạng thì chết. Chính vì vậy mà phong trào cách mạng ngày càng lớn mạnh: công nhân bãi công, học sinh bãi khoá, nông dân đòi ruộng đất, nhà buôn nhỏ đóng cửa hàng, nhân dân cả nước đang vùng dậy chống bọn đế quốc.

Phong trào cách mạng An Nam làm cho đế quốc Pháp phải run sợ. Cho nên, một mặt chúng dùng bọn phong kiến An Nam, bọn đại tư sản phản cách mạng và bọn địa chủ để áp bức, bóc lột nhân dân An Nam. Mặt khác, chúng khám xét nhà cửa, bắt bớ, giam cầm và giết hại những người cách mạng An Nam; chúng hy vọng dùng khủng bố trắng tiêu diệt cách mạng An Nam.

Nếu đế quốc Pháp tưởng có thể dùng khủng bố trắng hòng tiêu diệt cách mạng An Nam thì chúng đã lầm to! Một là, cách mạng An Nam không bị cô lập, trái lại nó được giai cấp vô sản thế giới nói chung và giai cấp cần lao Pháp nói riêng ủng hộ. Hai là, giữa lúc các cuộc khủng bố trắng lên đến đỉnh cao thì những người cộng sản An Nam trước kia chưa có tổ chức, đang thống nhất lại thành một đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam, để lãnh đạo toàn thể anh chị em bị áp bức chúng ta làm cách mạng.

Hỡi công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh! Anh chị em bị áp bức, bóc lột!

Đảng Cộng sản Việt Nam¹ đã được thành lập. Đó là Đảng của giai cấp vô sản. Đảng sẽ dìu dắt giai cấp vô sản lãnh đạo cách mạng An Nam đấu tranh nhằm giải phóng cho toàn thể anh chị em bị áp bức, bóc lột chúng ta. Từ nay anh chị em chúng ta cần phải gia nhập Đảng, ủng hộ Đảng và đi theo Đảng để:

- 1) Đánh đổ đế quốc Pháp, phong kiến An Nam và giai cấp tư sản phản cách mạng.
- 2) Làm cho nước An Nam được độc lập.
- 3) Thành lập Chính phủ công nông binh.
- 4) Tịch thu tất cả các nhà băng và cơ sở sản xuất của đế quốc trao cho Chính phủ công nông binh.
- 5) Quốc hữu hoá toàn bộ đồn điền và đất đai của bọn đế quốc và địa chủ phản cách mạng An Nam chia cho nông dân nghèo.
- 6) Thực hiện ngày làm 8 giờ.
- 7) Huỷ bỏ mọi thứ quốc trái và thuế thân, miễn các thứ thuế cho nông dân nghèo.
- 8) Đem lại mọi quyền tự do cho nhân dân.
- 9) Thực hành giáo dục toàn dân.
- 10) Thực hiện nam nữ bình quyền.

*Thay mặt Quốc tế Cộng sản
và Đảng Cộng sản Việt Nam*
NGUYỄN ÁI QUỐC

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,
Nxb. Chính trị quốc gia,
Hà Nội, 2000, t.3, tr.8-10

BÁO CÁO GỬI QUỐC TẾ CỘNG SẢN

Ngày 18-2-1930

A. 1) Nhận được chỉ thị của Quốc tế Cộng sản về công tác ở Đông Dương, tôi từ già nước Đức vào tháng 6 và đến Xiêm vào tháng 7-1928. Tôi đã làm việc với một số người An Nam di cư ở đây tới tháng 11-1929.

2) Những điều kiện ở Xiêm (đúng hơn là cả ở Lào).

(a) Dân cư rất phân tán, hầu hết theo đạo Phật, một số ít theo đạo Thiên chúa.

(b) Chừng 10 hay 15 nghìn người An Nam di cư ở Xiêm và ở Lào. Hơn một nửa trong số họ đã nhiều thế hệ theo đạo Thiên chúa.

(c) Kinh tế - không có công nghiệp, nông nghiệp tự nhiên và lạc hậu, điều đó dẫn đến chỗ đồng ruộng bỏ hoang; người ta có thể sử dụng bao nhiêu đất tùy ý, không hạn chế, không đánh thuế. Thương nghiệp ở trong tay người Trung Quốc.

(d) Thiên nhiên - nửa năm nóng, nửa năm lạnh, và ở mùa này, tất cả mọi thứ giao thông liên lạc đều không thực hiện được.

B. Công tác của tôi ở Lào.

1) Do những điều kiện của người An Nam (nông dân tự do, thợ thủ công, tiểu thương), họ chỉ có thể được tổ chức vào "Hội ái hữu" với tư tưởng yêu nước và

chống đế quốc. Trước đây, họ có hơn 1000 người. Nhưng hiện nay ít hơn vì những người An Nam theo đạo Thiên chúa bị các giám mục người Pháp đe dọa rút phép thông công nên họ đã rút ra khỏi Hội ái hữu.

2) Ba trường học đã được tổ chức. Một trường khác sắp được tổ chức nhưng phải hoãn lại, vì:

(a) Địa điểm gần người Pháp.

(b) Tình trường người Xiêm theo đạo Thiên chúa.

(c) Có một nhà thờ do người Pháp làm cố đạo, dĩ nhiên là ông ta chống lại chúng tôi.

3) Một tờ báo, tờ "Thân ái" sắp được xuất bản.

C. Đi về An Nam.

Đã hai lần tôi cố gắng về An Nam, nhưng phải quay trở lại. Bọn mật thám và cảnh sát ở biên giới quá cẩn mật, đặc biệt là từ khi xảy ra vụ An Nam "Quốc dân đảng".

D. Tới Trung Quốc.

Tôi đã cố gắng đi lần thứ ba khi một đồng chí từ Hồng Công tới Xiêm và tin cho tôi biết tình hình Hội An Nam Thanh niên Cách mạng³ bị tan rã; những người cộng sản chia thành nhiều phái v.v..

Lập tức tôi đi Trung Quốc, tới đó vào ngày 23-12. Sau đó, tôi triệu tập các đại biểu của 2 nhóm (Đông Dương và An Nam). Chúng tôi họp vào ngày mùng 6-1.

Với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương, tôi nói cho họ biết những sai lầm và họ phải làm gì. Họ đồng ý thống nhất vào một đảng.

Chúng tôi cùng nhau xác định cương lĩnh và chiến lược theo đường lối của Quốc tế Cộng sản.

Các đại biểu phải tổ chức một Trung ương lâm thời gồm 7 uỷ viên chính thức và 7 uỷ viên dự khuyết. Các đại biểu trở về An Nam ngày 8-2.

E. Công tác của Trung ương mới.

1) Ngoài công tác hàng ngày, họ phải tổ chức ngay:

a. Đoàn thanh niên cộng sản.

b. Hội tương tế.

c. Hội phản đế.

Họ cũng phải làm những việc tốt nhất của họ để mở rộng ảnh hưởng của Xôviết Quảng Tây.

2) Để tạo cho quần chúng cách mạng, đặc biệt là giai cấp cần lao, biết rằng họ được Quốc tế Cộng sản dìu dắt và giai cấp công nhân thế giới ủng hộ, rằng họ phải bảo vệ Liên Xô và cách mạng Trung Quốc, rằng họ phải đấu tranh chống việc chuẩn bị chiến tranh thế giới mới - tôi đã viết *Lời kêu gọi* để phân phát khi Trung ương được tổ chức xong (khoảng ngày 20-3).

F. Những lực lượng của chúng tôi

Có 5 tổ chức chính trị ở Đông Dương:

a) Đảng Lập hiến được lập nên bởi một số tư sản An Nam - ở Nam Kỳ - hợp tác với đế quốc.

b) Đảng Tân Việt được lập nên bởi tầng lớp trí thức đã một thời có ảnh hưởng nhưng bắt đầu suy yếu từ khi có khủng bố trắng.

c) An Nam Quốc dân đảng cũng được tổ chức bởi trí thức và giai cấp tiểu tư sản. Từ khi bị khủng bố trắng, lực lượng chủ yếu của họ bị tiêu diệt và số còn lại thì phân hóa thành nhiều phe phái: cánh tả thì quan hệ chặt chẽ với chúng tôi, cánh hữu thì đang trở thành như những người manh động.

d) Hội An Nam Thanh niên Cách mạng do chúng tôi tổ chức từ năm 1925. Có thể nói rằng, nó là quả trứng, mà từ đó, nở ra con chim non cộng sản (Đảng Cộng sản). Con chim ra đời, cái vỏ bị phá huỷ gần hết do chính sách sai lầm của những người cộng sản. Phần còn lại của nó chịu ảnh hưởng và chịu sự lãnh đạo của chúng tôi trong công tác vận động quần chúng. Từ nay, với chính sách đúng và với sự thống nhất, chúng tôi có thể chắc rằng Đảng Cộng sản sẽ tiến bộ nhanh chóng.

e) Mặc dù non trẻ và nhỏ bé, Đảng Cộng sản được tổ chức tốt nhất và hoạt động mạnh nhất trong tất cả các lực lượng. Chúng tôi có:

Xiêm: 40 đảng viên chính thức và dự bị.

Bắc Kỳ: 204 đảng viên chính thức và dự bị.

Nam Kỳ: 51 đảng viên chính thức và dự bị.

Trung Quốc và nơi khác: 15.

(Trung Kỳ thì ghép vào Bắc Kỳ và Nam Kỳ).

Các tổ chức quần chúng:

Bắc Kỳ: 2.747 hội viên

Nam Kỳ: 327 hội viên

Xiêm: 500 hội viên

Hồng Công: 14 hội viên

Thượng Hải: 14 hội viên

Nên nhớ rằng, từ khi Hội An Nam Thanh niên Cách mạng tan rã, hai nhóm cộng sản sử dụng nhiều - nếu không nói là tất cả - nghị lực và thời gian trong cuộc đấu tranh nội bộ và bè phái.

g) Tình hình kinh tế và chính trị nói chung sẽ được báo cáo sau vì lúc này không có tài liệu.

G. Phong trào đình công

<i>Tên địa phương</i>	<i>Tháng</i>	<i>Nghề nghiệp</i>
Hà Nội	6-1929	Công nhân cơ khí
Sài Gòn	6	"
Đà Nẵng	6	"
Hải Phòng	6	Công nhân thuỷ tinh
Nam Định	6	Công nhân điện
Hải Phòng	7	Công nhân dệt lụa
Rạch Giá	8	Công nhân kéo xe
Thủ Dầu Một	8	Công nhân đồn điền
Sài Gòn	9	Công nhân khách sạn
Chợ Lớn	9	Công nhân nhà in Trung Quốc
Bắc Ninh	9	Công nhân làm gạch
Hải Phòng	9	Công nhân hãng dầu lửa
Cần Thơ	9	Công nhân kéo xe

Bến Tre	9	"
Mai Mot	9	Phu đồn điền
Trà Vinh	10	"
Rạch Giá	10	"
Kiến An	11	Công nhân kéo xe
Châu Đốc	11	"
Nam Định	12	Công nhân xây dựng
Hải Phòng	12	Công nhân xi măng

(Bản Thống kê này không đầy đủ, mà chỉ là điều tôi biết vào thời gian hiện giờ).

H. Khủng bố trắng

Bị bắt giữ, kết án từ 2 năm đến 20 năm, lưu đày, tổng giam vào nhà ngục:

407 đàn ông

14 con gái và đàn bà

Bị kết án chung thân: 7

Xử tử theo luật hình: 4 (tôi là một trong số họ)

Chết trong tù: 3

Bị bắn chết: 1

I. Những kiến nghị

1) *Singapo*. Đảng bộ Singapo đã viết thư cho chúng tôi nói rằng Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ ở dưới sự chỉ dẫn của Singapo. Nhưng xét về hoàn cảnh địa lý (Nga - Trung Quốc - An Nam) cũng như hoàn cảnh chính trị (Đảng mạnh hơn, công nghiệp phát triển ở Bắc Kỳ hơn ở Nam Kỳ), tôi kiến nghị rằng Đảng Cộng sản Việt Nam sẽ được sự chỉ dẫn từ Thượng Hải qua Hồng Kông.

Tuy nhiên Đảng Cộng sản Việt Nam phải quan hệ thật chặt chẽ với Singapo. Vì lẽ đó, tôi đề nghị Đảng Cộng sản Trung Quốc gửi một bức thư giới thiệu để chúng tôi có thể phái một đồng chí An Nam làm việc với Singapo.

2) *Xiêm*. Tôi yêu cầu Đảng Cộng sản Trung Quốc gửi một bức thư khác và địa chỉ của đồng chí lãnh đạo nào đó (Trung Quốc) tại Xiêm để các đồng chí An Nam ở nước này có thể làm việc với các đồng chí Trung Quốc.

3) *Sài Gòn*. Trong chừng mực tôi biết thì có khoảng 200 đồng chí Trung Quốc ở đó. Nhưng họ hoạt động rất ít vì họ không có người lãnh đạo có năng lực.

Tôi đề nghị Đảng Cộng sản Trung Quốc:

(a) Phái một số đồng chí lãnh đạo đến đó.

(b) Các đảng bộ Trung Quốc và An Nam ở đó, mỗi Đảng sẽ có 1 đại biểu hoặc nhiều hơn để thành lập một văn phòng. Văn phòng này phải:

(1) Phối hợp công tác của họ với nhau nhằm giải quyết quyền lợi của cả người Trung Quốc và An Nam.

(2) Làm tốt nhất việc xếp đặt các đồng chí Trung Quốc hay An Nam làm công dưới tàu thủy đi Singapo, Sài Gòn, Hải Phòng, Hồng Kông, Thượng Hải để giải quyết tốt hơn giao thông liên lạc của chúng ta.

(3) Bất cứ khi nào một đồng chí Trung Quốc bị cảnh sát làm khó khăn⁴, các đồng chí An Nam phải bảo vệ họ, và "ngược lại".

4) *Bắc Kỳ*. Có một số lớn công nhân Trung Quốc ở Bắc Kỳ, đặc biệt là ở Hải Phòng và Hà Nội. Hơn nữa, hai thành phố này và các vùng miền ngược là đường duy nhất dễ dàng cho sự thông thương với Quảng Tây và Vân Nam, tôi kiến nghị Đảng Cộng sản Trung Quốc phái một số đồng chí có khả năng đến công tác ở những thành phố đó.

5) *Vân Nam*. Có chừng 2.000 người Trung Quốc và nhiều hơn một chút là công nhân An Nam ở ngành đường sắt Vân Nam . Tôi nghe nói có các đồng chí Trung Quốc ở đó.

Tôi hỏi địa chỉ của vài người trong số các đồng chí đó để chúng tôi có thể phái một số đồng chí An Nam đến phối hợp với họ.

6) *Quảng Tây*. Bắc Ninh, Cao Bằng, Lạng Sơn và những tỉnh khác của An Nam ở vùng đó rất quan trọng về chiến lược đối với Quảng Tây. Trước đây, chúng tôi đã có năm đồng chí làm việc ở đó. Mới đây tất cả họ đều đã bị bắt. Tôi kiến nghị phái những người khác đến. Nhưng *chúng tôi phải bàn xem* thực hiện việc đó như thế nào.

7) *Hồng Công*. Sự hiểu biết về lý luận và chính trị của các đồng chí An Nam rất thấp, việc học tập và đọc sách báo ở thuộc địa gần như không có được. Thượng Hải thì quá xa. Do đó, tôi đề nghị tổ chức một lớp học ở Hồng Công. Chúng tôi *phải thảo luận xem nên tổ chức lớp học đó* thế nào.

8) *Thượng Hải*. Có binh lính An Nam ở đây. Chúng tôi phải bàn xem nên làm việc với họ như thế nào.

K. Những vấn đề như phái những đồng chí An Nam đến học ở trường Đại học, vấn đề kinh tế, cương vị công tác của tôi, v.v.. Tôi nghĩ là tôi sẽ nói với các đồng chí khi chúng ta gặp nhau thì tốt hơn.

Một lần nữa tôi đề nghị gặp các đồng chí, càng sớm càng tốt, vì các đồng chí của tôi có thể cần tôi ở Hồng Công đúng vào lúc này.

L. Tôi rời Hồng Công vào ngày 13-2. Cho tới khi đó tôi không nhận được tin tức gì từ Pháp và hai đồng chí An Nam. Tôi *rất lo lắng* về họ.

*Lời kêu gọi*⁵

Tái bút: Đồng chí thân mến, tôi mong được gặp đồng chí càng sớm càng tốt. 1- Vì báo cáo này viết đã được hai ngày mà vẫn chưa đến tay đồng chí. Như vậy quá chậm trễ. 2- Chúng ta có thể giải quyết tất cả những vấn đề này trong vòng vài giờ nhưng tôi đã mất tám ngày rồi. 3- Tôi buộc lòng phải đợi, không biết làm gì cả, trong khi đó công việc khác đang chờ tôi.

N.A.Q

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.3, tr.11-18

Năm điểm lớn

1. Bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương;
2. Định tên Đảng Cộng sản Việt Nam;
3. Thảo Chính cương và Điều lệ sơ lược của Đảng;
4. Định kế hoạch thực hiện việc thống nhất trong nước;

5. Cử một Ban Trung ương lâm thời gồm 9 người, trong đó có hai đại biểu chi bộ cộng sản Trung Quốc ở Đông Dương.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.3, tr.561.

Chú thích:

1. Có thể hiểu là: ít ra cũng.
2. Trong Thư gửi Đại diện Đảng Cộng sản Pháp ở Quốc tế Cộng sản, ngày 27-2-1930, dùng chữ *Compatriotes* (đồng bào).
3. Nguyên bản tiếng Anh là *The Annam Young Revolutionary Association*.
4. Nguyên văn: *Whenever a Chinese comrade is “out” by Police*.
5. Lời kêu gọi viết dưới báo cáo trên đã đưa ở trang 19-22.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI TRÙ BỊ

Thân ái gửi các đại biểu,

Tôi muốn đến cùng các đồng chí thảo luận những báo cáo sẽ trình trước Đại hội. Nhưng chưa đến được, tiếc quá. Sau đây là vài ý kiến riêng để giúp các đồng chí trong việc thảo luận:

Đã lâu lắm ta mới có một cuộc Đại hội, vì vậy chắc rằng ai có ý kiến gì, kinh nghiệm gì, vấn đề gì cũng muốn đưa ra giải quyết thấu suốt.

Nhưng hoàn cảnh kháng chiến (thời giờ, địa điểm, v.v.) không cho phép chúng ta làm như vậy. Trong lúc chúng ta ngồi thảo luận ở đây, thì các chiến sĩ đang xung phong giết giặc trước mặt trận, việc tiếp tế bổ sung, v.v. đang chờ chúng ta. Vì vậy Đại hội ta cũng phải quân sự hoá.

- Ta nên nghiên cứu thật sâu, thảo luận thật kỹ những vấn đề chính, thì các vấn đề phụ sẽ giải quyết dễ dàng.

- Không nên "tâm chương trích cú" như lối ông đồ nho. Nên tìm hiểu rõ nội dung, sự phát triển và sự quan hệ giữa vấn đề này với vấn đề khác.

- Nên đưa các vấn đề vào hiện tại và tương lai hơn quá khứ.

- Chỉ nên bàn kỹ, xét kỹ tư tưởng, chính sách, phương châm và tổ chức chính. Những điểm chính này đều ở trong báo cáo Luận cương của đồng chí Trường Chinh. Thảo luận kỹ báo cáo này thì các báo cáo kia đều hiểu rõ hết.

Đại hội ta là Đại hội kháng chiến. Nhiệm vụ chính của Đại hội ta là đẩy kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn và xây dựng Đảng Lao động Việt Nam. Vậy việc thảo luận cần đặt trọng tâm vào hai việc đó.

Chào thân ái và quyết thắng

Tháng 1 năm 1951

HỒ CHÍ MINH

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.6, tr.149-150

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ II CỦA ĐẢNG

(Ngày 11-2-1951)

1. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI TRONG 50 NĂM QUA

Tháng đầu năm 1951 là lúc khoá sổ nửa trước và mở màn nửa sau của thế kỷ XX. Nó là lúc rất quan trọng trong lịch sử loài người.

Năm mươi năm vừa qua có những biến đổi mau chóng hơn và quan trọng hơn nhiều thế kỷ trước cộng lại.

Trong 50 năm đó, đã có những phát minh như chiếu bóng, vô tuyến điện, vô tuyến truyền hình (télévision) cho đến sức nguyên tử. Nghĩa là loài người đã tiến một bước dài trong việc điều khiển sức thiên nhiên. Cũng trong thời kỳ ấy, chủ nghĩa tư

bản từ chỗ tự do cạnh tranh, đã đổi ra độc quyền lũng đoạn, đã tiến lên chủ nghĩa đế quốc.

Trong 50 năm đó, đã có hai cuộc *chiến tranh thế giới* khủng khiếp nhất trong lịch sử do bọn đế quốc gây ra. Đồng thời cũng do những chiến tranh đó mà bọn đế quốc Nga, Đức, ý, Nhật bị tiêu diệt; đế quốc Anh, Pháp bị suy đồi; tư bản Mỹ thì nhảy lên làm trùm đế quốc, trùm phản động.

Quan trọng nhất là *Cách mạng Tháng Mười Nga thành công*, Liên Xô, nước xã hội chủ nghĩa, thành lập, rộng một phần sáu thế giới, và gần một nửa loài người đã tiến vào con đường *dân chủ mới*, những dân tộc bị áp bức lần lượt nổi dậy chống chủ nghĩa đế quốc, đòi độc lập tự do. Cách mạng Trung Quốc đã thắng lợi. Phong trào công nhân ở các nước đế quốc ngày càng lên cao.

Riêng về nước Việt Nam ta, thì trong thời kỳ ấy, *Đảng* ta ra đời, đến nay nó đã 21 tuổi. Nước ta đã độc lập, đến nay là năm thứ 7. *Cuộc trường kỳ kháng chiến* của ta đã tiến mạnh, đến nay là năm thứ 5.

Nói tóm lại, nửa trước thế kỷ XX này có nhiều việc rất quan trọng, song chúng ta có thể đoán rằng: với sự cố gắng của những người cách mạng, thì nửa thế kỷ sau này sẽ có những biến đổi to lớn hơn, vẻ vang hơn nữa.

2. ĐẢNG TA RA ĐỜI

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), để bù đắp lại những sự thua thiệt nặng nề của chúng, thực dân Pháp đưa thêm nhiều tư bản sang nước ta đặng kinh doanh thêm và vơ vét thêm tài sản nước ta, bóc lột thêm sức lao động của nhân dân ta. Đồng thời, cách mạng Nga thành công, cách mạng Trung Quốc sôi nổi, đã có ảnh hưởng rất sâu rộng. Do đó mà *giai cấp công nhân Việt Nam* trưởng thành, đã

bắt đầu giác ngộ, bắt đầu đấu tranh và cần có một đội tiên phong, một bộ tham mưu để lãnh đạo.

Ngày 6-1-1930¹, *Đảng ta ra đời*.

Sau ngày Cách mạng Tháng Mười (Nga) thành công, Lênin lãnh đạo việc xây dựng *Quốc tế Cộng sản*. Từ đó, vô sản thế giới, cách mạng thế giới thành một đại gia đình, mà Đảng ta là một trong những con út của đại gia đình ấy.

Đảng ta ra đời trong một hoàn cảnh rất khó khăn, vì chính sách khủng bố dã man của thực dân Pháp. Tuy vậy, vừa ra đời Đảng ta đã lãnh đạo ngay cuộc đấu tranh kịch liệt chống thực dân Pháp. Cuộc đấu tranh đó cao đến tột bậc trong những ngày Xô viết Nghệ An.

Đó là lần đầu tiên nhân dân ta nắm chính quyền ở địa phương và bắt đầu thi hành những chính sách dân chủ, tuy mới làm được trong một phạm vi nhỏ hẹp.

Xô viết Nghệ An bị thất bại, nhưng đã có ảnh hưởng lớn. Tinh thần anh dũng của nó luôn luôn nòng nân trong tâm hồn quần chúng, và nó đã mở đường cho thắng lợi về sau.

Từ 1931 đến 1945, phong trào cách mạng ở Việt Nam luôn luôn do Đảng ta lãnh đạo, khi lên khi xuống, xuống rồi lại lên, 15 năm ấy có thể chia làm 3 thời kỳ:

1) Thời kỳ 1931-1935.

2) Thời kỳ 1936-1939.

3) Thời kỳ 1939-1945.

3. Thời kỳ 1931-1935

Từ năm 1931 đến năm 1933, thực dân Pháp khủng bố tợn. Cán bộ và quần chúng bị bắt và hy sinh rất nhiều. Các tổ chức của Đảng và của quần chúng tan rã hầu hết. Vì vậy mà phong trào cách mạng tạm sứt xuống.

Nhờ lòng trung thành và sự tận tụy của những đồng chí còn lại, nhờ sự kiên quyết của Trung ương, nhờ sự giúp đỡ của các đảng bạn, từ 1933, phong trào cách mạng lại lên dần.

Hồi đó, một mặt Đảng ta lo củng cố lại những tổ chức bí mật, một mặt lo phối hợp công tác bí mật với hoạt động công khai, với việc tuyên truyền, cổ động trên các báo chí và trong các hội đồng thành phố, hội đồng quản hạt, v.v..

Năm 1935, Đảng họp *Đại hội lần thứ I ở Ma Cao. Đại hội đã nhận định tình hình trong nước và tình hình thế giới, kiểm thảo lại công tác đã qua và ấn định chương trình cho công tác sắp tới.*

Nhưng chính sách Đại hội Ma Cao vạch ra không sát với phong trào cách mạng thế giới và trong nước lúc bấy giờ (như định chia ruộng đất cho công nhân nông nghiệp, chưa nhận rõ nhiệm vụ chống phát xít và nguy cơ chiến tranh phát xít, v.v.).

4. THỜI KỲ 1936-1939

Năm 1936, trong cuộc *Hội nghị toàn quốc lần thứ nhất* của Đảng, đồng chí Lê Hồng Phong và Hà Huy Tập sửa chữa những sai lầm ấy và định lại chính sách mới, dựa theo những nghị quyết của Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VII (lập Mặt trận dân chủ, Đảng hoạt động nửa bí mật, nửa công khai...).

Hồi đó, Mặt trận bình dân ở Pháp cầm chính quyền, Đảng bèn mở cuộc vận động dân chủ và lập *Mặt trận dân chủ Đông Dương*.

Phong trào Mặt trận dân chủ lúc đó khá mạnh mẽ, rộng khắp; nhân dân đấu tranh công khai. Đó là ưu điểm. Nhưng khuyết điểm là: Đảng lãnh đạo không thật sát, cho nên nhiều nơi cán bộ phạm phải bệnh hẹp hòi, bệnh công khai, say sưa vì thắng lợi bộ phận mà xao lãng việc củng cố tổ chức bí mật của Đảng. Đảng không

giải thích rõ lập trường của mình về vấn đề độc lập dân tộc. Một số đồng chí hợp tác vô nguyên tắc với bọn torótxkít. Đến khi Mặt trận Bình dân bên Pháp thất bại, Chiến tranh thế giới thứ hai bắt đầu, thì phong trào Mặt trận dân chủ ở nước ta cũng bị thực dân đàn áp, và Đảng cũng bối rối một hồi.

Song phong trào đó cũng để lại cho Đảng ta và Mặt trận dân tộc ngày nay những kinh nghiệm quý báu. Nó dạy cho chúng ta rằng: việc gì đúng với nguyện vọng nhân dân thì được quần chúng nhân dân ủng hộ và hăng hái đấu tranh, và như vậy mới thật là một phong trào quần chúng. Nó cũng dạy chúng ta rằng: phải hết sức tránh những bệnh chủ quan, hẹp hòi, v.v..

5. THỜI KỲ 1939-1945

Những việc biến đổi to lớn trong nước và trên thế giới trong thời kỳ này chỉ cách đây mười năm. Nhiều người biết, nhiều người còn nhớ. Ở đây tôi chỉ nhắc qua mấy việc chính.

Trên thế giới

Năm 1939, *cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai* nổ bùng.

Đầu tiên, nó là một cuộc chiến tranh đế quốc: bọn đế quốc phát xít Đức - Ý - Nhật đánh nhau với bọn đế quốc Anh - Pháp - Mỹ.

Đến tháng 6 năm 1941, phát xít Đức tấn công thành trì cách mạng thế giới là Liên Xô, Liên Xô bất đắc dĩ phải đánh lại, và liên minh với Anh - Mỹ để chống phe phát xít. Từ đó, cuộc chiến tranh trở nên chiến tranh giữa phe dân chủ và phe phát xít.

Nhờ lực lượng to lớn của Hồng quân và nhân dân Liên Xô, cùng chiến lược rất đúng của đồng chí Xtalin, tháng 5-1945, Đức thất bại, tháng 8- 1945, Nhật đầu hàng. *Phe dân chủ hoàn toàn thắng lợi.*

Trong thắng lợi đó, Liên Xô thắng to nhất về quân sự cũng như về chính trị và tinh thần.

Nhờ Liên Xô thắng lợi mà các nước Đông Âu - trước đây là căn cứ của Đức phát xít hoặc là một bộ phận của Đức phát xít - đã trở nên những nước *dân chủ mới*.

Nhờ Liên Xô thắng lợi mà những nước nửa thuộc địa - như Trung Quốc và những nước thuộc địa như Triều Tiên, Việt Nam đã đánh đuổi hoặc đang đánh đuổi bọn đế quốc xâm lăng, tranh lại tự do, độc lập.

Nhờ Liên Xô thắng lợi mà phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa khác đang lên cao.

Mỹ thì thắng lợi về tiền tài. Trong khi các nước đang dốc hết lực lượng vào chiến tranh và bị chiến tranh tàn phá, thì Mỹ được dịp phát tài to.

Sau chiến tranh, phát xít Đức - Ý - Nhật bị tiêu diệt. Các đế quốc Anh - Pháp bị sa sút. Liên Xô khôi phục và phát triển công việc xây dựng chủ nghĩa xã hội rất mau chóng. Còn Mỹ, theo vết chân Đức - Ý - Nhật, trở nên trùm đế quốc phát xít hiện nay.

Ở nước ta

Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra, Trung ương họp Hội nghị tháng 11-1939, quyết định chính sách của Đảng là: lập *Mặt trận dân tộc thống nhất* chống thực dân Pháp và chống chiến tranh đế quốc, chuẩn bị khởi nghĩa. Không đề ra khẩu hiệu "tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày" để kéo tầng lớp địa chủ vào Mặt trận dân tộc.

Pháp đầu hàng phát xít Đức, thì Nhật đến lấn Pháp ở Đông Dương và dùng thực dân Pháp làm tay sai để đàn áp cách mạng nước ta.

Trong thời kỳ đó, dân ta có ba cuộc khởi nghĩa: Bắc Sơn, Nam Kỳ, Đô Lương.

Tháng 5-1941, Trung ương họp *Hội nghị lần thứ tám*. Vấn đề chính là nhận định cuộc cách mạng trước mắt của Việt Nam là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc; lập *Mặt trận Việt Minh*, khẩu hiệu chính là: đoàn kết toàn dân, chống Nhật, chống Pháp, tranh lại độc lập; hoãn cách mạng ruộng đất.

Cái tên *Việt Nam độc lập đồng minh* rất rõ rệt, thiết thực và hợp với nguyện vọng toàn dân. Thêm vào đó, chương trình giản đơn, thiết thực mà đầy đủ của Mặt trận gồm có 10 điểm như bài ca tuyên truyền đã kể:

Có mười chính sách bày ra,

Một là ích quốc, hai là lợi dân²

Mười điểm ấy, gồm những điểm chung cho toàn thể dân tộc và những điểm đấu tranh cho quyền lợi của công nhân, nông dân và cho mọi tầng lớp nhân dân.

Vì thế mà Việt Minh được nhân dân nhiệt liệt hoan nghênh, và cũng do cán bộ rất cố gắng đi sát với dân, cho nên Việt Minh phát triển rất mau và rất mạnh. Vì mặt trận phát triển mạnh, mà Đảng phát triển cũng khá. Đảng lại giúp những anh em trí thức tiến bộ thành lập Đảng Dân chủ Việt Nam để thu hút những thanh niên trí thức và công chức Việt Nam, và làm mau tan rã hàng ngũ bọn Đại Việt thân Nhật.

Ở ngoài thì Liên Xô và Đồng minh liên tiếp thắng trận. Trong nước thì Nhật và Pháp xung đột nhau. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Việt Minh đã khá mạnh. Nhân tình hình ấy, tháng 3-1945, Thường vụ Trung ương họp cuộc *hội nghị mở rộng*. *Nghị quyết chính là: Đẩy mạnh phong trào chống Nhật và chuẩn bị tổng khởi nghĩa*. Lúc đó, chính quyền của thực dân Pháp đã bị phát xít Nhật cướp giết.

Tháng 5-1945, Đức đầu hàng. Tháng 8, Nhật đầu hàng. Liên Xô và Đồng minh hoàn toàn thắng lợi.

Đầu tháng 8, Đảng họp *Hội nghị toàn quốc lần thứ hai* ở Tân Trào để quyết định chương trình hành động và tham gia *Quốc dân đại hội* do Việt Minh triệu tập, Đại hội này cũng họp ở Tân Trào trong tháng đó.

Quốc dân đại hội thông qua Chương trình của Việt Minh, thông qua Lệnh tổng khởi nghĩa và bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng trung ương, ban này về sau trở nên Chính phủ lâm thời của nước ta.

Vì chính sách của Đảng đúng, và thi hành chính sách ấy kịp thời và linh động, cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám đã thành công.

6. TỪ CÁCH MẠNG THÁNG TÁM ĐẾN NAY

Do sự lãnh đạo sáng suốt và kiên quyết của Đảng, do sức đoàn kết và hăng hái của toàn dân trong và ngoài Mặt trận Việt Minh, cuộc Cách mạng Tháng Tám đã thắng lợi.

Các đồng chí,

Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc.

Về phần chúng ta, chúng ta phải nhớ rằng được như thế là nhờ sự thắng lợi vĩ đại của Hồng quân Liên Xô đã đánh bại phát xít Nhật, nhờ sự thân ái nâng đỡ của tinh thần quốc tế, nhờ sự đoàn kết chặt chẽ của toàn dân, nhờ sự dũng cảm hy sinh của các tiên liệt cách mạng.

Các đồng chí ta như đồng chí Trần Phú, đồng chí Ngô Gia Tự, đồng chí Lê Hồng Phong, đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai, đồng chí Hà Huy Tập, đồng chí Nguyễn Văn Cừ, đồng chí Hoàng Văn Thụ, và trăm nghìn đồng chí khác đã đặt lợi ích của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc lên trên hết, lên trước hết. Các đồng chí đó đã tin tưởng sâu sắc, chắc chắn vào lực lượng vĩ đại và tương lai vẻ vang của giai cấp và của dân tộc. Các đồng chí ấy đã vui vẻ hy sinh hết thảy, hy sinh cả tính mệnh mình cho Đảng, cho giai cấp, cho dân tộc. Các đồng chí ấy đã đem xương máu mình vun tưới cho cây cách mạng, cho nên cây cách mạng đã khai hoa, kết quả tốt đẹp như ngày nay.

Tất cả chúng ta phải noi theo các gương anh dũng, gương chí công vô tư ấy, mới xứng đáng là người cách mạng.

Cách mạng Tháng Tám đã lật đổ nền quân chủ mấy mươi thế kỷ, đã đánh tan xiềng xích thực dân gần 100 năm, đã đưa chính quyền lại cho nhân dân, đã xây nền tảng cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, độc lập, tự do, hạnh phúc.

Đó là một cuộc thay đổi cực kỳ to lớn trong lịch sử của nước ta.

Cách mạng Tháng Tám thắng lợi đã làm cho chúng ta trở nên một bộ phận trong đại gia đình dân chủ thế giới.

Cách mạng Tháng Tám có ảnh hưởng trực tiếp và rất to đến hai dân tộc bạn là Miên và Lào. Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân hai nước Miên, Lào cùng nổi lên chống đế quốc và đòi độc lập.

Ngày 2-9-1945, *Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà thành lập*, đã tuyên bố trước thế giới quyền độc lập của Việt Nam, và thực hiện những quyền tự do dân chủ ở trong nước. Ở đây, nên nêu ngay một điểm là: khi tổ chức Chính phủ lâm thời, có những đồng chí trong Ủy ban trung ương do Quốc dân đại hội bầu ra, đáng lẽ tham dự Chính phủ, song các đồng chí ấy đã tự động xin lui, để nhường chỗ cho

những nhân sĩ yêu nước nhưng còn ở ngoài Việt Minh. Đó là một cử chỉ vô tư, tốt đẹp, không ham chuộng địa vị, đặt lợi ích của dân tộc, của đoàn kết toàn dân lên trên lợi ích cá nhân. Đó là một cử chỉ đáng khen, đáng kính mà chúng ta phải học.

7. NHỮNG KHÓ KHĂN CỦA ĐẢNG VÀ CHÍNH PHỦ

Chính quyền nhân dân ra đời, thì liền gặp những việc hết sức khó khăn.

Chính sách của Nhật và Pháp vơ vét nhân dân ta tận xương, tận tủy, chỉ trong vòng hơn nửa năm (cuối năm 1944 đầu năm 1945) hơn hai triệu đồng bào miền Bắc đã chết đói.

Nước ta độc lập chưa đầy một tháng, thì phía Nam, quân đội đế quốc Anh kéo đến. Chúng mượn tiếng là lột vũ trang của quân Nhật, nhưng sự thật chúng là đội viễn chinh giúp thực dân Pháp mưu cướp lại nước ta.

P phía Bắc thì quân đội Quốc dân đảng Trung Hoa kéo sang. Chúng cũng mượn tiếng là lột vũ trang quân Nhật, nhưng kỳ thật chúng có ba mục đích hung ác:

- Tiêu diệt Đảng ta,
- Phá tan Việt Minh,
- Giúp bọn phản động Việt Nam đánh đổ chính quyền nhân dân, để lập một chính phủ phản động làm tay sai cho chúng.

Đứng trước tình hình gay go và cấp bách ấy, Đảng phải dùng mọi cách để sống còn, hoạt động và phát triển, để lãnh đạo kín đáo và có hiệu quả hơn, và để có thời giờ củng cố dần dần lực lượng của chính quyền nhân dân, củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất.

Lúc đó, Đảng không thể do dự. Do dự là hỏng hết, Đảng phải quyết đoán mau chóng, phải dùng những phương pháp - dù là những phương pháp đau đớn - để cứu vãn tình thế.

Hồi đó, một việc đã làm cho nhiều người thắc mắc nhất là việc *Đảng tuyên bố tự giải tán*, sự thật là Đảng rút vào bí mật.

Và dù là bí mật, Đảng vẫn lãnh đạo chính quyền và nhân dân.

Chúng ta nhận rằng việc Đảng tuyên bố giải tán (sự thật là vào bí mật) là đúng.

Mặc dầu nhiều khó khăn to lớn, Đảng và Chính phủ đã lãnh đạo nhân dân đưa nước ta qua những thác ghềnh nguy hiểm và đã thực hiện nhiều điểm của chương trình Mặt trận Việt Minh.

- Tổ chức Tổng tuyển cử, bầu ra Quốc hội và lập Hiến pháp;
- Xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân;
- Tiêu diệt bọn phản động Việt Nam;
- Xây dựng và củng cố quân đội nhân dân, vũ trang nhân dân;
- Đặt luật lao động;
- Giảm tô, giảm tức;
- Xây dựng văn hoá nhân dân;
- Mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất (lập Liên - Việt).

Ở đây cũng cần nhắc lại *Hiệp định 6-3-1946* và *Tạm ước 14-9-1946*, vì việc này cũng làm cho nhiều người thắc mắc và cho đó là chính sách *quá hữu*. Nhưng các đồng chí và đồng bào Nam Bộ thì lại cho là đúng. Mà đúng thật. Vì đồng bào và đồng chí ở Nam đã khéo lợi dụng dịp đó để xây dựng và phát triển lực lượng của mình.

Lênin có nói rằng: *Nếu có lợi cho cách mạng* thì dù phải thoả hiệp với bọn kẻ cướp, chúng ta cũng thoả hiệp³.

Chúng ta cần hoà bình để xây dựng nước nhà, cho nên chúng ta đã ép lòng mà nhân nhượng để giữ hoà bình. Dù thực dân Pháp đã bội ước, đã gây chiến tranh, nhưng gần một năm tạm hoà bình đã cho chúng ta thời giờ để xây dựng lực lượng căn bản.

Khi Pháp đã có ý gây chiến tranh, chúng ta không thể nhịn nữa thì cuộc kháng chiến toàn quốc bắt đầu.

8. CUỘC TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN

Địch âm mưu đánh *chớp nhoáng*. Chúng muốn đánh mau, thắng mau, giải quyết mau, thì Đảng và Chính phủ ta nêu lên khẩu hiệu: *Trường kỳ kháng chiến*.

Địch âm mưu *chia rẽ*, thì ta nêu lên khẩu hiệu: *Đoàn kết toàn dân*.

Thế là ngay từ lúc đầu, chiến lược ta đã thắng chiến lược địch.

Kháng chiến trường kỳ, thì quân đội phải đủ súng đạn, quân và dân phải đủ ăn, đủ mặc. Nước ta nghèo, kỹ thuật ta kém, những thành phố có chút công nghệ đều bị giặc chiếm. Chúng ta phải dùng tinh thần hăng hái của toàn dân để tìm cách giải quyết sự thiếu kém vật chất. Đảng và Chính phủ bèn nêu ra khẩu hiệu *Thi đua ái quốc*. Thi đua mọi mặt, nhưng nhằm ba điểm chính: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Về thi đua, công nhân ta đã thi đua chế tạo vũ khí cho bộ đội. Bộ đội ta đã hăng hái luyện quân lập công và đã có kết quả tốt. Những cuộc thắng trận vừa qua đã chứng rõ điều đó. Nhân dân ta đã hăng hái thi đua và đã có kết quả khá: kinh tế nước ta lạc hậu, ta kháng chiến đã bốn, năm năm trường, nhưng vẫn chịu đựng được,

không đến nỗi quá đói rách; đó là một chứng cứ. Đại đa số đồng bào thoát nạn mù chữ; đó là một kết quả vẻ vang mà thế giới đều khen ngợi. Tôi đề nghị Đại hội ta gửi lời thân ái cảm ơn và khen ngợi bộ đội và đồng bào ta.

Nhưng việc tổ chức, theo dõi, trao đổi và tổng kết kinh nghiệm thì còn kém. Đó là khuyết điểm của chúng ta. Từ nay chúng ta phải cố gắng sửa chữa những khuyết điểm ấy, thì thi đua chắc sẽ có kết quả nhiều hơn, tốt đẹp hơn nữa.

Quân sự là việc chủ chốt trong kháng chiến.

Lúc bắt đầu kháng chiến, *quân đội ta* là một quân đội thơ ấu. Tinh thần dũng cảm có thừa, nhưng thiếu vũ khí, thiếu kinh nghiệm, thiếu cán bộ, thiếu mọi mặt.

Quân đội địch là một quân đội nổi tiếng trong thế giới. Chúng có hải quân, lục quân, không quân. Chúng lại có đế quốc Anh - Mỹ giúp, nhất là Mỹ.

Lực lượng ta và địch so le nhiều như thế, cho nên lúc đó có người cho rằng: cuộc kháng chiến của ta là "châu chấu đấu voi".

Chỉ nhìn về vật chất, chỉ nhìn ở hiện trạng, chỉ lấy con mắt hẹp hòi mà xem, thì như thế thật. Vì để chống máy bay và đại bác của địch, lúc đó ta phải dùng gậy tầm vông. Nhưng Đảng ta theo chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta không những nhìn vào hiện tại, mà lại nhìn vào tương lai, chúng ta tin chắc vào tinh thần và lực lượng của quần chúng, của dân tộc. Cho nên chúng ta quả quyết trả lời những người lừng chừng và bi quan kia rằng:

Nay tuy châu chấu đấu voi,

Nhưng mai voi sẽ bị lòì ruột ra.

Sự thật đã chứng tỏ rằng "voi" thực dân đã bắt đầu lòì ruột, mà bộ đội ta đã trưởng thành như con hổ oai hùng.

Dù lúc đầu sức địch mạnh như vậy, sức ta yếu như vậy, mà ta vẫn gan góc kháng chiến, vẫn tranh được nhiều thắng lợi, và tin chắc ta sẽ tranh được thắng lợi cuối cùng. Đó là vì ta có chính nghĩa, vì quân ta dũng cảm, dân ta đoàn kết và quật cường, vì ta được nhân dân Pháp và phe dân chủ thế giới ủng hộ. Mà cũng chính vì *chiến lược ta đúng*.

Đảng và Chính phủ ta đã nhận cuộc kháng chiến có ba giai đoạn:

- *Giai đoạn thứ nhất*, thì ta cốt giữ vững và phát triển chủ lực. Giai đoạn này từ ngày 23-9-1945 đến hết chiến dịch Việt Bắc, Thu- Đông 1947.

- *Giai đoạn thứ hai*, thì ta tích cực cầm cự và chuẩn bị tổng phản công. Giai đoạn này từ sau chiến dịch Việt Bắc 1947 đến nay.

- *Giai đoạn thứ ba*, là tổng phản công.

Về điểm này, vì không hiểu rõ chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên một số đồng chí có quan niệm sai lầm. Có người cho rằng khẩu hiệu chuẩn bị tổng phản công nêu ra sớm quá. Có người lại muốn biết ngày nào, giờ nào tổng phản công. Có người thì tưởng rằng năm 1950 nhất định tổng phản công, v.v..

Những quan niệm sai lầm ấy rất có hại cho công tác.

Trước hết, chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng: *kháng chiến là trường kỳ và gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi*.

Kháng chiến phải trường kỳ, vì đất ta hẹp, dân ta ít, nước ta nghèo, ta phải chuẩn bị lâu dài và phải có sự chuẩn bị về toàn diện, của toàn dân. Chúng ta cũng phải luôn luôn nhớ rằng: giặc Pháp, so với ta, là một kẻ địch khá mạnh, chúng lại có Mỹ và Anh giúp.

Giặc Pháp là "vỏ quýt dày", ta phải có thời gian để mài "móng tay nhọn", rồi mới xé toang xác chúng ra.

Chúng ta lại phải hiểu rằng: giai đoạn này có dính líu với giai đoạn khác, nó kế tiếp giai đoạn trước và nó gây những mầm mống cho giai đoạn sau.

Có nhiều sự biến đổi mới sinh ra từ một giai đoạn này đến một giai đoạn khác. Trong một giai đoạn cũng có những sự biến đổi của nó.

Có thể xét tình hình chung mà định ra từng giai đoạn lớn, nhưng không thể tách hẳn từng giai đoạn một cách dứt khoát như người ta cắt cái bánh. Một giai đoạn dài hay ngắn phải tùy theo tình hình trong nước và thế giới, tùy theo sự biến đổi trong lực lượng địch và lực lượng ta.

Chúng ta phải hiểu rằng: trường kỳ kháng chiến có liên hệ mật thiết đến việc chuẩn bị tổng phản công. Kháng chiến trường kỳ nên chuẩn bị tổng phản công cũng phải trường kỳ. Một mặt tùy theo sự biến đổi của lực lượng địch và lực lượng ta, một mặt cũng tùy theo sự biến đổi của tình hình quốc tế, mà tổng phản công có thể đến mau hay chậm.

Vô luận thế nào, chuẩn bị càng cẩn thận, càng đầy đủ, thì tổng phản công càng chắc chắn, càng thuận lợi.

Khẩu hiệu: *chuẩn bị để chuyển mạnh sang tổng phản công* đề ra đầu năm 1950.

Trong một năm đó, chúng ta có chuẩn bị hay không?

Chúng ta có *chuẩn bị*. Chính phủ đã ra lệnh tổng động viên, đã cổ động Thi đua ái quốc. Quân đội và nhân dân đang ra sức chuẩn bị và đã có kết quả tốt, như mọi người đều biết.

Trong năm 1950, ta có *chuyển* hay không?

Có. Ta có *chuyển* và ta đang chuyển. Cuộc thắng lợi to về ngoại giao đầu năm và cuộc thắng lợi to về quân sự cuối năm 1950, là chứng cứ rõ rệt.

Đã tổng phản công chưa?

Chúng ta *vẫn đang chuẩn bị chuyển mạnh* sang tổng phản công, chứ chưa phải đã thực hiện tổng phản công. Phải hiểu rõ chữ *chuẩn bị chuyển mạnh sang...*

Khi nào chuẩn bị *thật đầy đủ* thì sẽ tổng phản công. Chuẩn bị càng đầy đủ, thật đầy đủ, thì thời giờ tổng phản công càng mau chóng, tổng phản công càng thuận lợi.

Chúng ta không nên hấp tấp, vội vàng, không nên nóng nảy, sốt ruột.

Quân đội, nhân dân, cán bộ, tất cả mọi người, tất cả mọi ngành đều phải ra sức *thi đua chuẩn bị cho đầy đủ*. Bao giờ *chuẩn bị đầy đủ* thì chúng ta sẽ tổng phản công và lúc đó tổng phản công nhất định sẽ thắng lợi.

9. SỬA CHỮA NHỮNG KHUYẾT ĐIỂM SAI LÀM

Đảng ta thành tích khá nhiều, *nhưng khuyết điểm cũng không ít*. Chúng ta cần phải thật thà tự phê bình để sửa chữa. Phải cố sửa chữa để tiến bộ.

Trước khi nêu những khuyết điểm chúng ta phải nhận rằng Đảng ta có những cán bộ - nhất là cán bộ trong vùng bị tạm chiếm- rất dũng cảm, tận tụy, bất kỳ gian nan nguy hiểm thế nào, vẫn cứ đi sát với dân, vẫn cứ bám lấy công việc, không nhút nhát, không than phiền, hy sinh cả tính mệnh cũng không tiếc.

Đó là những chiến sĩ kiêu mẫu của dân tộc, những người con xứng đáng của Đảng.

Điểm lại từ ngày thành lập đến nay, *nói chung chính sách của Đảng ta đúng*. Không đúng sao lập được những thành tích lớn lao như ngày nay? Nhưng có mấy khuyết điểm và nhược điểm lớn dưới đây:

Vì việc học tập chủ nghĩa còn kém, cho nên tư tưởng của nhiều cán bộ và đảng viên chưa thuần thực, trình độ lý luận còn non nớt. Do đó, trong khi thi hành chính sách của Đảng và của Chính phủ, đã xảy ra những khuynh hướng sai lầm hoặc "tả"

hoặc "hữu" (như trong chính sách ruộng đất, mặt trận, dân tộc thiểu số, tôn giáo, chính quyền, v.v.).

Công tác tổ chức cũng còn kém, cho nên nhiều khi không đảm bảo được việc thi hành đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Vì vậy, *học tập chủ nghĩa, dùi mài tư tưởng, nâng cao lý luận, chỉnh đốn tổ chức* - là những việc cần kíp của Đảng.

Ngoài ra, ở các cơ quan lãnh đạo các cấp, về lề lối làm việc, về chủ trương và cách lãnh đạo còn có những khuyết điểm khá phổ thông và nghiêm trọng. Ấy là những *bệnh chủ quan, quan liêu, mệnh lệnh, hẹp hòi và bệnh công thân*.

Bệnh *chủ quan* tỏ ra ở tư tưởng cho rằng trường kỳ kháng chiến có thể trở thành đoàn kỳ kháng chiến.

Bệnh *quan liêu* tỏ ra ở chỗ thích giấy tờ, xa quần chúng, không điều tra nghiên cứu, không kiểm tra theo dõi việc thi hành, không học tập kinh nghiệm của quần chúng.

Bệnh *mệnh lệnh* tỏ ra ở chỗ hay dựa vào chính quyền mà bắt dân làm, ít tuyên truyền giải thích cho dân tự giác, tự động.

Bệnh *hẹp hòi* tỏ ra ở chỗ đối với người ngoài Đảng nhiều khi quá khắt khe, hoặc phớt người ta đi, không chịu bàn bạc, hỏi han ý kiến.

Còn *bệnh công thân* thì tỏ ra như thế này:

- Cây mình có một ít thành tích, thì tự kiêu tự đại, cho mình là "cứu tinh" của dân, "công thân" của Đảng. Rồi đòi địa vị, đòi danh vọng. Việc to không làm được, việc nhỏ không muốn làm. Bệnh công thân rất có hại cho đoàn kết ở trong Đảng cũng như ở ngoài Đảng.

- Cây thể mình là người của Đảng, phớt cả kỷ luật và cả cấp trên trong các đoàn thể nhân dân hoặc cơ quan Chính phủ.

Những đồng chí mắc bệnh ấy không hiểu rằng: mỗi đảng viên cần phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng, mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng.

Trong Đảng có những bệnh ấy và bệnh khác. Trung ương cũng phải chịu một phần trách nhiệm. Vì Trung ương chưa chú trọng việc *kiểm tra*. Sự *huấn luyện* về chủ nghĩa tuy có, nhưng chưa được khắp, chưa được đủ. *Dân chủ* trong Đảng chưa được thực hiện rộng rãi. *Phê bình* và *tự phê bình* chưa thành nền nếp thường xuyên.

Tuy nhiên, những việc đó đang được chấn chỉnh phần nào. Những cuộc kiểm thảo và phong trào phê bình và tự phê bình gần đây đã mang lại kết quả tốt, mặc dầu còn có chỗ lệch lạc.

Đồng chí Xtalin có nói: đảng cách mạng cần phê bình và tự phê bình cũng như người ta cần không khí. Và: kiểm tra chặt chẽ thì có thể tránh được nhiều khuyết điểm nặng nề.

Từ nay, Đảng phải tìm cách giáo dục chủ nghĩa cho phổ biến, để nâng cao tư tưởng chính trị của đảng viên. Phải phát triển lối *làm việc tập thể*. Phải củng cố mối *liên hệ giữa Đảng và quần chúng*. Phải đề cao tinh thần *kỷ luật*, tinh thần *nguyên tắc*, tinh thần *Đảng* của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các báo chí cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Làm được như thế thì khuyết điểm sẽ bớt, và tiến bộ sẽ mau.

10. TÌNH HÌNH MỚI VÀ NHIỆM VỤ MỚI

A. Tình hình mới:

Mỗi người đều biết rằng ngày nay thế giới chia làm hai phe rõ rệt:

- *Phe dân chủ* do Liên Xô lãnh đạo, gồm nước xã hội chủ nghĩa, các nước dân chủ mới ở châu Âu và ở châu Á. Nó gồm cả các nước dân tộc bị áp bức đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược, và các đoàn thể dân chủ cùng những nhân sĩ dân chủ ở các nước tư bản.

Phe dân chủ là một lực lượng rất mạnh và ngày càng mạnh thêm. Vài điểm dưới đây đủ chứng tỏ điều đó:

Thử xem địa đồ thế giới: nước Liên Xô xã hội chủ nghĩa và các nước dân chủ mới từ Đông Âu sang Đông Á liền thành một khối rộng lớn, gồm 800 triệu nhân dân; trong khối ấy các dân tộc đoàn kết, cùng chung một mục đích, không có chút gì mâu thuẫn. Nó đại biểu cho sự tiến bộ, cho tương lai tươi sáng của loài người. Đó là một lực lượng vô cùng mạnh mẽ.

Trong Đại hội lần thứ hai của Mặt trận hoà bình họp ở Thủ đô nước Ba Lan hồi tháng 11-1950, các đại biểu của 500 triệu chiến sĩ hoà bình ở 81 nước đã thể kiên quyết giữ gìn hoà bình thế giới và chống đế quốc chiến tranh. Đó là *Mặt trận thống nhất* của thế giới hoà bình và dân chủ. Đó là một lực lượng rất mạnh và ngày càng thêm mạnh.

- *Phe phản dân chủ* do Mỹ cầm đầu. Ngay lúc Chiến tranh thế giới thứ hai vừa kết thúc, Mỹ đã trở nên trùm đế quốc, trùm phản động thế giới. Anh với Pháp là tay phải tay trái của Mỹ, các chính phủ phản động ở phương Đông và phương Tây là lâu la của Mỹ.

Với tham vọng làm chúa thế giới, Mỹ một tay thì cầm đồng đôla để lợi dụ thiên hạ, một tay thì cầm bom nguyên tử để uy hiếp thế giới. Nào chính sách Truman, nào

kế hoạch Mácsan, nàp Hiệp ước Đại Tây Dương, nàp chương trình Đông Nam Á. Tất cả những thủ đoạn ấy của Mỹ đều nhằm vào mục đích chuẩn bị chiến tranh thế giới lần thứ ba.

Những tham vọng của Mỹ gặp phải một sức ngăn trở to lớn: sức ấy tức là lực lượng vĩ đại của Liên Xô, phong trào dân chủ, hoà bình và phong trào dân tộc giải phóng đang sôi nổi khắp thế giới.

Chính sách Mỹ hiện nay là: ở châu Á thì giúp bọn phản động như Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn, Bảo Đại, v.v.; giúp đế quốc Anh chống kháng chiến của Mã Lai, giúp thực dân Pháp chống kháng chiến của Việt Nam. Mỹ thì tự ra tay chiến tranh xâm lược ở Triều Tiên và chiếm Đài Loan để hòng phá cách mạng Trung Quốc.

Ở châu Âu thì Mỹ do kế hoạch Mácsan và Hiệp ước Đại Tây Dương mà nắm quyền quân sự, chính trị, kinh tế của các nước ở Tây Âu, đồng thời ra sức vũ trang cho các nước ấy, bắt buộc các nước ấy phải cung cấp lính để làm bia đỡ đạn cho Mỹ, như kế hoạch lập ra 70 sư đoàn ở Tây Âu do một người Mỹ làm tổng tư lệnh.

Nhưng phe Mỹ có rất nhiều chỗ yếu:

Ngoài sức mạnh của phe dân chủ, phe Mỹ còn bị một lực lượng khác đe dọa - ấy là kinh tế khủng hoảng.

Nội bộ phe Mỹ có nhiều mâu thuẫn. Vài thí dụ: Mỹ muốn Tây Đức lập một quân đội gồm 10 sư đoàn, bị nhân dân Pháp phản đối. Anh thì ngấm ngầm chống Mỹ vì tranh nhau các mỏ dầu ở Cận Đông và tranh nhau ảnh hưởng ở Viễn Đông.

Nhân dân, nhất là các tầng lớp lao động các nước bị Mỹ "giúp", đều oán ghét Mỹ, vì Mỹ lấn quyền kinh tế của họ, đụng chạm đến quyền độc lập của nước họ.

Mỹ tham quá, muốn lập căn cứ địa khắp hoàn cầu; nhóm phản động nào, chính phủ phản động nào, Mỹ cũng giúp. Mặt trận của Mỹ quá dài, quá rộng, thành thử lực lượng của Mỹ ắt phải mỏng manh. Chứng cứ rõ rệt là Mỹ cùng 40⁴ nước chư hầu

của Mỹ đánh với một nước Triều Tiên mà cũng đang thất bại. Mỹ giúp phe phản động Trung Quốc là Quốc dân đảng do Tưởng Giới Thạch làm trùm, nhưng họ Tưởng vẫn thất bại. Mỹ giúp thực dân Pháp ở Việt Nam, mà kháng chiến Việt Nam vẫn thắng.

Nói tóm lại: chúng ta có thể đoán chắc rằng phe đế quốc phản động nhất định sẽ thua, phe hoà bình và dân chủ nhất định sẽ thắng.

Việt Nam ta là một bộ phận của phe dân chủ thế giới. Hiện nay lại là một đòn lủy chống đế quốc, chống phe phản dân chủ do Mỹ cầm đầu.

Từ ngày bắt đầu kháng chiến, Anh và Mỹ đã giúp thực dân Pháp. Nhưng từ 1950, Mỹ đã công khai can thiệp vào nước ta.

Cuối năm 1950, Anh cùng Pháp chuẩn bị lập một mặt trận "thống nhất" để cùng nhau hợp sức chống kháng chiến Mã Lai và kháng chiến Việt Nam.

Thế là tình hình thế giới dính dáng mật thiết với nước ta. Thắng lợi của phe dân chủ cũng là thắng lợi của ta, mà ta thắng lợi cũng là phe dân chủ thắng lợi. Vì vậy, khẩu hiệu chính của ta ngày nay là: *Tiêu diệt thực dân Pháp và đánh bại bọn can thiệp Mỹ, giành thống nhất độc lập hoàn toàn, bảo vệ hoà bình thế giới.*

b. Nhiệm vụ mới

Các đồng chí Trung ương sẽ báo cáo rõ về những vấn đề quan trọng, như Chính cương, Điều lệ, quân sự, chính quyền, Mặt trận dân tộc thống nhất, kinh tế, v.v.. Báo cáo này chỉ nêu ra mấy nhiệm vụ chính trong những nhiệm vụ mới của chúng ta là:

1. *Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.*

2. *Tổ chức Đảng Lao động Việt Nam.*

1- Chúng ta phải ra sức phát triển lực lượng của quân đội và của nhân dân để đánh thắng nữa, đánh thắng mãi, để tiến tới tổng phản công.

Nhiệm vụ này nhằm vào mấy điều chính:

- Trong công việc *xây dựng và phát triển quân đội*, chúng ta phải ra sức đẩy mạnh việc xây dựng và củng cố công tác *chính trị và quân sự* trong bộ đội ta. Phải nâng cao giác ngộ chính trị, nâng cao chiến thuật và kỹ thuật, nâng cao *kỷ luật tự giác* của bộ đội ta. Phải làm cho quân đội ta thành một quân đội chân chính của *nhân dân*.

Đồng thời, phải phát triển và củng cố *dân quân du kích* về mặt: tổ chức, huấn luyện, chỉ đạo và sức chiến đấu. Phải làm cho lực lượng của dân quân du kích thành những *tám lưới sắt* rộng rãi và chắc chắn, chằng khắp mọi nơi, địch mò đến đâu là mắc lưới đến đó.

- *Phát triển tinh thần yêu nước*. Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung, v.v.. Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng trẻ thơ, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, từ nhân dân miền ngược đến miền xuôi, ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Từ những chiến sĩ ngoài mặt trận chịu đói mấy ngày để bám sát lấy giặc đặng tiêu diệt giặc, đến những công chức ở hậu phương nhịn ăn để ủng hộ bộ đội, từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân

mà mình thì xung phong giúp việc vận tải, cho đến các bà mẹ chiến sĩ săn sóc yêu thương bộ đội như con đẻ của mình. Từ những nam nữ công nhân và nông dân thi đua tăng gia sản xuất, không quản khó nhọc để giúp một phần vào kháng chiến, cho đến những đồng bào điền chủ quyên đất ruộng cho Chính phủ... Những cử chỉ cao quý đó, tuy khác nhau nơi việc làm, nhưng đều giống nhau nơi lòng nồng nàn yêu nước.

Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.

Tinh thần yêu nước chân chính khác hẳn với tinh thần "vị quốc" của bọn đế quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân Liên Xô đã đánh tan bọn phát xít Đức - Nhật và giữ vững Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, và do đó mà giúp đỡ giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chính vì do tinh thần yêu nước mà quân giải phóng và nhân dân Trung Quốc đã đánh tan bọn bán nước là Tưởng Giới Thạch và đuổi được bọn đế quốc Mỹ. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân Triều Tiên cùng quân tình nguyện Trung Quốc đang đánh cho bọn đế quốc Mỹ và phe lũ chạy dài. Chính do tinh thần yêu nước mà quân đội và nhân dân ta đã mấy năm trường chịu đựng trăm đắng nghìn cay, kiên quyết đánh cho tan bọn thực dân cướp nước và bọn Việt gian phản quốc, kiên quyết xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, dân chủ, tự do, phú cường, một nước Việt Nam dân chủ mới.

- Đẩy mạnh *Thi đua ái quốc*. Trước hết là bộ đội thi đua diệt giặc lập công; hai là nhân dân thi đua *tăng gia sản xuất*. Chúng ta phải đưa tất cả tinh thần và năng lực mà đẩy mạnh hai việc đó.

- Trong công việc to tát kháng chiến kiến quốc, *Mặt trận Liên Việt - Việt Minh*, công đoàn, nông hội và các đoàn thể quần chúng có một tác dụng rất to lớn. Chúng ta phải giúp cho các đoàn thể ấy phát triển, củng cố và hoạt động thực sự.

- *Về chính sách ruộng đất*, ở những vùng tự do, phải triệt để thi hành giảm tô, giảm tức, tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và Việt gian tạm cấp cho dân cày nghèo và gia đình các chiến sĩ, để cải thiện đời sống cho dân cày và nâng cao tinh thần cùng lực lượng kháng chiến của họ.

- *Về kinh tế tài chính*, phải bảo vệ và phát triển nền tảng kinh tế của ta, đấu tranh kinh tế với địch. Thuế khoá phải công bằng hợp lý. Việc thu và chi của tài chính phải tiến đến thăng bằng, để đảm bảo sự cung cấp cho bộ đội và nhân dân.

- Xúc tiến công tác *văn hoá* để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến kiến quốc. Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hoá đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hoá tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hoá Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học và đại chúng.

Chúng ta thắng trận, thì những vùng bị *tạm chiếm* sẽ được lần lượt giải phóng. Vì vậy, chúng ta phải ra sức chuẩn bị sẵn sàng để củng cố những vùng mới được giải phóng về mọi mặt.

- Tính mệnh và tài sản của *kiều dân* nước ngoài tuân theo pháp luật Việt Nam, phải được bảo hộ. Đối với *Hoa kiều*, thì nên khuyến khích họ tham gia kháng chiến Việt Nam. Nếu họ tình nguyện, thì sẽ được hưởng mọi quyền lợi và làm mọi nghĩa vụ như công dân Việt Nam.

Chúng ta kháng chiến, dân tộc bạn Miên, Lào cũng kháng chiến. Bọn thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ là kẻ thù của ta và của dân tộc Miên, Lào. Vì vậy, ta phải ra sức giúp đỡ anh em Miên, Lào, giúp đỡ kháng chiến Miên, Lào; và tiến đến thành lập Mặt trận thống nhất các dân tộc Việt - Miên - Lào.

- Chúng ta kháng chiến thắng lợi, một phần là nhờ sự đồng tình của các *nước bạn* và nhân dân thế giới. Vì vậy, chúng ta phải củng cố tình thân thiện giữa nước ta và các nước bạn, giữa dân ta và nhân dân các nước trên thế giới.

2- Để thực hiện những điểm ấy, chúng ta phải có một Đảng công khai, tổ chức hợp với tình hình thế giới và tình hình trong nước, để lãnh đạo toàn dân đấu tranh cho đến thắng lợi, Đảng đó lấy tên *Đảng Lao động Việt Nam*.

Về *thành phần*, Đảng Lao động Việt Nam sẽ kết nạp những công nhân, nông dân, lao động trí óc, thật hăng hái, thật giác ngộ cách mạng.

Về *lý luận*, Đảng Lao động Việt Nam theo chủ nghĩa Mác - Lênin.

Về *tổ chức*, Đảng Lao động Việt Nam theo chế độ dân chủ tập trung.

Về *kỷ luật*, Đảng Lao động Việt Nam phải có kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác.

Về *luật phát triển*, Đảng Lao động Việt Nam dùng lối phê bình và tự phê bình để giáo dục đảng viên, giáo dục quần chúng.

Về *mục đích trước mắt*, Đảng Lao động Việt Nam đoàn kết và lãnh đạo toàn dân kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn, tranh lại thống nhất và độc lập hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến đến chủ nghĩa xã hội.

Đảng Lao động Việt Nam phải là một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để.

Đảng Lao động Việt Nam phải là người lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, trung thành của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, của nhân dân Việt Nam, để đoàn kết và lãnh đạo dân tộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, để thực hiện dân chủ mới.

Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam.

Nhiệm vụ thứ nhất, nhiệm vụ cấp bách nhất của Đảng ta ngày nay là phải đưa *kháng chiến đến thắng lợi*. Các nhiệm vụ khác đều phải phụ thuộc vào đó.

Công việc của chúng ta rất to lớn. Tiền đồ của chúng ta rất vẻ vang. Song chúng ta còn phải kinh qua nhiều khó khăn. Kháng chiến có những khó khăn của kháng chiến. Thắng lợi cũng có những khó khăn của thắng lợi. Thí dụ:

- Tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa đủ thành thực để đối phó với mọi cuộc biến đổi mới trong nước và ngoài thế giới.
- Đế quốc Mỹ có thể giúp giặc Pháp nhiều hơn nữa, do đó mà giặc Pháp có thể công cuồng hơn nữa.
- Công việc ngày càng nhiều, mà ta còn thiếu cán bộ, cán bộ còn thiếu năng lực và kinh nghiệm.
- Giải quyết vấn đề kinh tế và tài chính thế nào cho hợp lý, cho lợi dân, v.v..

Chúng ta không sợ khó khăn, nhưng chúng ta phải trông thấy trước và trông thấy rõ, phải chuẩn bị sẵn sàng để giải quyết những khó khăn ấy.

Với sự đoàn kết nhất trí và lòng cương quyết quật cường của Đảng, của Chính phủ và của toàn dân, chúng ta nhất định khắc phục được mọi khó khăn để đi đến hoàn toàn thắng lợi.

Cách mạng Tháng Mười thành công. Cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của Liên Xô thành công. Cách mạng Trung Quốc thành công. Những thành công vĩ đại ấy đã mở đường cho sự thành công của cách mạng nước ta và nhiều nước khác trên thế giới.

Ta có một Đảng to lớn, mạnh mẽ. To lớn mạnh mẽ là vì có chủ nghĩa Mác-Lênin, vì sự cố gắng không ngừng của toàn thể đảng viên, vì được toàn quân và toàn dân thương yêu, tin cậy, ủng hộ.

Vì vậy, tôi chắc rằng: chúng ta sẽ làm trọn nhiệm vụ nặng nề mà vẻ vang là:

- Xây dựng một Đảng Lao động Việt Nam rất mạnh mẽ,
- Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn,
- Xây dựng Việt Nam dân chủ mới,
- Góp sức vào việc giữ gìn dân chủ thế giới và hoà bình lâu dài.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia

Hà Nội, 2000, t.6, tr.153-176.

Lời kết thúc buổi ra mắt của Đảng Lao động Việt Nam

(Ngày 3-3-1951)

Thưa các vị,

Sau khi nghe đồng chí Trường Chinh báo cáo về việc Đảng Lao động Việt Nam thành lập, các vị đều tỏ ý hoan nghênh. Các vị là những người đại biểu cho Mặt trận dân tộc thống nhất, tức là đại biểu cho toàn dân. Ý kiến của các vị tức là ý kiến chung của toàn dân. Vì vậy, các vị đã hoan nghênh, yêu chuộng Đảng Lao động Việt Nam, thì chúng tôi chắc rằng đối với Đảng Lao động Việt Nam, toàn thể nhân dân đều sẽ hoan nghênh, yêu chuộng.

Về chính sách, Đảng cương, tổ chức, v.v. của Đảng Lao động Việt Nam, đồng chí Trường Chinh đã trình bày tường tận. Đây tôi chỉ thay mặt Đảng Lao động Việt Nam mà trân trọng cảm ơn các vị, và tóm tắt lại vài điểm sau này:

- Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là:

ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC

- Nhiệm vụ của Đảng Lao động Việt Nam là kiên quyết lãnh đạo toàn dân đi đến:

KHÁNG CHIẾN THẮNG LỢI, KIẾN QUỐC THÀNH CÔNG

Chính sách quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá, v.v. của Đảng Lao động Việt Nam đã nói rõ trong bản Tuyên ngôn và Chính cương. Chính sách ấy có thể đúc lại trong mấy chữ là làm cho nước Việt Nam ta:

ĐỘC LẬP - THỐNG NHẤT - DÂN CHỦ - PHÚ CƯỜNG

Chúng tôi xin nói thêm hai điểm, nói rõ để tránh mọi sự có thể hiểu lầm:

Một là về vấn đề *tôn giáo*, thì Đảng Lao động Việt Nam hoàn toàn tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của mọi người.

Hai là đối với các đảng phái, các đoàn thể bạn trong Mặt trận dân tộc, thì Đảng Lao động Việt Nam chủ trương:

Đoàn kết chặt chẽ, đoàn kết lâu dài, cùng nhau tiến bộ.

Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nghĩa là những người thợ thuyền, dân cày và lao động trí óc kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Những người mà:

- Giàu sang không thể quyến rũ,
- Nghèo khó không thể chuyển lay,
- Uy lực không thể khuất phục.

Nói về người cách mạng và đảng cách mạng, nhà đại văn hào Trung Quốc là ông Lỗ Tấn có câu thơ:

"Hoành my lãnh đối thiên phu chí,

Phủ thủ cam vi nhũ tử ngư".

Xin tạm dịch là:

"Trợn mắt xem khinh nghìn lực sĩ,

Cúi đầu làm ngựa các nhi đồng".

"Nghìn lực sĩ" có nghĩa là những kẻ địch mạnh, thí dụ: lũ thực dân Pháp, bọn can thiệp Mỹ. Cũng có nghĩa là những sự khó khăn gian khổ.

"Các nhi đồng" nghĩa là quần chúng nhân dân hiền lành, đông đảo. Cũng có nghĩa là những công việc ích quốc, lợi dân.

Đảng Lao động Việt Nam không sợ kẻ địch nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề nguy hiểm đến mấy, nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của nhân dân.

Tuy vậy Đảng Lao động Việt Nam cũng do nhiều người tổ chức lại mà thành. Mà người thì ai cũng có ít nhiều khuyết điểm. Vì vậy Đảng Lao động Việt Nam mong mỗi và hoan nghênh sự phê bình thật thà của các đảng phái và đoàn thể bạn, của các nhân sĩ và của toàn thể đồng bào để cho Đảng tiến bộ mãi.

Sau hết, chúng tôi xin hứa rằng Đảng Lao động Việt Nam quyết làm tròn nhiệm vụ của mình là đưa toàn dân đến: *Kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.*

Hồ Chí Minh: *Toàn tập,*

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.6, tr.183-185

Một cách thảo luận Dự thảo Điều lệ Đảng

(Tháng 4-1960)

Đảng ta đang phẩn khởi chuẩn bị Đại hội toàn quốc lần thứ III. Tất cả các chi bộ đang sôi nổi bàn bạc dự thảo Điều lệ Đảng.

Đây là một dịp rèn luyện chính trị rất quan trọng và rất rộng khắp cho toàn Đảng. Cho nên tất cả đảng viên (cũ cũng như mới) cần phải hăng hái tham gia thảo luận.

Thảo luận thế nào cho có kết quả tốt?

Theo ý tôi thì một cách tốt nhất là: Trước khi thảo luận, mỗi một đồng chí phải nghiên cứu thật kỹ bản dự thảo Điều lệ Đảng. Khi thảo luận ở chi bộ thì mỗi một đồng chí phải *liên hệ* đúng đắn Điều lệ Đảng với công tác của chi bộ và của mình để góp đầy đủ ý kiến với Đại hội Đảng. Phải thành khẩn tự phê bình tư tưởng và

công tác của mình, sửa chữa những khuyết điểm để củng cố tốt chi bộ và để rèn luyện mình trở thành người đảng viên tốt.

- *Cương lĩnh chung*, nói: Đảng ta là Đảng của giai cấp công nhân... gồm những người giác ngộ, tiên tiến, gương mẫu, dũng cảm và hy sinh nhất, thì phải *liên hệ* mình đã thật đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân chưa? Mình đã thật sự gương mẫu trong mọi việc chưa?...

- *Nhiệm vụ của chi bộ*, điều "41" nói:

a) Thực hiện các nghị quyết và chỉ thị cấp trên, tổ chức quần chúng thực hiện các chủ trương và chính sách của Đảng...

b) Phản ánh lên cấp trên yêu cầu, nguyện vọng của quần chúng, hết sức quan tâm đến việc nâng cao mức sống vật chất và văn hoá của quần chúng... thì phải *liên hệ* chi bộ đã thực hiện những nhiệm vụ ấy thế nào? Có thiếu sót gì và cần sửa chữa như thế nào?...

- *Nhiệm vụ của đảng viên*, nói: Tích cực phấn đấu để thực hiện chính sách của Đảng... Phục tùng nghiêm chỉnh kỷ luật của Đảng... Hết lòng hết sức phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân... thì phải *liên hệ* mình đã làm đúng như vậy chưa?...

- Điểm 9 trong nhiệm vụ của đảng viên nói: Tuyệt đối trung thành và thật thà với Đảng, không *giấu giếm*, xuyên tạc sự thật... thì phải *liên hệ* trong những hoạt động chính trị của mình trước kia và hiện nay, việc đúng và việc sai, mình đã thật thà nói hết với Đảng chưa? Hay là còn *giấu giếm* phần nào?..:

Nói tóm lại, phải lấy *mười điểm nhiệm vụ của đảng viên* mà đối chiếu một cách thật thà với tư tưởng và hành động của mình.

- Để các chi bộ thảo luận tốt, thì cấp trên phải lãnh đạo, giúp đỡ, theo dõi, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm. Có khi các chi bộ nêu những câu hỏi khó, nếu

chưa chắc chắn thì nên hỏi Trung ương, không nên giải thích hoặc trả lời một cách miễn cưỡng.

Phải thật sự *mở rộng dân chủ* để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình; phải gom góp ý kiến của đảng viên để giúp đỡ Trung ương chuẩn bị Đại hội Đảng cho thật tốt.

- Trong dịp chuẩn bị Đại hội Đảng, các đảng viên và chi bộ cần phải *kết hợp chặt chẽ* với công tác khác của mình. Ví dụ:

Ở *nông thôn* thì phải kết hợp với việc củng cố và phát triển tổ đổi công và hợp tác xã cho tốt, làm tốt việc cải tiến nông cụ, thủy lợi, phân bón, v.v. nhằm tranh thủ vụ chiêm và vụ mùa thắng lợi vượt mức và toàn diện.

Ở *các xí nghiệp* thì phải kết hợp với cuộc thi đua thực hiện khẩu hiệu "nhiều, nhanh, tốt, rẻ" để hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm nay và chuẩn bị tốt cho kế hoạch 5 năm.

Cuộc thảo luận dự thảo Điều lệ Đảng phải nhằm *ba điều*:

- Nâng cao đạo đức cách mạng của đảng viên.
- Đoàn kết và củng cố tốt chi bộ.
- Đẩy mạnh và hoàn thành tốt những nhiệm vụ Đảng đã đề ra.

Đại hội Đảng rất quan hệ đến tương lai cách mạng của Đảng ta và của nhân dân ta. Đại hội sẽ làm cho Đảng ta đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, tư tưởng và hành động đã nhất trí, càng nhất trí hơn nữa. Cho nên, toàn thể đồng chí ta phải thảo luận kỹ càng các đề án và đóng góp ý kiến dôi dào, để đảm bảo Đại hội thành công thật tốt đẹp.

T.L.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.10, tr.117-119

**Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động
Việt Nam**

(Ngày 5-9-1960)

Các đồng chí thân mến,

Hôm nay, Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng ta khai mạc giữa lúc toàn dân ta vui vẻ chào mừng ngày kỷ niệm 15 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đại hội Đảng ta lần này có hơn 500 đại biểu thay mặt 50 vạn đảng viên trong cả nước, tiêu biểu cho truyền thống đấu tranh anh dũng của Đảng ta trong 30 năm nay. Thay mặt Trung ương, tôi thân ái chào mừng các đồng chí, chào mừng tất cả các đảng viên yêu mến của Đảng ta, chào mừng đại biểu Đảng Xã hội, Đảng Dân chủ và các đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc.

Đại hội Đảng ta lần này rất vui sướng và nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí đại biểu của:

Đảng Cộng sản Liên Xô,

Đảng Cộng sản Trung Quốc,

Đảng Lao động Anbani,

Đảng Cộng sản Bungari,

Đảng Công nhân thống nhất Ba Lan,

Đảng Xã hội thống nhất Đức,
Đảng Xã hội công nhân Hunggari,
Đảng Nhân dân cách mạng Mông Cổ,
Đảng Công nhân Rumani,
Đảng Lao động Triều Tiên,
Đảng Cộng sản Tiệp,
Đảng Cộng sản Pháp,
Đảng Cộng sản Ấn Độ,
Đảng Cộng sản Indônêxia,
Đảng Cộng sản Nhật,
Đảng Cộng sản Canada,
và các đảng cộng sản anh em khác.

Các đồng chí đã vì tình nghĩa quốc tế cao cả mà đến dự Đại hội của chúng ta và mang đến cho chúng ta tình thân ái của các đảng anh em. Thật là:

Quan sơn muôn dặm một nhà,

Bốn phương vô sản đều là anh em!

Thay mặt Đại hội, tôi thân ái tỏ lòng hoan nghênh anh chị em công nhân, nông dân, trí thức, các đơn vị bộ đội, cán bộ các cơ quan, các cháu thanh niên và nhi đồng đã hăng hái thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng và Quốc khánh lần thứ 15.

Các đồng chí thân mến,

Ba mươi năm qua, nhiều đồng chí và đồng bào ta đã anh dũng hy sinh cho cách mạng. Trong kháng chiến, biết bao liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc. Sáu năm nay ở miền Nam cũng biết bao chiến sĩ dũng cảm đã hy sinh cho dân tộc ta. Đảng ta và đồng bào ta tưởng nhớ mãi mãi những người con ưu tú đã phấn đấu đến cùng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. (*Mặc niệm một phút*).

*

* *

Từ Đại hội Đảng lần thứ II đến nay đã hơn chín năm.

Trong chín năm qua, chấp hành đường lối của Đại hội lần thứ II, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta *kháng chiến* cực kỳ gian khổ và anh dũng. Đại thắng oanh liệt Điện Biên Phủ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược do thực dân Pháp gây ra và được đế quốc Mỹ giúp sức: *Hiệp định Giơnevơ* đã được ký kết, hoà bình được lập lại ở Đông Dương trên cơ sở các nước công nhận chủ quyền, độc lập, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta. *Miền Bắc* Việt Nam được hoàn toàn giải phóng. Nhưng đến nay đã sáu năm, mà nước ta vẫn chưa được thống nhất như Hiệp định Giơnevơ đã quy định, Chính phủ và nhân dân ta trước sau vẫn thi hành nghiêm chỉnh hiệp định đã ký kết. Song Mỹ - Diệm thì cố tình chia cắt nước ta, trắng trợn phá hoại Hiệp định Giơnevơ, cho nên *miền Nam* nước ta vẫn còn phải sống đau khổ dưới ách thống trị tàn bạo của chúng.

Vì vậy, nhân dân ta đã không ngừng đấu tranh để *hoà bình thống nhất đất nước*, giải phóng miền Nam ra khỏi cảnh lửa bỏng, nước sôi. Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam đang tiếp tục sâu rộng và mạnh mẽ. Miền Nam rất xứng đáng với danh hiệu vẻ vang là "Thành đồng Tổ quốc"

*

* *

Từ khi hoà bình lập lại, ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng đã chuyển sang *giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa*. Đó là một chuyển biến có ý nghĩa to lớn của cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cuộc *cải cách ruộng đất* đã hoàn thành thắng lợi, đã giải phóng đồng bào nông dân lao động, thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng".

Chúng ta đã thành công trong công cuộc *khôi phục kinh tế* và đang hoàn thành thắng lợi *kế hoạch 3 năm* phát triển kinh tế và văn hoá. Chúng ta đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định trong công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa* về nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư doanh. Chúng ta đã thu được nhiều thành tích trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, trong sự nghiệp văn hoá giáo dục và nâng cao một bước đời sống của nhân dân ta. Miền Bắc nước ta đang ngày càng củng cố thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Những thắng lợi to lớn của chín năm qua đã chứng tỏ đường lối của Đảng ta là đúng đắn, sự lãnh đạo của Đảng ta là vững vàng. Đó là thắng lợi của *chủ nghĩa Mác-Lênin* ở một nước đã từng bị đế quốc áp bức bóc lột. Đảng ta xứng đáng với lòng tin cậy của nhân dân ta từ Bắc đến Nam.

Đảng ta có thể tự hào là người kế tục những truyền thống vẻ vang của dân tộc ta, là người mở đường cho nhân dân ta tiến lên một tương lai rực rỡ.

Các đồng chí thân mến,

Tất cả những thắng lợi đó không phải là công lao riêng của Đảng ta. Đó là công lao chung của toàn thể đồng bào ta trong cả nước. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của

nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam còn là do nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhất là Liên Xô và Trung Quốc, đã hết lòng giúp đỡ. Nhân dịp này, chúng ta nhiệt liệt tỏ lòng biết ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Chúng ta cũng thành thực tỏ lòng biết ơn đối với các đảng anh em khác, nhất là Đảng Cộng sản Pháp, đã tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta. Chúng ta chân thành cảm tạ các dân tộc thuộc địa và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới đã luôn luôn đồng tình và ủng hộ chúng ta.

Lịch sử ba mươi năm đấu tranh của Đảng đã dạy chúng ta rằng:

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp vô sản và của dân tộc; giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản, giữa các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đó là cái bảo đảm chắc chắn nhất cho cách mạng thắng lợi.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã làm đúng như thế. Từ nay về sau, Đảng ta nhất định sẽ làm đúng như thế.

Các đồng chí thân mến,

Đảng ta đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, nhưng không phải là không có sai lầm. Song chúng ta đã không hề che giấu sai lầm, trái lại chúng ta đã thật thà tự phê bình và tích cực sửa chữa. Thắng lợi đã không hề làm cho chúng ta say sưa, tự mãn. Ngày nay, với những kinh nghiệm của chúng ta và kinh nghiệm của các đảng anh em, chúng ta quyết tâm phấn đấu để tiến lên nữa, tiến lên mãi.

Nhiệm vụ hiện nay của cách mạng Việt Nam là: Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Quyết định của Đại hội sẽ hướng dẫn toàn Đảng và toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cho miền Bắc nước ta có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hoá, khoa học tiên tiến, làm cho nhân dân ta có một đời sống ngày thêm no ấm, vui tươi.

Đại hội lần thứ II là Đại hội kháng chiến, *Đại hội này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hoà bình thống nhất nước nhà.*

Nhân dân ta đã anh hùng trong kháng chiến thì cũng anh hùng trong lao động xây dựng Tổ quốc. Nhất định chúng ta sẽ xây dựng được chủ nghĩa xã hội vẻ vang trên miền Bắc nước ta.

Miền Bắc giàu mạnh là cơ sở vững chắc của cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Đại hội lần này sẽ soi sáng hơn nữa con đường đấu tranh cách mạng của nhân dân ta nhằm hoà bình thống nhất đất nước.

Dân tộc ta là một, nước Việt Nam là một. Nhân dân ta nhất định sẽ vượt tất cả mọi khó khăn và thực hiện kỳ được "thống nhất đất nước, Nam Bắc một nhà".

Các đồng chí thân mến,

Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của lực lượng hoà bình dân chủ, xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

Chúng ta có nhiệm vụ giữ vững vị trí tiền đồn của chủ nghĩa xã hội ở Đông - Nam châu Á, ra sức góp phần tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình ở Đông - Nam Á và trên thế giới.

Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới hùng mạnh, vững chắc như lũy thép thành đồng. Nhân dân ta vô cùng phấn khởi trước những thành công vĩ đại của Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản và những thắng lợi to lớn của Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta nhiệt liệt ủng hộ chính sách *ngoại giao hoà bình* và chủ trương *giải trừ quân bị* của Liên Xô và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa. Nhân dân ta cũng rất vui mừng trước những thắng lợi của các dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ latin trong cuộc đấu tranh vĩ đại *chống bọn đế quốc* nhất là đế quốc Mỹ. Rõ ràng là lực lượng hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới đã mạnh hơn hẳn phe đế quốc. Nhân dân thế giới đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh tích cực thì nhất định có khả năng *ngăn ngừa chiến tranh thế giới, thực hiện hoà bình lâu dài*. Cuộc đấu tranh kiên quyết của các dân tộc bị áp bức nhất định sẽ *đánh bại bọn đế quốc thực dân*. Chủ nghĩa xã hội cuối cùng nhất định sẽ toàn thắng khắp thế giới.

Trong sự nghiệp đấu tranh vĩ đại ấy, *sự đoàn kết* giữa lực lượng các nước xã hội chủ nghĩa và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân tất cả các nước có ý nghĩa quan trọng bậc nhất. Chúng ta tin rằng: "Các đảng cộng sản và đảng công nhân từ nay về sau sẽ củng cố hơn nữa sự đoàn kết của các nước thuộc hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới và các đảng cộng sản và đảng công nhân sẽ bảo vệ sự thống nhất của mình như bảo vệ con ngươi của con mắt trong cuộc đấu tranh cho hoà bình và an ninh của tất cả các dân tộc, cho sự toàn thắng của sự nghiệp vĩ đại của chủ nghĩa Mác-Lênin" (Thông cáo Bucarét).

Ngày nay, bọn đế quốc không thể làm mưa làm gió như trước nữa. Nhưng ngày nào còn bọn đế quốc thì nguy cơ chiến tranh vẫn còn. Bản tuyên bố của Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và đảng công nhân các nước xã hội chủ nghĩa năm 1957 ở Mátxcova đã nhắc nhở chúng ta rằng: "Các đảng cộng sản coi cuộc đấu tranh cho hoà bình là nhiệm vụ hàng đầu của mình... Nhân dân tất cả các nước cần phải giữ gìn *tinh thần cảnh giác* cao độ đối với nguy cơ chiến tranh do chủ nghĩa đế quốc gây ra". Và cần nhớ rằng: "Sự đoàn kết các lực lượng yêu nước và dân chủ càng rộng rãi và vững mạnh bao nhiêu thì thắng lợi của cuộc đấu tranh chung càng được bảo đảm chắc chắn bấy nhiêu".

Nhân dân ta đã từng đau khổ vì bọn đế quốc và ngày nay còn bị Mỹ - Diệm chia cắt đất nước, giày xéo miền Nam. Ngày nào mà chưa đuổi được đế quốc Mỹ ra khỏi miền Nam nước ta, chưa giải phóng được miền Nam khỏi ách thống trị tàn bạo của Mỹ - Diệm, thì nhân dân ta vẫn chưa thể ăn ngon, ngủ yên. Bởi vậy, không thể nào tách rời cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình, thống nhất nước nhà với cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ.

Trong công cuộc đấu tranh chung để bảo vệ hoà bình và độc lập dân tộc ở Đông Dương, nhân dân Việt Nam ta kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Lào hiện nay nhằm chống đế quốc Mỹ, nhằm đưa nước Lào lên con đường hoà hợp dân tộc, độc lập, thống nhất và hoà bình trung lập. Chúng ta thành tâm mong rằng quan hệ hữu nghị giữa nước ta và các nước láng giềng, trước hết là Campuchia và Lào, được xây dựng và phát triển tốt.

Các đồng chí thân mến,

Sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông - Nam Á và thế giới hiện nay đang đặt ra trước mắt Đảng ta những nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang. Để bảo đảm thắng lợi của cách mạng, vấn đề có ý nghĩa quyết định là phải nâng cao hơn nữa

sức chiến đấu của toàn Đảng ta, phát huy hơn nữa tác dụng lãnh đạo của Đảng ta trên mọi mặt công tác.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã cố gắng liên hệ chặt chẽ chủ nghĩa Mác-Lênin với thực tế cách mạng Việt Nam. Cán bộ và đảng viên ta nói chung đều có phẩm chất cách mạng tốt đẹp. Nhưng chúng ta còn nhiều *khuyết điểm* như: bệnh chủ quan, chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, tác phong quan liêu, chủ nghĩa cá nhân... Những khuyết điểm ấy ngăn trở sự tiến bộ của các đồng chí chúng ta. Chúng ta phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tăng cường giáo dục tư tưởng trong Đảng, đấu tranh khắc phục những khuyết điểm nói trên. Phải nâng cao hơn nữa tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng, tăng cường không ngừng mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng, phải biết đoàn kết mọi người yêu nước và tiến bộ để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phải ra sức học tập có sáng tạo kinh nghiệm các đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn như Lenin đã dạy.

Đại hội Đảng ta lần này sẽ bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng. Chúng ta tin chắc rằng, với Ban Chấp hành Trung ương mới, toàn Đảng ta sẽ đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, động viên mạnh mẽ hơn nữa nhân dân cả nước đấu tranh thực hiện mục tiêu vĩ đại trước mắt là:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Chủ nghĩa Mác-Lênin vĩ đại muôn năm!

Giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam anh dũng muôn năm!

Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng anh em và sự đoàn kết nhất trí trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, muôn năm!

Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Hoà bình thế giới muôn năm!

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.10, tr.194-202

**Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động
Việt Nam**

(Ngày 10-9-1960)

Các đồng chí thân mến,

Đại hội lần thứ III của Đảng ta đã thành công rất tốt đẹp và hôm nay bế mạc.

Thay mặt Đại hội và 50 vạn đảng viên, tôi tỏ lòng nhiệt liệt cảm ơn các đảng anh em các nước xã hội chủ nghĩa và nhiều nước khác đã cử đại biểu đến dự Đại hội và đã gửi đến chúng ta những lời chúc mừng đầy nhiệt tình quốc tế vô sản, cổ vũ Đảng ta và dân ta tiến lên giành những thắng lợi mới.

Tôi xin cảm ơn đồng bào trong cả nước đã hăng hái thi đua lấy thành tích để chào mừng Đại hội và hằng ngày theo dõi công việc của Đại hội với cả tấm lòng tin cậy.

Tôi cũng tỏ lời cảm ơn các đồng chí cán bộ và nhân viên công tác đã không quản khó nhọc, hết lòng phục vụ cho Đại hội.

Tôi nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí đại biểu đã hăng hái làm việc với tinh thần đoàn kết nhất trí và tích cực khẩn trương.

Các đồng chí thân mến,

Kết quả to lớn của Đại hội Đảng ta lần này là:

- Quyết định đường lối chung của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đường lối đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.
- Quyết định đường lối tổ chức để tăng cường sức chiến đấu và sự lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn mới của cách mạng.
- Và bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng ta.

Đại hội lần thứ II đã đưa kháng chiến đến thắng lợi. Chắc chắn rằng Đại hội lần thứ III này sẽ là nguồn ánh sáng mới, lực lượng mới cho toàn Đảng và toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Trước mắt chúng ta còn nhiều khó khăn. Nhưng chúng ta nhất định vượt qua mọi khó khăn. Vì chúng ta có chủ nghĩa Mác - Lênin vĩ đại dẫn đường. Vì chúng ta có cả phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, có hơn 80 đảng anh em với hơn 35 triệu đồng chí đoàn kết một lòng, có cả lực lượng dân tộc độc lập và hoà bình dân chủ thế giới to lớn giúp đỡ và ủng hộ chúng ta. Vì toàn thể cán bộ đảng viên ta đoàn kết chặt chẽ quyết tâm biến Nghị quyết của Đại hội thành ý chí của toàn dân để giành thắng lợi mới.

Mỗi *đảng viên* ta phải là một chiến sĩ tích cực gương mẫu, xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng và của nhân dân.

Mỗi *chi bộ* ta phải là một hạt nhân vững chắc, lãnh đạo đồng bào thi đua yêu nước, cần kiệm xây dựng nước nhà.

Mỗi *cấp uỷ* Đảng phải là động cơ mạnh mẽ thúc đẩy phong trào cách mạng sôi nổi tiến lên.

Trung ương hứa sẽ đem hết tinh thần và lực lượng để lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ mà Đại hội đã quyết định.

Nhân dân ta là nhân dân anh hùng. Trong kháng chiến, nhân dân ta đã anh dũng chiến đấu, hy sinh xương máu và đã giành được thắng lợi to lớn. Ngày nay đấu tranh để xây dựng đời sống mới, xã hội mới và để hoà bình thống nhất nước nhà, dù còn gặp nhiều gian khổ, nhưng chắc chắn chúng ta sẽ toàn thắng.

Thay mặt Đại hội, tôi kêu gọi đồng bào cả nước hăng hái tiến lên, ai nấy đều cố gắng để trở thành những người lao động tiên tiến, những chiến sĩ tiên tiến.

Mười lăm năm trước đây, chỉ có 5.000 đảng viên và trong những điều kiện cực kỳ khó khăn mà Đảng ta đã lãnh đạo Cách mạng Tháng Tám đến thắng lợi. Ngày nay, Đảng ta có hơn 50 vạn đồng chí, lại có những điều kiện rất thuận lợi, cho nên Đảng nhất định lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà đến thắng lợi.

Toàn Đảng và toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ thành một khối không lờ. Chúng ta sáng tạo. Chúng ta xây dựng. Chúng ta tiến lên. Quyết không có lực lượng nào ngăn được chúng ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

- Nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!
- Tình đoàn kết nhất trí giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô vĩ đại muôn năm!
- Tình đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân trên thế giới muôn năm!
- Chủ nghĩa Mác - Lênin chiến thắng muôn năm!

- Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.10, tr.204-206.

Chú thích:

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã ra nghị quyết xác định ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là 3-2-1930.
2. Xem toàn văn bài ca này trong Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, t.3, tr.205.
3. Xem V.I.Lênin: *Toàn tập*, tiếng Việt, Nxb, Tiến bộ, Mátxcova, 1977, t.41, tr.24.
4. Theo tài liệu chính thức: là Mỹ cùng 14 nước chư hầu.

Nói chuyện với Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội

(Ngày 20-6-1960)

Nhiệm vụ cách mạng hiện nay của Đảng ta là xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Muốn làm được như thế, chúng ta phải đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta phải kiên quyết đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Đấu tranh thống nhất nước nhà là một cuộc đấu tranh lâu dài và gian khổ nhưng nhất định thắng lợi. Chúng ta phải giáo dục kỹ cho cán bộ, đảng viên và đồng bào miền Nam, miền Bắc thấy rõ điểm đó, để khắc phục tư tưởng nóng vội. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân làm Cách mạng Tháng Tám, nhân dân ta lại kháng chiến tám, chín năm mới giải phóng được nửa nước. Trong cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cũng phải đấu tranh bền bỉ, lâu dài, nhưng chúng ta tin rằng nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải có con người xã hội chủ nghĩa và có tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Phải đánh bật những tư tưởng công thân, địa vị, danh lợi của chủ nghĩa cá nhân, làm cho tư tưởng của chủ nghĩa tập thể thắng lợi, tức là phát huy tinh thần cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ của công, chống tham ô, lãng phí.

Mục đích của chủ nghĩa xã hội là không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân. Muốn đảm bảo đời sống sung sướng mãi mãi, phải công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, phải xây dựng công nghiệp nặng. Như thế phải vừa cải thiện đời sống, vừa tích lũy. Cải thiện đời sống từng bước theo khả năng, đồng thời phải tích lũy để kiến thiết.

Muốn uống nước thì phải đào giếng, đào giếng thì phải đổ mồ hôi, nhưng càng khó nhọc vất vả thì giếng càng sâu, càng nhiều nước.

Hà Nội có nhiều ưu điểm, nhưng cần lưu ý một số điểm sau:

- Về mặt công nghiệp, công tác quản lý xí nghiệp làm tốt, nhưng phong trào công nhân tham gia quản lý, cán bộ tham gia lao động về sau không được liên tục và hăng hái như lúc đầu.

- Trong nông nghiệp, việc phát triển hợp tác xã và sản xuất lúa tuy khá nhưng việc giúp đỡ nông dân quản lý hợp tác xã thì chưa tốt lắm, việc chăn nuôi gia súc, nuôi cá, làm công tác tiêu thủy lợi chưa được chú ý đầy đủ.

- Phong trào học tập văn hoá thì cao, như thế là tốt. Nhưng cần phải tăng cường giáo dục chính trị kết hợp với văn hoá, làm cho mỗi người có ý thức học để phục vụ chủ nghĩa xã hội.

- Công tác vệ sinh ở Hà Nội cần được chú ý hơn nữa. Tuy so với hồi thuộc Pháp thì Hà Nội sạch hơn nhiều, nhưng chúng ta phải luôn luôn nhìn về phía trước mà tiến lên, cần đẩy mạnh công tác vệ sinh hơn nữa ở những khu nhà công nhân, trong các xí nghiệp, cơ quan và các khu lao động.

Ở Hà Nội, trong các xí nghiệp cũng như ở nông thôn, năng suất lao động của công nhân và nông dân còn thấp. Công suất máy móc trong các xí nghiệp mới sử dụng được khoảng trên dưới 70%, như thế còn rất lãng phí. Phải làm cho mỗi người thấy rõ: muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải lao động, phải hiểu rõ lao động là vẻ vang, do đó mà nâng cao năng suất lao động.

Muốn làm cho mọi công tác tiến lên nữa, cần đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, và phải làm sao cho phong trào thi đua lúc nào cũng sôi nổi liên tục, thành hoạt động tự giác của mọi người.

Đối với công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Hà Nội, Đại hội cần chú ý đến đời sống của thợ thủ công và bà con buôn bán nhỏ đã vào tổ chức hợp tác. Ngoài ra cũng

cần chú ý giúp đỡ cho nhà công thương tiến bộ hơn nữa sau khi họ đã tiếp thu cải tạo.

Phải nêu cao tinh thần cảnh giác. Cán bộ, đảng viên phải luôn luôn liên hệ chặt chẽ với quần chúng, nhất là phải làm gương mẫu cho mọi người noi theo trong mọi mặt công tác. Các đoàn thể phụ nữ, công đoàn phải làm tròn nhiệm vụ của mình.

Số đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động ở Hà Nội hiện nay nhiều gấp 8 lần số đảng viên và đoàn viên trong cả nước hồi năm 1945. Với số lượng ấy, nhất định Đảng bộ Hà Nội sẽ làm tốt trong mọi công tác, động viên được toàn thể nhân dân Hà Nội phấn khởi sản xuất, học tập, hoàn thành kế hoạch năm 1960 và kế hoạch 3 năm, lấy thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.10, tr.159-161.

Bài nói tại Đại hội Đảng bộ các cơ quan chính, dân, đảng Trung ương

(1960)

Thảo luận các văn kiện Đại hội Đảng là một dịp học tập tiên bộ. Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ cần căn cứ vào những văn kiện đó, liên hệ với công tác thực tế của

mình, để nâng cao tư tưởng, ý thức tổ chức và kỷ luật, đồng thời đẩy mạnh công tác tiến bộ hơn nữa. Vì mỗi đảng viên tốt, mỗi chi bộ tốt là Đảng được mạnh thêm một phần; đảng viên kém, chi bộ kém là những khâu yếu của Đảng. Điều đó nói chung là đúng, nói riêng với các chi bộ ở các cơ quan chung quanh Trung ương càng đúng.

Cán bộ, đảng viên cần nêu cao hơn nữa *tinh thần phấn đấu cách mạng* của mình, khắc phục những thiếu sót cá nhân không đúng. Hiện nay ở miền Bắc nước ta, tuy cuộc kháng chiến chống ngoại xâm đã xong, nhưng chúng ta còn phải tiếp tục kháng chiến chống một giặc khác, đó là giặc nghèo nàn, lạc hậu. Đấu tranh chống loại giặc này còn khó khăn hơn chống giặc Pháp, giặc Nhật trước kia nhiều. Cho nên đảng viên ta cũng phải có thêm tinh thần như thanh niên: "đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên".

Công việc cách mạng cũng như các bộ phận trong chiếc thuyền, bộ phận nào cũng quan trọng cả. Nếu các bộ phận ấy suy bì với nhau thì không được. Ví dụ như chèo thì luôn luôn vùng vẫy. Lái thì ngâm mình dưới nước ở tận sau thuyền, dưới ướt trên khô. Buồm thì thành thoi. Lái suy bì với chèo, chèo suy bì với buồm: "Anh buồm nằm yên một chỗ, đến khi căng lên, có trăng có gió, trông thật thành thoi ai ai cũng thấy. Còn tôi vất vả suốt ngày mà chẳng ai thấy". Ba bộ phận đòi hỏi cho nhau: Lái làm buồm, buồm làm chèo, chèo làm lái. Như thế sẽ đi đến đâu? Sẽ không thành chiếc thuyền nữa. Ta đang làm cách mạng, có bộ phận này làm việc này, có bộ phận khác làm việc khác, các công việc đều cần thiết, đều vẻ vang cả. So với số lượng đảng viên của Đảng ta lúc Cách mạng Tháng Tám, số đảng viên ở các cơ quan Trung ương hiện nay đông hơn gấp bốn lần. Đó là chưa kể hơn một vạn đoàn viên thanh niên lao động. Cho nên, phải lãnh đạo đảm bảo công tác chuyên môn cho tốt. Mỗi đảng viên phải nhận rõ nhiệm vụ của mình là phải tiến bộ trong công tác tiến bộ về tư tưởng, làm gương mẫu trong mọi công việc, đồng thời

lấy tinh thần của người đảng viên cộng sản giúp đỡ anh em ngoài Đảng cùng tiến bộ. Các chi bộ phải thi đua với nhau, giúp đỡ lẫn nhau làm tròn nhiệm vụ.

Cần nâng cao *tinh thần làm chủ*. Ví dụ như nhà mình có rác thì phải cầm chổi mà quét chứ không phải kêu la mà nhà sạch được. Kêu la mà không tự mình quét là thiếu tinh thần cách mạng, tinh thần làm chủ. Người cách mạng phải lo lắng trước nhân dân, nhưng phải lo lắng cho đúng. Có đồng chí thông cảm với khó khăn của nhân dân, nhưng chưa đúng cách, muốn đời sống nhân dân được cải thiện nhưng không muốn Nhà nước tích lũy vốn. Đảng và Chính phủ ta rất quan tâm đến đời sống của quần chúng. Vì chủ nghĩa xã hội là nhằm mục đích cải thiện không ngừng đời sống của nhân dân. Muốn thế phải ra sức tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, tích lũy xây dựng nông nghiệp, công nghiệp. Liên Xô trong hơn 40 năm cách mạng đã phải mất 18 năm đầu thất lung buộc bụng, xây dựng nước nhà. Sau Đại chiến thứ hai bị phát xít Đức tàn phá nặng nề, Liên Xô phải thất lung buộc bụng lần nữa để khôi phục và phát triển kinh tế. Trung Quốc cũng phải tiết kiệm rất dữ để xây dựng đất nước. Ta nhờ có Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em giúp, nên ta không phải thất lung buộc bụng đến mức như Liên Xô sau Cách mạng Tháng Mười. Nhưng các nước anh em giúp chỉ là một phần. Còn tự lực cánh sinh là chính. Cho nên ta phải nêu cao tinh thần *cần kiệm xây dựng nước nhà*.

Trước và trong khi Đại hội Đảng toàn quốc họp, toàn Đảng, toàn dân ta có tinh thần phấn khởi hăng hái thi đua hay không, đó là do công tác của cán bộ, đảng viên ta có tốt hay không. Sau Đại hội Đảng chúng ta sẽ bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Chúng ta phải có một *tinh thần quyết chiến quyết thắng* và phải biến quyết tâm đó thành quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân. Làm được như thế, nhất định chúng ta sẽ hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, đẩy mạnh cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Làm được như thế, riêng các cô, các

chú sẽ được vinh dự xứng đáng đứng trong đội tiên phong phát cao ngọn cờ chủ nghĩa Mác-Lênin.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.10, tr.166-168.

Nói chuyện tại Đại hội Đảng toàn quân

(Ngày 21-7-1960)

Thứ nhất là phải đoàn kết: đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, đoàn kết các ngành với nhau. Đồng thời phải nâng cao tinh thần cảnh giác, giữ bí mật quân sự, bí mật quốc gia trong lúc đế quốc Mỹ công khai tuyên bố lấy do thám làm quốc sách.

Thứ hai là phải cố gắng thi đua. Bộ đội cần lấy thi đua huấn luyện quân sự làm chính và phải thi đua làm tốt các công tác khác.

Thứ ba là phải chịu khó lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nhiều đơn vị quân đội đã tự túc được thức ăn, như thế là tốt. Nhưng, cũng có những đơn vị phải đi mua rau ăn trong khi còn thừa đất bỏ hoang, đó là khuyết điểm. Về lao động sản xuất, cán bộ, bộ đội phải gương mẫu so với nhân dân và giúp đỡ nhân dân, giúp về công, giúp về kỹ thuật, phân bón, v.v..

Thứ tư là phải giữ kỷ luật cho nghiêm túc để xứng đáng là một quân đội cách mạng.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,
Nxb. Chính trị quốc gia,
Hà Nội, 2000, t.10, tr.183.

Bài nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ Hà Nội

(Ngày 1-2-1961)

Tôi thay mặt Trung ương thân ái chào Đại hội.

Dưới ánh sáng của Đại hội lần thứ III của Đảng, Hội nghị lần thứ ba của Trung ương và Hội nghị 81 đảng anh em ở Mátxcova, chắc rằng Đại hội này bàn bạc các vấn đề được thuận lợi hơn và sâu sắc hơn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong mấy năm qua, Thủ đô Hà Nội cũng như toàn miền Bắc ta đã cố gắng nhiều và đã thu được thành tích khá trong mọi công tác chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.

Những kết quả tốt đẹp ấy, đồng chí Tuyên đã báo cáo rõ; tôi chỉ nói thêm rằng Trung ương rất vui lòng khen ngợi cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên và đồng bào Thủ đô ta.

*

* *

Ở đây, tôi chỉ nêu tóm tắt mấy vấn đề mà chúng ta cần phải chú ý nhiều hơn nữa, để hoàn thành tốt kế hoạch năm 1961, làm đà tốt cho toàn bộ kế hoạch 5 năm.

- *Về công nghiệp* - Cần phải tiếp tục phát triển một cách thiết thực phong trào cải tiến quản lý xí nghiệp, thực hiện đều đặn và bền bỉ công nhân thực sự tham gia quản lý, cán bộ thực sự tham gia lao động. Phải thực hiện sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ.

Cần giúp đỡ bà con tư sản tiếp tục học tập và tiếp tục cải tạo bản thân mình để tiến mãi. Cần phát triển và củng cố tổ chức của công nhân ở các xí nghiệp công tư hợp doanh; cần tăng cường quản lý và chấn chỉnh các hợp tác xã thủ công nghiệp.

- *Về nông nghiệp* - Cần phải ra sức củng cố hợp tác xã nông nghiệp; đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật canh tác, hướng dẫn các hợp tác xã tăng gia sản xuất cho thích hợp với hoàn cảnh và yêu cầu của Thủ đô.

- *Về văn hoá, giáo dục* - Chúng ta đã xoá xong nạn mù chữ, đó là một thắng lợi to. Cần phải tiến lên nữa, chớ để có người mù chữ lại.

Phòng trào *vệ sinh* nên liên tục, không nên khi thì rầm rộ, khi thì bỏ qua, như hiện nay. Cần giáo dục rộng khắp cho nhân dân biết giữ vệ sinh. Giáo dục phải đi đôi với kỷ luật, để chấm dứt những thói xấu như vứt bậy, đá bậy trong các vườn hoa và trên các đường đi.

Cần phải chú ý nhiều hơn nữa việc *giáo dục trẻ con*. Nói chung, các cháu đều ngoan. Nhưng vì giáo dục nhà trường không kết hợp chặt chẽ với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, cho nên trong giờ học thì cháu nào cũng ngoan, ngoài giờ học thì có một số vì nhàn rảnh và không ai săn sóc mà dễ sinh hư. Việc giáo dục trẻ

con, mọi người đều phải đóng góp một phần, nhưng Đoàn thanh niên phải là người phụ trách chính, Đảng thì phải ra sức giúp.

- *Nói về cán bộ* - Cán bộ cần phải không ngừng nâng cao *tinh thần trách nhiệm đối với Đảng và một lòng một dạ phục vụ nhân dân.*

Nói chung, số đông cán bộ ta đều tận tụy, đều cố gắng làm tròn nhiệm vụ. Nhưng vẫn còn một số bị chủ nghĩa cá nhân trói buộc, do đó mà phạm nhiều sai lầm, khuyết điểm. Vài ví dụ:

+ Đối với *nhân dân* thì quan liêu, mệnh lệnh; xem thường pháp luật, không tôn trọng quyền lợi của nhân dân (như có khi khám xét nhà mà không báo trước cho chủ nhà).

Tự tiện ra mệnh lệnh lung tung (như bán bánh ngọt không cho người mua mang bánh về nhà, bắt người ta ăn tại chỗ).

+ Đối với *tập thể*, thì kèn cựa địa vị, tính thiệt suy hơn, chỉ hỏi Đảng và Chính phủ đã làm gì cho mình, không tự hỏi mình đã làm gì ích lợi cho nhân dân, cho xã hội.

+ Đối với *của công* thì lãng phí, tham ô, ở các xí nghiệp và các hợp tác xã ít nhiều đều có hiện tượng xấu như vậy.

+ Đối với *bản thân* thì không lo trau dồi đạo đức cách mạng, không lo học tập để tiến bộ, mà chỉ lo ăn ngon, mặc đẹp hơn người khác...

Trung ương mong rằng đồng chí nào có những khuyết điểm đó thì cố gắng mà sửa chữa, các đồng chí khác thì cố gắng giúp đỡ họ sửa chữa. Chúng ta phải thực hiện *thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình*, để tiến bộ không ngừng.

Vài điều nữa cần phải chú ý:

Cần phải sắp xếp thời giờ *học* và thời giờ *học* cho hợp lý. Hiện nay ở đâu cũng có nạn khai hội quá nhiều và quá lâu.

Cần phải luôn luôn nâng cao *cảnh giác*.

Các đồng chí,

Năm nay, chúng ta bắt đầu kế hoạch 5 năm. Kế hoạch 5 năm là một chuyển biến rất to và rất mới trong sự nghiệp cách mạng của chúng ta. Vì vậy, con người chúng ta cũng phải chuyển biến mạnh, tư tưởng, tác phong và quyết tâm của chúng ta cũng phải chuyển biến mạnh để giành lấy thắng lợi mới, để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm nay, làm đà tốt để hoàn thành tốt kế hoạch 5 năm.

Trước hết là Đảng ta phải chuyển mạnh. Đảng mạnh là do các *chi bộ* mạnh. Chi bộ mạnh là do các đảng viên hăng hái và gương mẫu.

Ở Thủ đô có độ 5 vạn đảng viên, trong đó có gần 21.500 đảng viên thuộc Đảng bộ Hà Nội.

Có 47.500 đoàn viên Đoàn Thanh niên Lao động, trong đó gần 30.000 thuộc Thành đoàn Hà Nội. Tôi luôn luôn nói đến thanh niên, vì trong mọi công việc thanh niên ta luôn luôn hăng hái xung phong và họ xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng.

Hà Nội có 600.000 nhân dân, 150.000 là các cháu bé, gần 100.000 là đảng viên và đoàn viên thanh niên.

Cứ độ 35 người ngoài Đảng thì có 10 đảng viên và đoàn viên.

Như vậy, nếu đảng viên và đoàn viên đoàn kết chặt chẽ, đều gương mẫu trong mọi công tác; và mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên gần gũi giúp đỡ bốn bạn ngoài Đảng, cùng nhau đẩy mạnh *thi đua yêu nước*, thì khó khăn gì cũng khắc phục được, nhiệm vụ gì cũng hoàn thành tốt.

Kết luận là cần phải ra sức *củng cố các chi bộ*, để tất cả các chi bộ trở nên thật sự là hạt nhân lãnh đạo của Đảng ở mọi bộ, mọi ngành, mọi nghề, mọi nơi.

Đảng bộ các cơ quan trung ương cần phải giúp đỡ và kết hợp chặt chẽ với Đảng bộ Hà Nội trong mọi công tác.

Mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì?

Nói một cách giản đơn và dễ hiểu là: *không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân*, trước hết là nhân dân lao động.

Trong hoàn cảnh miền Bắc ta, để đạt mục đích đó, chúng ta cần phải chịu khó, chịu khổ, ra sức phấn đấu, thực hiện khẩu hiệu *cần kiệm xây dựng nước nhà*, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Rồi chúng ta sẽ sung sướng.

Chủ nghĩa xã hội thắng lợi ở miền Bắc, tức là giúp sức cho đồng bào miền Nam đấu tranh, tức là đưa sự nghiệp hoà bình thống nhất nước nhà đến thắng lợi.

Thời đại chúng ta là thời đại xã hội chủ nghĩa ngày càng thắng lợi.

Nhân dân ta cần cù anh dũng, các nước anh em ra sức giúp ta. Toàn Đảng, toàn dân ta đều ra sức phấn đấu, chúng ta nhất định thắng lợi.

Đảng bộ Thủ đô và đồng bào, trước hết là công nhân Thủ đô phải gương mẫu, làm đầu tàu, để đưa toàn miền Bắc giành lấy thắng lợi.

Chúc Đại hội thành công.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.10, tr.268-272.

Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định

(Ngày 21-5-1963)

Bác và đồng chí Thọ, đồng chí Lương, thay mặt Trung ương Đảng, thân ái hỏi thăm các đồng chí đại biểu.

Mấy hôm nay, các đồng chí đã thảo luận kỹ các vấn đề. Đồng chí Thọ thay mặt Trung ương cũng đã góp nhiều ý kiến với Đại hội.

Sau khi Hội nghị Trung ương lần thứ tám đã thông qua phương hướng kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, Đại hội Đảng bộ Nam Định lần này dựa vào đó, đã bàn bạc các vấn đề một cách thuận lợi.

Hôm nay, Bác chỉ nêu vài ý kiến để các đồng chí tham khảo.

Về tình hình Nam Định, trong mấy năm qua đảng bộ và nhân dân tỉnh nhà đã cố gắng vươn lên và thu được một số thành tích về các mặt.

Về nông nghiệp:

Các *hợp tác xã* nói chung đã được củng cố hơn trước, các cấp uỷ đã biết vận động đồng bào lương và giáo xây dựng được những hợp tác xã tốt, như: hợp tác xã Đồng Quỳ, Đài Môn, Tân Khang, Đại Đồng, Thượng Lỗi, v.v.. Nhờ các hợp tác xã được củng cố, cho nên trong hai năm qua, tuy bị thiên tai ba vụ, nhưng sản xuất nông nghiệp vẫn phát triển cả về năng suất, diện tích và sản lượng. Năng suất lúa bình quân trong hai năm (1961 - 1962) đạt 19 tạ 70 cân (so với năng suất ba năm trước có tăng mỗi mẫu tây 37 cân, nhưng tăng còn ít).

So với hồi năm 1958, Bác về thăm tỉnh nhà thì đến nay, ba huyện miền đồng chiêm có phong trào đắp bờ, khoanh vùng, cây cưỡng, đã biến hơn 12.000 mẫu tây một vụ thành hai vụ. Việc *trồng màu* gần đây có được chú ý hơn, nhờ đó mà lương thực

hai năm qua có tăng, đời sống của nhân dân tuy có nơi còn khó khăn, nhưng nói chung đã được ổn định hơn trước.

Nhiệm vụ đối với Nhà nước như *nộp thuế, trả nợ* và *thu mua* trong năm 1962, các cấp uỷ đã hoàn thành khá nhanh và gọn.

Nhưng về *hoa màu*, đồng bào Nam Định trồng còn quá ít. Các cấp uỷ phải vận động nhân dân trồng nhiều hoa màu hơn nữa, nhất là khoai nước và dong riềng, để có thêm lương thực cho người và thức ăn cho gia súc. Một ví dụ tốt: xã Trục Bình (huyện Trục Ninh) bình quân diện tích chỉ non hai sào. Nhưng nhờ đồng bào xã ấy đã ra sức trồng nhiều khoai nước mà đàn lợn đã tăng gần gấp đôi. Nhờ có nhiều lợn mà có nhiều phân. Nhờ có nhiều phân mà năng suất một sào lúa từ 630 cân tăng lên 784 cân. Nhờ năng suất lúa tăng mà lương thực cũng tăng (tính theo đầu người, năm 1960 chỉ có 323 cân, năm 1962 tăng lên 462 cân). Đó là một kinh nghiệm tốt.

Phải vận động đồng bào *trồng nhiều cây công nghiệp* ở những nơi có điều kiện như trồng cói, trồng dứa... Ở Nam Định trước đây có tập quán trồng dâu nuôi tằm, nhưng đến nay mới khôi phục được một phần năm so với trước. Đó là một thiếu sót lớn cần phải khắc phục.

Phải chú ý vận động đồng bào *trồng cây ăn quả* như: cam, chanh, chuối... và *trồng cây lấy gỗ* như: xoan, tre, v.v..

Phải ra sức phát triển chăn nuôi để thêm sức kéo, thêm phân bón, đồng thời tăng thu nhập cho nông dân và có thêm thịt để cung cấp cho nhân dân.

Việc *cải tiến kỹ thuật*, là một điều rất quan trọng để phát triển nông nghiệp, Nam Định phải đẩy mạnh hơn nữa.

Về *thủy lợi* to và vừa vẫn phải coi trọng. Đồng thời phải làm nhiều thủy lợi nhỏ, khoanh vùng, đắp bờ, chống úng ở miền bắc tỉnh và chống chua mặn ở các huyện miền ven biển.

Về *phân bón* thì hợp tác xã Tân Khang đã có thành tích khá. Nhưng chưa thành phong trào mạnh mẽ. Hiện nay trong tỉnh còn tới 30% ruộng cấy chay. Cần vận động đồng bào chấm dứt tệ hại ấy. “Một vốc phân là một cân thóc”, muốn có nhiều lúa, nhiều khoai thì nhất định phải dùng nhiều phân bón.

Về *cải tiến công cụ* cũng có những kinh nghiệm tốt như huyện Nghĩa Hưng trước kia phải tốn một triệu ngày công để chuyển hơn 220.000 tấn phân ra đồng, nay nhờ dùng thuyền và dùng xe mà đã bớt được hơn 110.000 ngày công - Xã Giao Hải (huyện Giao Thủy) nhờ phát triển thuyền mà vụ chiêm năm 1962 gặt nhanh hơn vụ chiêm năm 1961, lại dôi được hơn 4.000 ngày công. Như thế vừa đỡ tốn sức lao động, vừa dành được nhiều ngày công để làm các việc khác.

Tại sao những việc Trục Bình, Nghĩa Hưng, Giao Hải làm được, các nơi khác lại không làm được? Đó là vì cán bộ các nơi khác không biết học tập những kinh nghiệm tốt.

Ở Nam Định người đông ruộng ít. Trong Đại hội này, các đồng chí đã bàn đến cuộc vận động đồng bào đi xây dựng kinh tế miền núi, miền biển, như thế là đúng. Nhưng cần phải có kế hoạch thật đầy đủ để thực hiện cho thật tốt.

Hiện nay, tỉnh ta đang tiến hành *cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc*, các cô, các chú cần phải thực hiện đúng và tốt nghị quyết của Bộ Chính trị về vấn đề này. Tỉnh uỷ, huyện uỷ, đảng uỷ xã phải trực tiếp lãnh đạo. Cán bộ tỉnh và huyện phải phân công đến tận hợp tác xã, thực tế cùng cán bộ cơ sở làm việc. Đi bước nào phải thật vững chắc bước ấy. Làm nơi nào phải thật tốt nơi ấy. Không lè mè, nhưng không nóng vội.

Nam Định có 18 vạn đồng bào công giáo, các cấp uỷ phải thật quan tâm đến phân đòì và phân đạo của đồng bào công giáo. Hiện nay trong tỉnh đã có 62% hộ giáo

dân vào hợp tác xã. Có những hợp tác xã khá tốt như Đài Môn, Đồng Quỹ, Úy Như Nam... Đồng bào công giáo càng hiểu rõ chính sách của Đảng thì càng gắn bó với hợp tác xã. Cho nên phải ra sức giúp đỡ củng cố và phát triển tốt các hợp tác xã của đồng bào công giáo nhằm làm cho hợp tác xã ngày càng vững chắc. Xã viên thu nhập ngày càng tăng, đời sống ngày càng no ấm hơn.

Về công nghiệp:

Trong hai năm qua sản xuất có phát triển tiến bộ hơn trước. Năm 1962 Nhà máy dệt đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Nhà nước. Bác gửi lời khen ngợi công nhân và cán bộ Nhà máy dệt. Năm nay càng phải cố gắng hơn, ra sức thi đua với Nhà máy dệt Bình Nhưỡng (Triều Tiên) để hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 1963 và kế hoạch 5 năm.

Công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp, Tỉnh uỷ chưa lãnh đạo tốt, nhưng gần đây cũng đã bước đầu cố gắng phục vụ nông nghiệp như sản xuất vôi, phân bón, chế biến dong riềng và khoai nước, sản xuất hàng tiêu dùng cho nông dân.

Thủ công nghiệp, tỉnh ta có gần 6 vạn người thủ công nghiệp đã vào hơn 270 hợp tác xã. Về mặt tổ chức như thế là tốt. Nhưng về mặt quản lý thì còn nhiều khuyết điểm. Cuộc điều tra 83 hợp tác xã cho thấy rằng: khuyết điểm phổ biến là quản lý không tốt, sổ sách luộm thuộm, chất lượng thấp kém. Nội bộ không dân chủ. Thường có tệ tham ô, lãng phí, quan liêu. Ví dụ hợp tác xã Quang Trung, Rạng Đông, Thép Mới, Thắng Lợi, Đồng Tâm... Các cấp uỷ cần phải giúp các hợp tác xã thủ công chấn chỉnh lại cho tốt, vì thủ công nghiệp cũng là một bộ phận quan trọng trong kinh tế Nhà nước và quan hệ đến đời sống của hàng vạn đồng bào.

Bác mong rằng, từ nay cán bộ và công nhân đều ra sức thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hơn nữa để nâng cao năng suất lao động, sản xuất được nhiều, nhanh, tốt, rẻ, phục vụ cho nhân dân.

Để thiết thực đẩy mạnh phát triển kinh tế hơn nữa thì tỉnh uỷ, các đảng uỷ và cán bộ phụ trách các cơ quan, các xí nghiệp, công trường và mạo dịch cần phải thực hiện cho có kết quả tốt cuộc vận động "nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu". Phải biết kết hợp chặt chẽ các cuộc vận động này với phong trào thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1963 và kế hoạch 5 năm.

Về các ngành kinh tế, văn hoá khác:

Về các ngành kinh tế, văn hoá khác, Nam Định cũng đã đạt những thành tích khá như:

Giao thông vận tải, đã cố gắng phát triển giao thông ở nông thôn, nhưng vận tải đường sông thì còn kém.

Giáo dục, phát triển khá về số lượng, nhưng kém về chất lượng, vì thiếu giáo dục chính trị và đạo đức cách mạng cho học sinh.

Phong trào vệ sinh phòng bệnh, cũng đã có những nơi tốt, như xã Nghĩa Phú (Nghĩa Hưng).

Phong trào bảo vệ trị an, cũng đạt kết quả khá, dân quân tự vệ có tiến bộ, nhưng còn phải cố gắng nhiều.

Về lãnh đạo:

Nam Định có hơn một triệu nhân dân, có gần 2 vạn 5 nghìn đảng viên và hơn 3 vạn 6 nghìn đoàn viên thanh niên lao động. Tức là cứ 100 người thì có 2 đảng viên và 3 đoàn viên. Thế là ít. Đảng viên gái (2.554 đồng chí) cũng quá ít. Cần phải có kế hoạch chu đáo để phát triển Đảng và Đoàn hơn nữa, cần phải rất chú trọng củng cố chi bộ. Đồng bào Nam Định rất chất phác, cần cù, lại có truyền thống anh dũng trong thời kỳ cách mạng và kháng chiến. Cán bộ nói chung đều tận tụy. Cho nên tỉnh ta đã có thành tích về các mặt công tác.

Nhưng chúng ta phải thật thà nhận rằng: thành tích còn ít và tiến bộ còn chậm. Vì lãnh đạo còn yếu. Các cấp, từ chi bộ đến Tỉnh uỷ, phải vì lợi ích chung của Đảng và của nhân dân mà tự phê bình một cách thành khẩn và thẳng thắn. Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ phải luôn luôn tự hỏi: mình đã xứng đáng với vai trò lãnh đạo của Đảng hay là chưa? Sự thật là sinh hoạt nhiều chi bộ còn chưa tốt, việc giáo dục đảng viên chưa được chặt chẽ và kịp thời. Có cán bộ, đảng viên còn lãng phí nhiều trong việc cưới xin, ma chay trong gia đình mình. Thậm chí có đảng viên còn nấu rượu lậu. Họ phạm kỷ luật của Đảng, phạm pháp luật của Nhà nước, họ mất đạo đức cách mạng của người đảng viên, làm gương xấu cho quần chúng.

Trong Tỉnh uỷ thì kém đoàn kết, nội bộ thiếu dân chủ. Tỉnh uỷ mà thiếu đoàn kết thì đoàn kết sao được đảng viên và nhân dân. Kết quả là ảnh hưởng không tốt đến các ngành, các cấp trong tỉnh, đến việc thực hiện các chủ trương công tác chung của địa phương. Do đó mà Tỉnh uỷ lãnh đạo yếu, lãnh đạo còn chung chung, chưa đi sâu đi sát, chưa chú ý việc lãnh đạo điển hình, thiếu tập trung thường xuyên vào công tác trung tâm.

Ngay trên tỉnh cũng còn hiện tượng hình thức, tốn kém tiền bạc của Nhà nước, lãng phí công sức của nhân dân, như việc làm cổng của nhà triển lãm, việc phá đi xây lại nền nhà của Tỉnh uỷ... Trung ương và Bác rất phiền lòng về những khuyết điểm ấy. Chúng ta phải luôn luôn thật thà tự phê bình và nghiêm chỉnh phê bình để cùng nhau tiến bộ.

Bác mong rằng sau Đại hội này, toàn Đảng bộ Nam Định sẽ ra sức khắc phục khuyết điểm; phát triển ưu điểm, đoàn kết một lòng, thực hiện đầy đủ nghị quyết của Đại hội, biến nghị quyết đó thành quyết tâm của đảng viên, đoàn viên và đồng bào cả tỉnh, để xây dựng tỉnh Nam Định thành một tỉnh giàu mạnh, làm kiểu mẫu cho toàn miền Bắc, thiết thực góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

Chúc các đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.11, tr.81-86.

Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc

(Ngày 16-7-1963)

Bác đến thăm Đại hội, còn tham gia Đại hội tỉnh thì Trung ương Đảng đã chỉ định đồng chí Hà Kế Tấn. Bác muốn nêu một vài ý kiến rất vắn tắt.

Một là phải làm sao cho toàn đảng bộ, toàn thể nhân dân trong tỉnh thấm nhuần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám của Trung ương.

Hai là phải làm sao cho tốt 3 cuộc vận động mà các cô, các chú đã biết, Bác không nhắc lại. Nhất là phải làm tốt cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật vì Vĩnh Phúc là tỉnh nông nghiệp nhiều. Phải làm thật tốt việc này, còn làm thế nào cho tốt thì các đồng chí bàn với nhau. Lần này phải làm thế nào cho tất cả các đảng viên trong tỉnh đều thấm nhuần chính sách, đường lối của Đảng. Mỗi một đảng viên đều phải gương mẫu. Người nào chưa gương mẫu thì cố gắng trở thành gương mẫu cho xứng đáng là đảng viên. Tất cả các đảng viên trong tỉnh đều gương mẫu... để làm cho 56 vạn dân trong tỉnh thấm nhuần tinh thần làm chủ, cần kiệm

xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời phải luôn luôn nhớ rằng làm việc đây cũng là để ủng hộ cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam. Cả miền Nam, cả miền Bắc cùng đấu tranh để hoà bình thống nhất nước nhà.

Thế là đảng viên gương mẫu, nhân dân làm chủ để cố gắng làm cho tốt, trước mắt là làm vụ mùa thắng lợi. Vụ chiêm trước gặp hạn hán nên tương đối có khó khăn. Cho nên cần tranh thủ được một vụ mùa thắng lợi để chuẩn bị điều kiện tốt cho những năm sau.

Đại hội cần bàn bạc nêu những vấn đề thiết thực, nêu những biện pháp thiết thực. Làm được những việc ấy là Đại hội đã thành công. Không phải nghị quyết cho nhiều, khẩu hiệu cho dài là tốt. Phải làm được những điều mà Trung ương Đảng đã nêu. Làm được bao nhiêu thành công bấy nhiêu. Làm được nhiều thành công nhiều, làm được vừa thành công vừa, làm được ít thành công ít.

Bác chúc các cô, các chú làm được nhiều để làm cho Đảng bộ Vĩnh Phúc trở thành một trong những đảng bộ khá nhất miền Bắc.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.11, tr.106-107.

Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc

(Ngày 17-10-1963)

Các đồng chí,

Bác thay mặt Trung ương thân ái chào mừng Đại hội và cảm ơn các đồng chí chuyên gia Trung Quốc đang hết lòng giúp chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Một số vấn đề, Bác đã nói trong cuộc mít tinh. Ở đây, Bác chỉ góp thêm mấy ý kiến để các đồng chí thảo luận.

Tỉnh ta có một vị trí quan trọng về kinh tế, chính trị và quân sự. Đồng thời tỉnh ta có hơn 1 triệu dân. Có 153.000 mẫu tây ruộng. Có nhiều của cải thiên nhiên như gỗ, mỏ than, mỏ đồng, v.v.. Đồng bào tỉnh ta lao động cần cù và có truyền thống anh dũng trong những năm cách mạng và kháng chiến.

Thế là Hà Bắc người đông, đất rộng, của nhiều, có điều kiện để trở thành một tỉnh giàu mạnh.

Các đồng chí đều biết rằng: Năm 1945, Đảng ta chỉ có non 5.000 đảng viên mà đã lãnh đạo cả nước làm Cách mạng Tháng Tám thành công. Năm 1946, lúc đầu Đảng ta chỉ có gần 2 vạn đồng chí mà đã lãnh đạo toàn dân kháng chiến thắng lợi. Có thành tích vĩ đại đó là vì Đảng ta đoàn kết nhất trí, nhân dân ta đoàn kết nhất trí.

Hiện nay tỉnh ta có hơn 23.000 đảng viên và 34.000 đoàn viên thanh niên lao động. Đó là một lực lượng khá to và khá mạnh, một lực lượng nhiều gấp mấy lực lượng của Đảng trong thời kỳ trước Cách mạng Tháng Tám và bắt đầu kháng chiến.

Trong thời kỳ vừa qua, đảng bộ và Đoàn thanh niên Hà Bắc đã có cố gắng và có thành tích. Những thành tích ấy đã nêu rõ trong báo cáo chính trị trước Đại hội, Bác không kể lại nữa mà

chỉ nói rằng thành tích đáng lẽ nhiều hơn và to hơn nếu đảng viên và cán bộ thực hiện được những điều sau đây:

Đoàn kết nhất trí: đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công. Đảng ta là một Đảng cách mạng theo chủ nghĩa Mác - Lênin. Tất cả cán bộ và đảng viên phải đặt quyền lợi của Đảng, của giai cấp và của nhân dân lên trên hết, cao hơn hết.

Đảng ta là một Đảng lãnh đạo. Tất cả cán bộ và đảng viên dù ở cương vị khác nhau, làm công tác khác nhau, cũng đều phải đoàn kết nhất trí để làm tròn nhiệm vụ của Đảng giao cho. Ví dụ: trong cái đồng hồ có nhiều máy móc khác nhau, nhưng tất cả các bộ phận đều phải ăn khớp với nhau, thì đồng hồ mới chạy tốt. Muốn thật sự đoàn kết thì phải có dân chủ thật sự trong Đảng. Phải thường xuyên *ngghiêm chỉnh phê bình và thật thà tự phê bình* để giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, để cùng nhau tiến bộ. Làm cách mạng thì có đúng có sai. Có nhiên đúng phải là chính, sai là phụ. Có sai thì chúng ta giúp nhau kiên quyết sửa chữa và cùng nhau hăng hái tiến lên.

Giữa đảng viên và cán bộ với nhau, phải kiên quyết bỏ hết thành kiến. Thành kiến là một thói xấu, có hại. Do thành kiến mà sinh ra dè dặt với nhau, đối phó với nhau, kèn cựa lẫn nhau. Nó làm cho trống đánh xuôi kèn thổi ngược, nó làm cho công tác bị tê liệt, hư hỏng.

Ngày nay, hai tỉnh mới nhập thành một. Đảng viên và cán bộ hai tỉnh cũ phải tuyệt đối tránh *địa phương chủ nghĩa*. Không nên nghĩ rằng tỉnh này *bị nhập* vào tỉnh kia. Sự thật là hai tỉnh sáp nhập với nhau thành một tỉnh lớn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đó là một sự mở rộng tốt đẹp. Sáp nhập tổ chức là về hình thức. Cần phải nhất trí về tư tưởng, về hành động, về tình cảm. Đồng thời do nhận thức nhất trí về tình hình và nhiệm vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng và trước nhân dân mà tăng cường đoàn kết nhất trí - đó là điều chính.

Phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thần, óc địa vị. Nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau. Bệnh *cá nhân* còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực bi quan.

Phải khắc phục những khuyết điểm, sai lầm như cảnh giác cách mạng kém, không tích cực thực hiện đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn, không ra sức bồi dưỡng lực lượng bản nông và trung nông lớp dưới, không chấp hành thật đúng các chính sách của Đảng, v.v..

Công việc ngày càng nhiều và càng phức tạp. Xã hội ngày càng tiến lên. Vì vậy, trình độ của đảng viên và cán bộ cũng phải tiến lên mới làm trọn được nhiệm vụ. Cho nên đảng viên và cán bộ phải cố gắng học tập chính trị, văn hóa và chuyên môn.

Tinh uỷ cũng phải ra sức chăm sóc đến cơ sở đảng, phải củng cố chi bộ cho thật tốt. Chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt. Hiện nay có 40 chi bộ đạt tiêu chuẩn "4 tốt". Bác thay mặt Trung ương khen 40 chi bộ ấy và khuyên tất cả các chi bộ khác phải học tập những chi bộ tốt ấy.

Ở Hà Bắc trong 100 người dân mới chỉ có độ hơn 2 đảng viên. Như thế là ít. Cần phải xem công tác củng cố và phát triển đảng là một công tác quan trọng và thường xuyên. Và phải nắm vững phương châm phát triển đảng là trọng chất hơn lượng.

Trong số 23.000 đảng viên chỉ có 1.780 đồng chí gái. Như vậy là quá ít. Cần phải lựa chọn và kết nạp thêm đảng viên phụ nữ và đảng viên các dân tộc miền núi.

Đoàn Thanh niên Lao động công tác khá. Các cấp đảng uỷ cần phải lãnh đạo chặt chẽ và ra sức giúp đỡ Đoàn phát triển cho tốt.

Đảng uỷ từ tỉnh đến xã phải thật sự phụ trách làm *ba cuộc vận động* cho tốt.

Nói tóm lại: Từ nay phải có một sự chuyển biến mạnh dạn, mới mẻ và vững chắc trong mọi công tác để giành lấy những thắng lợi ngày càng to lớn hơn.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*,

Nxb. Chính trị quốc gia,

Hà Nội, 2000, t.11, tr.153-156.

VAI TRÒ CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN ÁI QUỐC VỚI HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG

NGUYỄN THIỆU¹

Sau cuộc hội nghị hợp nhất không thành, An Nam Cộng sản Đảng thấy rằng, nếu mạnh không có một tổ chức thật mạnh mẽ thì cũng khó mà bàn chuyện hợp nhất một cách đường hoàng với Đông Dương Cộng sản Đảng. Vì vậy, nếu từ trước đến nay chưa bao giờ tự xưng là một đảng mà chỉ gọi là Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng ở nơi này hay nơi kia, thì nay đã phải thành lập một Ban lãnh đạo chung, đóng trụ sở ở ngay Sài Gòn và lấy tên là "Ban lâm thời chỉ đạo" các chi bộ An Nam Cộng sản Đảng.

"Ban lâm thời chỉ đạo" đặt ở trong nước cũng chỉ chỉ đạo các tổ chức ở trong nước. Các đồng chí ở Hương Cảng vẫn tổ chức một chi bộ đặc biệt của An Nam Cộng sản Đảng, nhưng không chịu sự chỉ đạo của "Ban lâm thời chỉ đạo", trái lại, còn chỉ đạo mọi mặt cho Ban đó, nhất là về đường lối, chủ trương; phụ trách xuất bản tờ báo *Đỏ* để tuyên truyền và chủ trì nội san lý luận lấy tên là *Bônsovích* đối đáp lại những lý luận của Đông Dương Cộng sản Đảng. Còn "Ban lâm thời chỉ đạo" thì chỉ đạo công việc thường ngày, lúc khó khăn thì lại viết thư hỏi ý kiến các đồng chí chi bộ Hương Cảng và thường xuyên báo cáo tình hình với chi bộ ấy.

Tình hình hai bên công kích lẫn nhau để tranh giành tổ chức quần chúng, tranh giành ảnh hưởng với nhau vẫn đang căng thẳng. Chúng tôi đang lo buồn cho sự đoàn kết nhất trí của những người cộng sản, thì một tin mừng lớn bất ngờ đến: Đồng chí Vương - tức Nguyễn Ái Quốc đã trở về Trung Quốc, gặp các đồng chí An Nam Cộng sản Đảng ở Hương Cảng và gửi thư về nước triệu tập các nhóm An

Nam và Đông Dương Cộng sản Đảng lập tức cử đại biểu ra Hương Cảng bàn việc hợp nhất.

“Ban lâm thời chỉ đạo” cử đồng chí Việt - tức Châu Văn Liêm và tôi đi Hương Cảng bàn việc hợp nhất. Chúng tôi rất vui sướng vì sẽ được gặp đồng chí Nguyễn Ái Quốc, người mà chúng tôi biết tiếng từ lâu nhưng chưa từng được gặp mặt.

Chúng tôi nghĩ, dầu việc hợp nhất có không thành như lần vừa rồi đi chẳng nữa, chúng tôi cũng sẽ có được một cơ hội để trình bày với đồng chí Vương, với đại biểu của Quốc tế Cộng sản tất cả những vướng mắc trong lòng. Từ lâu, chúng tôi vẫn ao ước có một người mà ai cũng phải thừa nhận là vô tư là hiểu biết sâu rộng về cách mạng hơn hẳn chúng tôi, để nhận xét và giúp chúng tôi giải quyết mọi vấn đề phức tạp. Người đó chính là đồng chí Vương.

Trong khi đi đường, chúng tôi cứ bồn khoăn lo rằng, nhóm Đông Dương Cộng sản Đảng không cử đại biểu ra thì việc lại không thành, và công đi Hương Cảng của chúng tôi cũng trở thành công dã tràng. Một mặt, tôi vẫn tin rằng, các đồng chí đó nhất định phải cử đại biểu ra, vì ý muốn hợp nhất là ý muốn chung của những người cộng sản, từ lâu các đồng chí đó vẫn mong được Quốc tế Cộng sản thừa nhận, nay có đại biểu của Quốc tế Cộng sản đến, tất nhiên các đồng chí đó phải tìm gặp cho kỳ được, vả lại, đường giao thông liên lạc giữa Hải Phòng và Hương Cảng vẫn còn an toàn, chưa hề bị lộ, việc đi lại không khó khăn.

Chúng tôi đến Hương Cảng vào dịp Tết Canh Ngọ.

Trước tiên, chúng tôi gặp đồng chí Lương (tức Hồ Tùng Mậu), được biết rằng Đông Dương Cộng sản Đảng đã cử đại biểu đến rồi, hiện đang gặp đồng chí Vương; thái độ của hai đại biểu rất hoà nhã, vui vẻ, tỏ ý thiết tha với vấn đề hợp nhất, đồng chí Lương tin chắc rằng với năng lực và uy tín của một người như đồng

chí Vương, mọi việc nhất định sẽ đi đến kết quả mỹ mãn. Tin tức đồng chí Lương đưa đến làm chúng tôi rất yên tâm và phấn khởi chờ ngày hội họp.

Buổi gặp gỡ thứ nhất của đại biểu hai nhóm cộng sản đã được đồng chí Đỗ (tức Lê Hồng Sơn) bố trí tại một căn nhà nhỏ hẹp ở xóm thợ thuyền gần Cầu Long thành. Tại đây, lần đầu tiên chúng tôi được gặp đồng chí Vương. Đồng chí Vương tuyên bố. Quốc tế Cộng sản đã biết có nhiều nhóm cộng sản được tự động tổ chức ra ở Việt Nam và hiện đang xung đột nhau. Sự xung đột ấy rõ ràng là không có lợi cho cách mạng, vì vậy đồng chí được Quốc tế Cộng sản phái về điều tra nắm rõ tình hình và bàn việc thống nhất các nhóm cộng sản thành một tổ chức duy nhất - đó là mục đích của cuộc họp.

Sau lời tuyên bố của đồng chí Vương thì đến lượt chúng tôi phát biểu ý kiến. Những ý kiến đầu tiên của hai nhóm đại biểu cũng chỉ luân quanh ở chỗ muốn đưa đồng chí Vương đến chỗ là quan toà phán quyết những đúng sai của chúng tôi. Đồng chí Vương liền gạt đi và nói đại khái như sau:

Bây giờ không nói chuyện cũ để xem ai phải, ai trái nữa. Thực ra nhóm nào cũng có cái đúng, cũng có cái sai, nhưng mục đích của cuộc họp này không phải là để chỉ trích lẫn nhau, để kết luận ai đúng, ai sai - thì giờ và công tác cách mạng trước mắt không cho phép chúng ta làm chuyện đó - mà mục đích duy nhất của cuộc họp này là họp nhất tất cả các tổ chức cộng sản trong nước và nước ngoài thành một Đảng Cộng sản thống nhất và vững mạnh, chiến đấu cho lợi ích chung của cách mạng - và đó cũng là ý muốn của Quốc tế Cộng sản. Nếu những người cộng sản chúng ta thấy làm như thế là đúng, tán thành làm như thế, thì không nên nhắc nhiều đến chuyện cũ, hãy xếp lại mọi xích mích, mà nên để nhiều thì giờ bàn những chuyện phải làm hiện nay và sắp tới.

Tất cả chúng tôi đều thấy rằng ý kiến của đồng chí Vương lúc bấy giờ là đúng, nên mặc dù chúng tôi còn muốn nói nhiều nữa, chúng tôi đồng ý với nhau là trước hết hãy bàn chuyện hợp nhất.

Tuy vậy, khi bàn cụ thể phải tổ chức hợp nhất như thế nào thì lại phát sinh ý kiến tranh chấp xung đột nhau, chỉ trích lẫn nhau như bảo bên này tổ chức quá phức tạp, bảo bên kia tổ chức vô nguyên tắc, hẹp hòi.. Cuộc bàn cãi trở thành gay go.

Đồng chí Vương lại giải thích thuyết phục, đại ý như sau:

Hai nhóm cộng sản có quá trình và cách thức tổ chức không giống nhau, mỗi nhóm có cái phức tạp đặc biệt của nó cho nên không thể sáp nhập nhóm nào vào nhóm nào được, cũng không thể hỗn hợp ngay hai nhóm lại với nhau. Hơn nữa, ngoài hai nhóm "Đông Dương" và "An Nam" có mặt ở đây còn có thể có nhiều nhóm cộng sản nữa mà ta chưa liên lạc được, hoặc giả có nhưng nhóm người, những cá nhân tán thành chủ nghĩa cộng sản, nhưng chưa chịu lấy danh nghĩa cộng sản vì thấy có những tổ chức tự xưng là cộng sản mà còn công kích lẫn nhau, họ chưa hiểu ra thế nào... Muốn thu hút hết thầy những người, những nhóm người tình nguyện chiến đấu cho chủ nghĩa cộng sản vào một tổ chức cộng sản thống nhất thì bây giờ phải thành lập một Đảng Cộng sản mới, theo đúng đường lối, chủ trương của Quốc tế Cộng sản, có chính cương mới, điều lệ mới, sách lược mới. Bất cứ cá nhân nào, nhóm người nào tán thành điều lệ, chính cương, sách lược của Đảng, tình nguyện gia nhập Đảng thì sẽ được kết nạp. Tổ chức này không mang những thành kiến cũ giữa nhóm này với nhóm kia. Chúng ta cũng sẽ không phải lo ngại quá nhiều về chuyện sẽ có một số phân tử phức tạp chui vào Đảng, vì Đảng Cộng sản là đảng đấu tranh, những cuộc tranh đấu sẽ đào thải những phân tử phức tạp, chẳng khác gì một cái sàng sàng gạo, những hạt gạo xấu và sạn cát sẽ dần dần lọt xuống hết và cuối cùng chỉ còn những hạt gạo tốt. Đồng chí Vương vừa nói đến đoạn này vừa đưa hai tay ra làm động tác một người sàng gạo rất vui vẻ.

Tất cả chúng tôi đều im lặng, không ai nói vào đâu được. Thế là một vấn đề gay go được giải quyết trong cuộc họp.

Bây giờ đến việc đặt tên cho tổ chức cộng sản mới. Các đại biểu nhóm "Đông Dương" đề nghị giữ lại cái tên "Đông Dương Cộng sản Đảng". Các đại biểu nhóm "An Nam" không đồng ý như vậy, cho rằng đó là cái tên của một nhóm cộng sản cũ rồi, không nên dùng lại làm gì. Chỉ có đặt tên cho tổ chức mà cuộc thảo luận cũng sôi nổi và gay go.

Đồng chí Vương đã chuẩn bị ý kiến từ trước (có lẽ đồng chí đã dự đoán trước những vấn đề sẽ xảy ra trong cuộc họp), để cho đại biểu hai nhóm nói hết ý kiến rồi mới điềm tĩnh đưa ý kiến của mình ra phân tích như sau:

Đông Dương là cái tên chỉ những nước ở trên bán đảo giữa Ấn Độ và Trung Quốc, như thế gồm có Miến Điện, Xiêm La, Mã Lai, Miên, Lào và ba kỳ của nước chúng ta; cho nên thường người ta muốn chỉ Miên, Lào và nước chúng ta thì dùng cái tên "Đông Dương thuộc Pháp" (Indochine Francaise); nhưng không ai dại gì mà dùng cái tên "Đảng Cộng sản Đông Dương thuộc Pháp".

An Nam là cái tên người Trung Quốc vẫn quen dùng từ lâu để gọi nước ta; nhưng hiện tại đối với người Pháp và thế giới, trên bản đồ, An Nam chỉ là Trung Kỳ.

Rốt lại chỉ có cái tên Việt Nam là đúng hơn hết và thích hợp nhất. Đối với người Trung Quốc, cái tên Việt Nam cũng quen chẳng kém gì cái tên An Nam; đối với thế giới thì dần dần người ta cũng quen. Nước ta đang bị bọn đế quốc chiếm cứ, nhân dân ta phải có nhiều hành động quật khởi thì rồi người ta mới biết đến tên tuổi được. Cái tên "Đảng Cộng sản Việt Nam" không còn lẫn vào đâu được mọi người sẽ không còn nghĩ đến một tổ chức cũ nào cả.

Cuối cùng, đồng chí Vương nói: Dầu sao cái tên Đảng vẫn không phải quan trọng hàng đầu, mà quan trọng hàng đầu chính là đường lối, chính sách, chủ trương và

thành phần của Đảng. Nhưng vì rằng mọi người dự cuộc họp đều tha thiết tìm cho Đảng một cái tên thật thích hợp, nên sau ý kiến đưa ra của đại biểu quốc tế, các đại biểu hãy suy nghĩ thêm xem có tìm ra một cái tên nào tốt hơn không, và hôm sau sẽ tiếp tục bàn bạc.

Thực ra thì chẳng ai trong chúng tôi có ý kiến gì khác nữa. Chúng tôi sung sướng đến nhẹ nhõm cả người. Chúng tôi vô cùng cảm ơn đồng chí Vương đã làm cho chúng tôi được thoải lòng. Đảng mới, tên mới, tất cả đều thống nhất theo tinh thần mới. Có thể nói, mọi người đều được mà chẳng ai mất gì. Đồng chí Vương đã đem lại cho chúng tôi nhiều quá, nhiều gấp mấy lần những điều mà chúng tôi mong ước.

Đêm ấy về nhà, chúng tôi không ngủ được vì quá vui sướng.

Các cuộc họp tiếp sau đó đều được tiến hành trong không khí thân ái, đoàn kết. Nội dung chủ yếu của các cuộc họp này là bàn: phải thảo luận những vấn đề gì, phân công người thảo vấn đề, đồng thời cũng bàn kế hoạch về nước phải làm gì, quyền hạn, nhiệm vụ của mỗi người, nếu gặp khó khăn thì giải quyết ra sao ...

Vấn đề quan trọng nhất là "Lời kêu gọi của Đảng Cộng sản Việt Nam" đối với mọi tầng lớp nhân dân thay cho bản tuyên ngôn thành lập Đảng thống nhất. Lời kêu gọi phải viết sao cho chẳng những hiệu triệu được các tầng lớp nhân dân mà còn hiệu triệu được các tổ chức cách mạng nhân vật cách mạng ở trong nước và nước ngoài. Chúng tôi nhất trí đề nghị đồng chí Vương đảm đương nhiệm vụ quan trọng này. Chúng tôi chú ý đến từng lời, từng chữ trong bản kêu gọi, coi đó là trung tâm của mọi vấn đề. Cái tên "Nguyễn Ái Quốc thay mặt cho Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam" đã làm chúng tôi rất vừa lòng. Trong khi các nhóm cộng sản mới xuất hiện đang công kích lẫn nhau làm cho mọi người hoang mang, ngơ vạc, thì cái tên Nguyễn Ái Quốc gắn liền với Quốc tế Cộng sản và "Đảng Cộng sản Việt Nam" thật sự là hợp thời và cần thiết, nó bảo đảm cho sự tin

tưởng của mọi người, đây là một phong trào cộng sản chân chính, do những người cộng sản Việt Nam lãnh đạo, được Quốc tế Cộng sản thừa nhận, và trong đó, có vai trò của một con người tiêu biểu mà ai cũng biết tên tuổi.

Ngoài ra, chúng tôi phân công nhau thảo ra Điều lệ, Chính cương, Sách lược tóm tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, thảo Điều lệ của các Hội quần chúng như Thanh niên đoàn, Công hội, Nông hội, Hội Binh lính, Hội Học sinh, Hội Phụ nữ, Cứu tế đỏ, Phản đế đồng minh... Để thảo những văn kiện này, chúng tôi tham khảo các nghị quyết của Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ VI. Chúng tôi thấy Quốc tế Cộng sản đề ra ba cuộc cách mạng cho các nước trên thế giới có trình độ phát triển không đồng đều nhau, và ở những nước như Trung Quốc, Việt Nam thì cần tiến hành cuộc cách mạng tư sản dân quyền, nên đã căn cứ vào đường lối cách mạng tư sản dân quyền mà thảo ra Chính cương, Sách lược tóm tắt của Đảng, đồng thời cũng có thêm bớt những điểm này điểm kia cho phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam theo sự hiểu biết của chúng tôi hồi đó.

Bác Hồ với Đại hội Đảng lần thứ II

Đại tướng VÕ NGUYỄN GIÁP

Đầu năm 1951 diễn ra một sự kiện lịch sử trọng đại trong đời sống chính trị của dân tộc: Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ II. Đây là đại hội đầu tiên được tổ chức trên đất nước ta.

Từ ngày thành lập 3-2-1930 cho tới lúc đó, Đảng ta vẫn hoạt động bí mật. Sự xuất hiện đảng của giai cấp công nhân ở một nước phong kiến và thuộc địa, với nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, nông dân chiếm 90% số dân, là đối tượng nghiên cứu

của nhiều nhà sử học. Hơn hai mươi năm qua Đảng giữ vai trò có tính quyết định đối với vận mệnh dân tộc. Đến với chủ nghĩa cộng sản, Nguyễn Ái Quốc quyết đi tới tận cùng con đường đấu tranh cho độc lập, tự do, hạnh phúc của mọi người. Nhưng những người cộng sản Việt Nam không chỉ là kẻ tử thù của chính quyền thực dân, phong kiến trong nước, mà còn là đối tượng bị theo dõi, đàn áp, săn đuổi ở nhiều nước tư bản, thuộc địa trên các châu lục. Đảng phải tính toán, cân nhắc từng đường đi nước bước của mình. Mặt trận Việt Minh là cách lựa chọn đúng đắn của Nguyễn Ái Quốc để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc. Ngày Tổng khởi nghĩa năm 1945 mới có 5.000 đảng viên, nay đã thành một đội ngũ đông đảo: 760.000 người. Trong kháng chiến, mọi hoạt động của Đảng, cũng như những sinh hoạt của đảng viên, vẫn tiến hành bí mật. Chỉ đôi khi những người cộng sản mới xuất hiện dưới danh nghĩa "hội viên Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác".

Đầu năm 1950, sau khi đi gặp các đảng bạn Liên Xô và Trung Quốc trở về, Bác bàn với Trung ương: đã tới lúc Đảng ra hoạt động công khai. Tình hình cách mạng trong nước cũng như trên thế giới đã thay đổi nhiều. Qua những năm lãnh đạo cách mạng, lãnh đạo kháng chiến, uy tín của Đảng trong nhân dân đã trở thành tuyệt đối. Các nước xã hội chủ nghĩa đã công nhận nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Sự xuất hiện công khai của Đảng sẽ mang lại một nguồn động viên mới trong nhân dân thúc đẩy cuộc kháng chiến sớm đi tới thắng lợi.

Nhưng xét cả về bối cảnh quốc tế cũng như tình hình trong nước, để tập hợp quần chúng thật rộng rãi như chủ trương của Đảng nhiều năm qua, và hạn chế sự tuyên truyền xuyên tạc của kẻ thù, Đảng cần có một cái tên mới. Bác đề nghị lấy tên *Đảng Lao động Việt Nam*. Việc thay đổi tên Đảng không phải là vấn đề riêng của cách mạng Việt Nam mà còn liên quan đến cách mạng Lào và Campuchia. Những vấn đề lớn này phải do Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định.

Tuy nhiên, tổ chức một đại hội Đảng giữa thời kỳ chiến tranh ác liệt và rất khẩn trương là điều không dễ dàng. Trung ương quyết định triệu tập Đại hội vào tháng 2-1951.

Tôi được Bác và anh Trường Chinh phân công trình bày báo cáo về tình hình quân sự ở Đại hội.

Nhưng suốt những tháng chuẩn bị Đại hội, tôi đều ở mặt trận. Tôi biên thư ngỏ ý lo không có thời gian viết một bản báo cáo đầy đủ. Bác điện trả lời: "*Cứ chuyên tâm đánh giặc; báo cáo cho Đại hội thì có dàn bài là được, sau sẽ thêm*".

Chiến dịch Trung du kết thúc sớm hơn dự kiến. Từ mặt trận, tôi đi thẳng về chỗ Bác, không ngờ được gặp anh Trường Chinh và cả anh Lê Duẩn mới từ Nam Bộ ra dự Đại hội. Bác và anh Trường Chinh nhắc tôi làm gấp báo cáo quân sự...

Tết Tân Mão đến trước Đại hội vài ngày. Cuộc họp Hội đồng Chính phủ được triệu tập đúng ngày mùng 1 Tết.

Sáng mùng 1, anh em chúng tôi có người còn ngủ thì Bác đã tới từng phòng chúc Tết. Bác tặng mỗi người một tờ thiệp hồng có bài thơ Xuân:

"Xuân nay kháng chiến đã năm xuân,

Nhiều xuân thắng lợi càng gần thành công.

Toàn dân hăng hái một lòng

Thi đua chuẩn bị Tổng phản công kịp thời".

Trong cuộc họp Hội đồng Chính phủ, tôi thay mặt quân đội chúc Tết Bác, cảm ơn Quốc hội và Chính phủ đã hết lòng chăm sóc bộ đội, và hứa hẹn sang năm mới quân đội sẽ cố gắng giành những thắng lợi mới trên chiến trường.

Để chuyển sang giai đoạn mới, Đảng ta đã có chủ trương củng cố bộ máy chính quyền. Trong phiên họp, Bác nhấn mạnh phải vận động nhân dân phê bình cán bộ,

phê bình chính quyền, như vậy là thực hiện dân chủ một cách thiết thực và sâu sắc. Người nói: "Trong lúc thực hiện phê bình và tự phê bình, có thể cán bộ sợ bị trừ và dân thì có lúc phê bình mười câu chỉ đúng hai, nhưng ta cứ phải đề dân phê bình, nếu không ta sẽ khoá cửa sự phê bình".

Chiều mùng 2 Tết, phiên họp kết thúc Bác và một số đồng chí lên đường tới địa điểm Đại hội. Tôi quay về cơ quan dự cuộc họp Đảng uỷ Mặt trận Hoàng Hoa Thám phiên đầu tiên, và tới Đại hội vào đúng ngày khai mạc.

II

Sau một thời gian họp trừ bị, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương chính thức khai mạc ngày 11 và kết thúc ngày 19-2-1951 tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang. Có 158 đại biểu chính thức và 53 đại biểu dự khuyết...

Những đại biểu về họp đã trải qua nhiều năm dài đấu tranh, bị đặt ra ngoài vòng pháp luật, tù đày, có người đã nằm trong xà lim án chém. Họ đều là những đảng viên đi đầu phong trào đấu tranh trước tổng khởi nghĩa, cũng như kháng chiến hiện nay. Số đông vào tuổi trung niên. Một số ít mái đầu chớm bạc.

Hội trường và nhà ở của đại biểu bằng nứa lá nhưng cao ráo, hoà hợp với khung cảnh thiên nhiên nơi rừng núi, rõ ràng có bàn tay của một nhà kiến trúc tài hoa. Trước hội trường có sân rộng. Ở bìa rừng và cánh đồng. Thời tiết khô ráo, ấm áp, về đêm lại có trăng. Cuộc họp mặt rất hiếm có trong chiến tranh, vận hội mới của cách mạng đã làm cho mọi người như trẻ lại. Giờ nghỉ, Bác và các đại biểu cùng với khách nước ngoài cầm tay nhau nhảy múa trên sân, ngồi xem phim "Bá Linh sụp đổ", hoặc đi dạo trên cánh đồng. Tôi cảm thấy mình như trở lại tuổi thanh niên, và không khỏi chạnh lòng khi nghĩ tới chị Minh Khai, chị Quang Thái, anh Lê

Hồng Phong... và bao nhiêu đồng chí khác đầu rơi trên máy chém, chết trong chốn lao tù, không có mặt hôm nay.

Tại Đại hội, Bác trình bày Báo cáo chính trị điểm lại quá trình hoạt động của Đảng từ khi thành lập, nêu lên những nhiệm vụ trong thời kỳ cách mạng mới để đưa kháng chiến đến thắng lợi. Bác nói:

“...Lúc bắt đầu kháng chiến *quân đội ta* là một quân đội thơ ấu. Tinh thần dũng cảm có thừa, nhưng thiếu vũ khí, thiếu kinh nghiệm, thiếu cán bộ, thiếu mọi mặt.

Quân đội địch là một quân đội nổi tiếng trong thế giới. Chúng có hải quân, lục quân, không quân. Chúng lại có đế quốc Anh - Mỹ giúp, nhất là Mỹ.

Lực lượng ta và địch so le nhiều như thế, cho nên lúc đó có người cho rằng: cuộc kháng chiến của ta là “châu chấu đá voi”.

Chỉ nhìn về vật chất, chỉ nhìn ở hiện trạng, chỉ lấy con mắt hẹp hòi mà xem, thì như thế thật. Vì để chống máy bay và đại bác của địch, lúc đó ta phải dùng gậy tầm vông. Nhưng Đảng ta theo chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta không những nhìn vào hiện tại, mà lại nhìn vào tương lai, chúng ta tin chắc vào tinh thần và lực lượng của quần chúng, của dân tộc. Cho nên chúng ta quả quyết trả lời những người lừng chừng và bi quan kia rằng:

Nay tuy châu chấu đá voi

Nhưng mai voi sẽ bị lòì ruột ra.

Sự thật đã chứng tỏ rằng "voi" thực dân đã bắt đầu lòì ruột, mà bộ đội ta đã trưởng thành như con hổ oai hùng.. "2.

Người chỉ rõ cách mạng nước ta đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác vì: "Ta có một đảng to lớn, mạnh mẽ. To lớn, mạnh mẽ là vì có chủ nghĩa Mác - Lênin, sự

cố gắng không ngừng của toàn thể đảng viên, vì được toàn quân và toàn dân thương yêu, tin cậy, ủng hộ".

Báo cáo chính trị nêu lên hai nhiệm vụ chính:

1. Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.
2. Tổ chức Đảng Lao động Việt Nam.

“Đảng Lao động Việt Nam phải là một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để.

Đảng Lao động Việt Nam phải là người lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, trung thành của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, của nhân dân Việt Nam, để đoàn kết và lãnh đạo dân tộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, để thực hiện dân chủ mới.

Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là đảng của dân tộc Việt Nam.

Nhiệm vụ thứ nhất, nhiệm vụ cấp bách nhất của Đảng ta ngày nay là phải đưa kháng chiến đến thắng lợi. Các nhiệm vụ khác đều phải phụ thuộc vào đó”³.

“Kiên quyết xây dựng một nước Việt Nam độc lập thống nhất dân chủ, phú cường, một nước Việt Nam dân chủ mới”⁴.

Sang ngày thứ tư các tiểu ban họp riêng. Trung ương họp mở rộng bàn về quân sự dưới sự chủ tọa của Bác và anh Trường Chinh. Tôi báo cáo về tình hình quân sự, âm mưu của địch, chủ trương của ta, phương châm chiến lược và công tác chuẩn bị các chiến dịch sắp tới. Các liên khu Việt Bắc, 3, 4, 5 và Nam Bộ lần lượt phát biểu. Trước yêu cầu phát triển của giai đoạn mới, các nơi nêu lên rất nhiều khó khăn. Bác nói: "Bộ đội ta ngày nay cũng như chú bé Phù Đổng ngày xưa. Từ chỗ là một

hài nhi đang nằm trong nôi, đột nhiên lớn vụt vì vậy mà thiếu áo, thiếu quần, thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu các nhu cầu khác, có thể thiếu vợ nữa... Những khó khăn này lớn thật, nhưng chỉ là khó khăn vì trưởng thành. Chú thần đồng bộ đội ta sẽ có khả năng hoạt động và có rất nhiều triển vọng tiền đồ sẽ rất rực rỡ".

Thời gian ở Đại hội, tôi tranh thủ tìm hiểu tình hình những chiến trường xa. Các đồng chí Khu 5 cho rằng nếu được tăng cường vũ khí sẽ có nhiều khả năng đánh lớn. Khu 5 có ba tỉnh tự do, địa hình rừng núi nhiều, dân chúng rất quật cường, Tây Nguyên là một chiến trường có nhiều thuận lợi mà ta còn chưa khai thác. Tôi có những buổi trao đổi với anh Lê Duẩn. Anh Duẩn nói Pháp sẽ cố gắng bình định miền Nam để dồn sức đối phó với chủ lực ta đang lớn mạnh ở miền Bắc.

Từ sau khi có lệnh chuẩn bị tổng phản công, ở Nam Bộ đã thành lập những trung đoàn, liên trung đoàn chuẩn bị đánh lớn, nhưng khi ta tập trung chủ lực lại, phong trào chiến tranh du kích ở cơ sở lại sa sút. Anh dự kiến Nam Bộ sẽ còn trải qua nhiều thử thách gay gắt. Tôi nói năm 1947, ... cũng đã triển khai thành lập một đại đoàn chủ lực, lấy tên là Đại đoàn Độc Lập, những đơn vị từ các khu đã được tập trung về, nhưng trước cuộc tiến công chiến lược của địch vào Việt Bắc, ta đã kịp phân tán thành những đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung nên đối phó thắng lợi với cuộc tiến công. Anh Duẩn hỏi về kinh nghiệm xây dựng bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương ở miền Bắc và kể những chuyện "xoay vần đánh giặc", những sáng tạo trong cách đánh du kích ở miền Nam, những kinh nghiệm đấu tranh chính trị phong phú ở đô thị, đặc biệt là Sài Gòn.

Chiều ngày 14-2, tôi trình bày Báo cáo quân sự tại Đại hội. Báo cáo nêu lên quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh vũ trang, kiểm điểm sự chủ quan trong đánh giá địch, lượng định những khó khăn của ta trong thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị tổng phản công, như chậm chỉ đạo vận động chiến, coi nhẹ du kích chiến; nêu lên những tiến bộ lớn lao trên chiến trường biên giới và trung du; xác định phương châm

chiến lược hiện nay. Trên chiến trường chính, đẩy mạnh vận động chiến, phát triển du kích chiến nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, tiến tới giành ưu thế quân sự chuyển sang tổng phản công, trên các chiến trường Trung Bộ và Nam Bộ lấy du kích chiến là chính, vận động chiến là phụ.

Báo cáo đề cập một số vấn đề xây dựng quân đội. Về tổ chức biên chế của quân đội, cần giảm bớt thành phần cơ quan để tăng cường cho lực lượng chiến đấu thích hợp với yêu cầu của chiến trường và chiến thuật, giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân, nâng cao hiệu suất chiến đấu của bộ đội. Cần cải tiến nội dung huấn luyện quân sự cho thích hợp với phương châm chiến lược, chiến thuật của ta. Về trang bị cần chú trọng cả hai nguồn: vũ khí đoạt được của giặc và vũ khí do ta tự sản xuất; lấy vũ khí của giặc trang bị cho mình vẫn là nguồn chính, nhưng phải ra sức phát triển sản xuất của quân giới, nhất là đối với những vũ khí cơ bản. Về cấp dưỡng cần kiên quyết cải tiến, quy định chế độ cấp dưỡng thích hợp với nhu cầu của quân đội và khả năng đảm phụ của nhân dân. Về công tác chính trị, phải lấy việc giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng làm trọng tâm, giáo dục mục đích và tính chất của chiến tranh, đường lối và chính sách của Đảng và Chính phủ cho quân đội, đề cao trình độ giác ngộ, rèn luyện tinh thần chiến đấu, củng cố sự đoàn kết trong và ngoài quân đội, do đó rèn luyện cho mỗi người chiến sĩ đều có quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng sâu sắc và vững chắc. Trong xây dựng quân đội, việc xây dựng Đảng phải đặt lên hàng đầu. Cần thiết lập chế độ đảng uỷ thay vào chế độ chính uỷ tối hậu quyết định. Đề cao tính đảng, đề cao ý thức giai cấp, giáo dục đường lối chính sách của Đảng, kiện toàn chi bộ, đề cao tác dụng lãnh đạo của chi bộ. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ là vấn đề then chốt trong công cuộc xây dựng quân đội nhân dân. Cần tăng cường sự giáo dục cho cán bộ đề chính trị, năng lực công tác, tổ chức việc đào tạo và bổ túc cho cán bộ trong các trường huấn luyện cũng như tại chức, mạnh dạn cất nhắc các cán bộ hay chiến sĩ có thành tích chiến

đầu lâu năm, chú trọng cất nhắc cán bộ công nông, nâng cao trình độ cán bộ công nông để có khả năng đảm đương những công việc ngày càng quan trọng, đồng thời cải tạo cán bộ trí thức, biến họ thành những người luôn luôn trung thành với quyền lợi của giai cấp và dân tộc...

Tinh thần chiến đấu của bộ đội trên các mặt trận, những chiến thắng lớn trong thời gian qua đã mang tới cho Đại hội một niềm hưng phấn tột độ. Anh Hoàng Quốc Việt chạy tới ôm lấy tôi hôn, nước mắt chảy ròng. Bác nhìn chúng tôi rồi nói vui:

- Đó là “quân dân nhất trí”!

Khi ấy anh Hoàng Quốc Việt được phân công phụ trách công tác dân vận của Đảng. Tiếng vỗ tay lại tiếp tục rộ lên xen những tiếng cười.

Bác đứng lên biểu dương những gương chiến đấu của bộ đội Việt Nam và nói vì đâu chúng ta có một quân đội như thế. Đó là do kế tục tinh thần quật cường của ông cha ta ngày trước, tinh thần tự lực sáng tạo của ta ngày nay, và sự học tập kinh nghiệm chiến đấu của các nước anh em, chiến tranh vệ quốc ở Liên Xô, chiến tranh giải phóng ở Trung Quốc, nên bộ đội ta đã trưởng thành nhanh chóng và vượt bậc.

Báo cáo quân sự tại Đại hội được thông qua.

Đại hội đã ra nghị quyết về quân sự, tiếp tục khẳng định đường lối kháng chiến "toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh".

Nghị quyết nhấn mạnh phải kiên trì lãnh đạo chiến tranh. Đảng chủ trương xây dựng một quân đội nhân dân mạnh mẽ, chân chính với ba đặc điểm: dân tộc, nhân dân và dân chủ. Khẩn trương xây dựng bộ đội chính quy, củng cố bộ đội địa phương và phát triển dân quân du kích.

Phương châm tác chiến vẫn là "lấy du kích chiến làm chính, vận động chiến là phụ, nhưng phải đẩy mạnh vận động chiến tiến lên để vận động chiến trở thành chủ

yếu". Tuy vậy, do đặc điểm chiến tranh phát triển không đều nên chỉ đạo phải dựa vào điều kiện cụ thể của mỗi chiến trường mà vận dụng phương châm cho thích hợp. "Phải nắm vững nguyên tắc tiêu diệt chiến".

Về mối quan hệ chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương, Đại hội quyết nghị: "Vì Đông Dương là một chiến trường và cách mạng Việt Nam có nhiệm vụ phối hợp với cách mạng Miên – Lào nên lúc này phải tích cực giúp đỡ cuộc kháng chiến Miên - Lào; phát triển chiến tranh du kích, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa".

Với sự kiện Đảng ta ra hoạt động công khai, liên minh chiến đấu của ba nước Việt - Miên – Lào chuyển sang một thời kỳ mới. Đế quốc Pháp xâm lược Đông Dương đã có kết các dân tộc trên bán đảo trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù chung. Từ năm 1941 trong Hội nghị Trung ương lần thứ tám thành lập Việt Nam độc lập đồng minh, Bác đã nêu ý kiến: "Ở Lào và Miên có thể thành lập Ai Lao độc lập đồng minh và Cao Miên độc lập đồng minh để chuẩn bị tổng khởi nghĩa". Người cho rằng việc tổ chức một mặt trận đoàn kết dân tộc thật rộng rãi là thích hợp với cả ba nước Đông Dương trong cuộc đấu tranh giành tự do. Tuy nhiên, tình hình phát triển cách mạng ở ba nước không đều. Tại Lào và Campuchia, cơ sở đảng mới xuất hiện ở một số thành phố, thị trấn có đông Việt kiều, chưa phát triển được xuống nông thôn.

Ngay sau khi thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, Chính phủ ta đã ký Hiệp định Liên minh quân sự với Chính phủ Ítxala Lào, cùng với Hiệp định thành lập Liên quân Việt - Lào. Chính phủ ta cũng ký với Ủy ban Cao Miên độc lập tuyên bố chung "Đoàn kết Việt - Miên - Lào chống Pháp", và tổ chức lực lượng vũ trang hỗn hợp Liên quân Miên - Việt. Trong những năm kháng chiến, ta đã đưa những đơn vị quân tình nguyện Việt Nam sang hoạt động ở Lào và Campuchia cùng với Liên quân Lào - Việt, Liên quân Miên - Việt, bộ đội giải phóng Ítxala Lào và bộ đội

Ítxarắc Campuchia, dưới sự lãnh đạo của Chính phủ Kháng chiến Lào và Ủy ban Dân tộc giải phóng Campuchia. Do chiến trường bị địch chia cắt, ba nước đã tổ chức những mặt trận liên minh chiến đấu hỗn hợp: Liên khu 10 với Thượng Lào, Liên khu 4 với Trung Lào, Liên khu 5 với Hạ Lào, Đông - Bắc Nam Bộ với Đông và Tây - Bắc Campuchia. Những chiến thắng hồi đầu kháng chiến toàn quốc ở Sầm Tó, Napé, Sêpôn, Thà Khéc, Xiêm Riệp...là những biểu hiện về sức mạnh của khối liên minh chiến đấu ba nước Đông Dương.

Trước đây, Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo chung phong trào cách mạng ở cả ba nước. Tại Đại hội, anh Cayxôn Phômvihán thay mặt những người cộng sản Lào, anh Sơn Ngọc Minh thay mặt những người cộng sản Campuchia tham gia Đoàn Chủ tịch. Nhưng sau đây, cách mạng của mỗi nước nằm dưới sự lãnh đạo độc lập, tự chủ của từng đảng, liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương sẽ được tiến hành qua bàn bạc thống nhất, phối hợp hành động chung giữa ba đảng. Một loạt công việc đặt ra: phải tổ chức Ban vận động thành lập Đảng ở Lào và Campuchia, phải thành lập ngay Mặt trận Đoàn kết Liên minh Việt - Miên - Lào⁴, tổ chức Hội nghị Liên minh ba nước trên bán đảo Đông Dương⁵...Yêu cầu trọng tâm ở Lào và Campuchia lúc này là phải đẩy mạnh phong trào kháng chiến: phát triển chiến tranh du kích, xây dựng lực lượng vũ trang và xây dựng các khu căn cứ để đáp ứng với yêu cầu của tình hình mới.

Gặp lại anh Cayxôn ở Đại hội, tôi thấy cảm giác của mình lần đầu tiếp xúc với anh năm 1948 không lầm. Người sinh viên lúc đó tới Việt Bắc chính là hình ảnh của thế hệ mới nhân dân Lào quyết tâm dân bước trên con đường đấu tranh cho độc lập, dân chủ. Tôi nói với anh Cayxôn, thời gian qua phải tập trung đối phó với những hoạt động của địch, bộ đội Việt Nam chưa làm được gì nhiều cho cách mạng Lào, nay đã có điều kiện hơn. Lào cần gấp rút xây dựng một căn cứ địa thật vững chắc, địa điểm thuận tiện hiện nay là Thượng Lào. Anh Caxôn cho rằng với

sự tham gia của Hoàng thân Xuphanuvông, trong gian đoạn mới, cách mạng Lào có điều kiện phát triển nhanh. Cần công khai thành lập Chính phủ kháng chiến Lào. Hoàng thân Xuphanuvông đang có mặt ở Việt Bắc, chuẩn bị cho việc thành lập Mặt trận Đoàn kết Liên minh Việt - Miên - Lào.

Sau khi được gặp Bác, Hoàng thân đã có những tình cảm và sự kính trọng rất đặc biệt.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư.

Đại hội lần thứ II của Đảng được coi là Đại hội kháng chiến. Những đại biểu của lực lượng vũ trang về đây đều như còn mang theo khói súng của chiến trường. Giữa cuộc họp, nhiều đại biểu quân đội đã phải rời Đại hội lên đường đi chiến dịch.

Tôi không ở lại Đại hội được tới ngày bế mạc, vì phải về cơ quan để kịp dự cuộc họp Đảng uỷ Mặt trận lần thứ hai được triệu tập vào ngày 19-2-1951, quyết định lựa chọn phương án đánh địch trong chiến dịch sắp tới.

Đại hội lần thứ II của Đảng mở ra một thời kỳ cách mạng mới trên bán đảo Đông Dương. Với Đảng Lao động Việt Nam, Đảng ta đã trở về với tổ chức ban đầu, được quyết định trong Hội nghị hợp nhất những người cộng sản ở Đông Dương ngày 3-2-1930 (Đảng Cộng sản Việt Nam dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Đảng ta ra hoạt động công khai đã chính thức làm nhiệm vụ của một đảng cầm quyền chịu trách nhiệm trước dân tộc. Đại hội cũng mở ra thời kỳ hoạt động mới của hai đảng anh em, Lào, Campuchia, một hình thức liên minh chiến đấu mới giữa ba nước trên bán đảo Đông Dương, dẫn tới thắng lợi cách mạng mỗi nước sau này.

Bác Hồ với Đại hội Đảng ta

HOÀNG TÙNG

Nguyên Bí thư

Ban Chấp hành Trung ương Đảng

Trong các đại hội và hội nghị Trung ương Đảng ta. Bác Hồ tham dự và chỉ đạo hai đại hội của Đảng là Đại hội II (tháng 2-1951), Đại hội III (tháng 9-1960) và một số hội nghị Trung ương, trong đó nhiều hội nghị có tầm cỡ đại hội do những quyết sách của các hội nghị đó.

Trong tất cả các cuộc họp dù lớn hay nhỏ, Bác Hồ đều tổ chức chuẩn bị và tiến hành theo một nền nếp khoa học và dân chủ:

- 1.Xác định chủ đề trung tâm.
2. Phân công người soạn thảo văn kiện.
- 3.Thảo luận đầy đủ, quan tâm ý kiến của mọi người.

Người nhận định, chuẩn bị chu đáo việc thiết kế chính sách quyết định một phần quan trọng những nhiệm vụ vạch ra. Đề ra chính sách phải có biện pháp và con người thực hiện. Khi bàn về chính trị phải bàn đồng thời với tổ chức. Người không bao biện công việc mà phân công một số đồng chí Trung ương cùng làm. Trong các cuộc họp, sau khi tuyên bố lý do, nêu ra những định hướng chính, Người chăm chú lắng nghe ý kiến thảo luận của mọi người rồi mới đưa ra kết luận cuối cùng.

Gặp những vấn đề còn thiếu sự nhất trí của các đại biểu, Người đề nghị mọi người tập trung bàn thảo để đi tới thống nhất, không bao giờ Người áp đặt ý kiến cá nhân. Cách làm việc này được Người duy trì trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng.

Sau khi tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường cứu nước, Hồ Chí Minh xúc tiến chuẩn bị tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập một chính đảng vô sản ở Việt Nam.

Cuối những năm 20 thế kỷ XX, ở nước ta ra đời ba tổ chức cộng sản. Hoạt động riêng lẻ của các tổ chức này là một nguy cơ của cách mạng Việt Nam.

Với tư cách là phái viên của Quốc tế cộng sản, Hồ Chí Minh đã triệu tập Hội nghị hợp nhất gồm An Nam Cộng sản Đảng và Đông Dương Cộng sản Đảng. Chủ trì Hội nghị, nhưng Người chỉ soạn thảo một số văn kiện quan trọng nhất, còn các văn kiện khác phân công cho các đại biểu cùng soạn thảo. Người không áp đặt ý kiến chủ quan mà phân tích những hạn chế, khuyết điểm của các tổ chức đảng và đề nghị thống nhất thành một đảng⁶. Việc đặt tên đảng được thảo luận kỹ. Kiến nghị lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam của Hồ Chí Minh được Hội nghị chấp nhận. Tác phong làm việc khoa học, dân chủ của Người góp phần quan trọng dẫn tới thành công của Hội nghị. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng do Hội nghị thông qua là một cương lĩnh cách mạng đúng đắn và sáng tạo, nhuần nhuyễn quan điểm dân tộc và quan điểm giai cấp, quốc gia và quốc tế. Sau Hội nghị, Hồ Chí Minh gửi báo cáo lên Quốc tế Cộng sản. Phản ứng chúng ta nhận được tiêu cực, cho rằng tư tưởng của cương lĩnh, chiến lược và tên đảng đều mang tính chất dân tộc chủ nghĩa và yêu cầu Đảng ta phải thay đổi. Cách mạng Việt Nam gặp nhiều khó khăn do sự tả khuynh trong việc xác định đường lối theo sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.

Lịch sử sang trang. Đại hội VII Quốc tế Cộng sản (tháng 7-1935), thông qua chủ trương chiến lược mới, nhấn mạnh vấn đề thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất ở các thuộc địa. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Hội nghị Trung ương lần thứ

sáu (tháng 11-1939) do Nguyễn Văn Cừ chủ trì quyết định chuyển hướng chiến lược cách mạng, giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc theo cương lĩnh của Hội nghị hợp nhất. Đầu năm 1941, Hồ Chí Minh về nước. Người triệu tập Hội nghị Trung ương lần thứ tám (tháng 5-1941). Chủ trì đề xuất ý tưởng chỉ đạo nhưng Người không tự mình soạn thảo văn kiện, mà đề nghị Trường Chinh chuẩn bị.

Người chỉ soạn thảo Chương trình Việt Minh và Lời kêu gọi đồng bào toàn quốc. Hội nghị đánh dấu sự hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chiến lược cách mạng của Đảng được vạch ra tại Hội nghị Trung ương lần thứ sáu. Lần này Bác Hồ phân tích đầy đủ về mối quan hệ giữa thế và lực, lực yếu thế tốt trở thành mạnh.

Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, phát xít Nhật gục ngã. Hội nghị toàn quốc của Đảng được triệu tập họp tháng 8-1945 ở Tân Trào, quyết định phát động khởi nghĩa trong toàn quốc. Tất cả các đại biểu tham dự Hội nghị đều nhất trí bầu Hồ Chí Minh làm Tổng Bí thư của Đảng nhưng Người không nhận và đề nghị Trường Chinh tiếp tục đảm đương công việc.

Được tin phát xít Nhật đã đầu hàng Đồng minh không điều kiện, Hồ Chí Minh đề nghị các đại biểu kết thúc họp sớm, về ngay địa phương lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa. Quốc dân Đại hội cũng họp tại Tân Trào ngay sau khi Hội nghị toàn quốc kết thúc, cử ra Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, Trần Huy Liệu làm Phó Chủ tịch. Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi đồng bào cả nước đứng dậy "đem sức ta mà tự giải phóng cho ta".

Cách mạng Tháng Tám thành công. Thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Tháng 2-1951, Đại hội lần thứ II được triệu tập họp tại Tuyên Quang, Việt Bắc trong bối cảnh cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc ta chuyển sang thế phản công chiến lược. Vị thế cuộc kháng chiến có sự thay đổi quan trọng: khắc phục được sự bao vây bốn bề, nối liền với Trung Quốc, Liên Xô và các nước anh em khác. Các nước

này thừa nhận Nhà nước ta về ngoại giao và viện trợ to lớn cho nhân dân ta. Lần này, Bác Hồ lại nói thế nước do thắng lợi của Trung Quốc đặt ra. Lực của ta đủ mạnh để đưa cuộc kháng chiến sang giai đoạn phản công.

Chuẩn bị các văn kiện của Đại hội II cùng với Người có Trường Chinh và Lê Văn Lương. Báo cáo chính trị do Người soạn thảo rất ngắn gọn mà đầy đủ, văn phong giản dị nhưng chính xác, đủ rõ những vấn đề cần thiết. Chủ đề trung tâm của Đại hội được Trường Chinh soạn thảo. Thường vụ Trung ương dân chủ thảo luận trước khi thông qua Đại hội.

Bản Điều lệ sửa đổi đặt ra chức Chủ tịch Đảng. Hồ Chí Minh được Đại hội nhất trí bầu làm Chủ tịch. Trường Chinh được bầu làm Tổng Bí thư.

Chiến dịch Điện Biên Phủ đại thắng. Thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ cam kết công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam. Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Đế quốc Mỹ nhảy vào miền Nam thay chân Pháp. Cách mạng Việt Nam bước sang một giai đoạn mới. Đại hội lần thứ III được triệu tập (tháng 9-1960) họp tại Thủ đô Hà Nội. Chủ đề trung tâm rộng lớn và tình hình lúc đó cực kỳ phức tạp. Bộ Chính trị phải làm việc chu đáo, cẩn kẽ khi thảo luận nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta trong bối cảnh các đảng cộng sản bất đồng sâu sắc. Công tác đảng và việc chọn người vào Ban lãnh đạo cũng phải thảo luận nhiều ngày. Tuy không soạn thảo văn kiện chính, nhưng Người chỉ đạo tất cả các cuộc thảo luận và chỉ phát biểu những điều cần thiết. Điều khiển và kết luận những cuộc thảo luận là việc không hề giản đơn nhưng Người không bao giờ để lọt những ý tưởng lớn. Người chuẩn bị văn kiện quan trọng của Đảng lần này là Lê Duẩn.

Đại hội này thông qua quyết định lớn là thực hiện hai chiến lược cách mạng ở hai miền đất nước: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiến hành cách mạng dân tộc - dân chủ nhân dân ở miền Nam. Hai miền có nhiệm vụ chung, bao trùm là đấu

tranh cho sự nghiệp thống nhất nước nhà. Chiến lược cách mạng miền Nam đã được Hội nghị lần thứ 15 bàn thảo, Đại hội tập trung làm rõ thêm.

Hồ Chí Minh được bầu lại là Chủ tịch Đảng. Lê Duẩn được bầu làm Bí thư thứ nhất.

Trong bối cảnh tình hình thế giới vô cùng phức tạp, thành công của Đại hội có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, mở đường cho cách mạng Việt Nam tiếp tục tiến lên.

Với tư duy độc lập, chủ động sáng tạo cách làm việc khoa học, dân chủ, những đại hội và hội nghị Trung ương do Người chủ trì đều thành công tốt đẹp. Phương pháp tổ chức và điều hành các cuộc họp của Người là một mẫu mực cho chúng ta học tập.

Tôi đã có được niềm vinh dự và nguồn hạnh phúc lớn lao đó

NGUYỄN TÚC

Ủy viên Đoàn Chủ tịch

Ủy ban Trung ương

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu của nhân dân ta - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hoá thế giới, người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, người khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tức nước Cộng

hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày nay, người sáng lập lãnh đạo Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, người chiến sĩ cộng sản quốc tế mẫu mực, người bạn thân thiết của các dân tộc đang đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên toàn thế giới - một vĩ nhân của nhân loại trong thế kỷ XX.

Được gặp Người là ước vọng, niềm vinh dự và nguồn hạnh phúc lớn lao của mọi người Việt Nam yêu nước.

Tôi là một trong số những người đã có được niềm vinh dự và nguồn hạnh phúc lớn lao đó.

Lần đầu tiên, tôi cùng các thầy cô giáo và sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội được đón Người tại chính trường mình. Hôm đó là ngày mùng 1 Tết Nguyên đán năm 1958 – ngày Tết cổ truyền của dân tộc ta.

Chuyến thăm không báo trước, không "tiền hô, hậu ủng" của Bác giống như một người ông, người, cha đến "xông nhà" và chúc Tết con cháu đúng vào ngày đầu Xuân làm cho chúng tôi, lãnh đạo cũng như cán bộ, công nhân viên và sinh viên khá bất ngờ và lúng túng.

Nơi Bác đến đầu tiên là khu ở của sinh viên. Hầu hết sinh viên ở lại ăn Tết tại trường hôm đó là con em đồng bào miền Nam tập kết. Do đêm trước đón giao thừa quá khuya và thao thức nhớ nhà nên ở nhiều phòng, sinh viên vẫn đang say sưa giấc nồng. Tiếp đến, Bác xuống kiểm tra bếp ăn tập thể.

May thay, bếp núc gọn gàng, bữa cơm đầu năm đã được chuẩn bị khá tươm tất. Bác khen tinh thần phục vụ của các anh chị cấp dưỡng.

Tin Bác đến thăm lay động toàn trường. Mọi người đổ xô ra đón và quây quần quanh Bác. Sau mấy lời chúc Tết, Bác căn dặn chúng tôi:

“Giáo dục phải kết hợp với lao động sản xuất; lý luận phải gắn liền với thực tiễn; học phải đi đôi với hành; nhà trường phải gắn liền với xã hội”.

Lời căn dặn đó của Bác đã trở thành phương châm giáo dục của Nhà nước ta sau này.

Bác cũng không quên nhắc nhở cán bộ, sinh viên cần gọn gàng, ngăn nắp. Đặc biệt, đối với sinh viên, con em đồng bào miền Nam, Bác nhấn mạnh: phải học tập tốt hơn, rèn luyện tốt hơn và sẵn sàng trở lại miền Nam khi Tổ quốc cần.

Lần thứ hai trường chúng tôi được đón Bác là ngày 17-6-1960 khi Bác cùng Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Anbani đến thăm trường.

Điều làm tất cả chúng tôi khá bất ngờ là phong cách dung dị và dân dã của một vị lãnh tụ tối cao. Tranh thủ lúc Đoàn bạn vào thăm phòng triển lãm của trường, Bác đã dành cho thầy trò chúng tôi những giây phút đầm ấm, thân thương. Bác ngồi bệt ngay tại bậc lên xuống nhà triển lãm và vẫy gọi chúng tôi đến quây quần quanh Người. Bác hỏi tình hình nhà trường. Bác rất vui khi biết qua 2 năm kể từ khi Bác đến thăm lần thứ nhất, nhà trường đã có nhiều tiến bộ, Bác khen trường đã bồi dưỡng, đưa được nhiều công nhân, nông dân, con em dân tộc thiểu số và các chiến sĩ quân đội vào học đại học. Nhưng Bác lưu ý: số các cháu gái vào Đại học Bách khoa còn ít. Các chú phụ trách nhà trường cần phải chú ý hơn đến tình hình này.

Bác căn dặn chúng tôi: "Học để phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Thầy trò cần thi đua dạy tốt học tốt".

Cuộc vận động "dạy tốt học tốt" trong ngành giáo dục của chúng ta ra đời bắt đầu từ ngày hôm đó.

Lần thứ ba Bác đến thăm trường là ngày 3-2-1962 cùng Đoàn đại biểu Nhà nước Lào do Hoàng thân Xuvanna Phuma dẫn đầu. Kỷ niệm sâu sắc tôi về chuyến thăm lần này của Bác là: Khi đã vào hội trường, đứng trên đoàn chủ tịch, Bác vẫy hai tay ra hiệu nhiều lần cho mọi người ngồi xuống. Nhưng tất cả đều đứng và hô vang: "Hô Chủ tịch muôn năm muôn năm!". Tiếng hô không ngớt và kéo dài chừng 5

phút. Khi mọi người đã yên vị, Bác nói vui: "Các cô, các chú, các cháu giảng dạy tốt, học tập tốt, công tác tốt thì hãy hô: Bác Hồ muôn năm!... Yêu Bác, quý Bác, các cô, các chú, các cháu hãy thi đua dạy tốt, học tốt và lao động tốt".

Song, những kỷ niệm sâu sắc nhất mà tôi muốn kể trong bài viết này chính là những lần được gặp Bác tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng ta diễn ra từ ngày 5 đến ngày 10-9-1960 tại Thủ đô Hà Nội.

Hồi đó, tôi đang là cán bộ giảng dạy tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Bỗng một hôm, vào cuối tháng 6, tôi được lãnh đạo nhà trường gọi lên thông báo quyết định phải bàn giao ngay công việc và cho nghỉ phép một tuần để sau đó đi nhận công tác đặc biệt. Anh em cán bộ giảng dạy trong bộ môn tôi đoán già, đoán non nhưng cuối cùng đành chịu, chẳng ai biết công tác đặc biệt đó là gì.

Hết thời gian nghỉ phép, tôi khoác ba lô, đạp xe đến địa điểm đã quy định trong giấy triệu tập. Đó là khu nhà số 8 và số 10 đường Chu Văn An – Hà Nội hiện nay.

Qua ít ngày ổn định tổ chức và học tập nội quy mọi người chúng tôi mới vỡ lẽ ra là mình được triệu tập đi phục vụ Đại hội III của Đảng.

Sau đó, tất cả được chuyển về Trường Tuyên huấn Trung ương để học tập chính trị nhằm xác định thái độ phục vụ và bắt tay vào công việc được phân công. Và cũng chính từ ngày chuyển về đây, mọi học viên thực hiện lệnh cấm trại, "nội bất xuất, ngoại bất nhập" nhằm bảo đảm bí mật tuyệt đối.

Mọi việc chỉ được phép tiến hành trong phạm vi của nhà trường. Không điện thoại, không thư từ, tạm thời cắt đứt mọi quan hệ cá nhân với thế giới bên ngoài, cắt tóc tại chỗ, mua sắm tại chỗ, v.v..

Các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước lần lượt đến lên lớp cho chúng tôi về tình hình thế giới và trong nước. Trong số những báo cáo viên đến lớp có đồng chí Trần Quốc Hoàn, Bộ trưởng Bộ Công an nói về an ninh quốc phòng và âm mưu

của địch chống phá ta; đồng chí "Sao Đỏ" tức Nguyễn Lương Bằng, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Việt Nam dân chủ cộng hoà tại Liên bang Xô viết giới thiệu về thành tựu mọi mặt của Liên Xô và phong cách tiếp đón, thái độ phục vụ khách quốc tế cũng như một số thủ tục, nghi lễ ngoại giao. Đại sứ nước ta tại Trung Quốc nói về quan hệ ta-bạn và sự giúp đỡ vô tư và hào hiệp của bạn đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Đồng chí Ung Văn Khiêm, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao trình bày tình hình quốc tế và chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, v.v..

Chúng tôi sáng lên lớp, chiều thảo luận, tối viết thu hoạch. Gần một tháng miệt mài nghiên cứu và học tập đã trôi qua. Bỗng sáng đó Bác đến. Đi cùng với Bác là anh Lê Văn Lương, Trưởng ban tổ chức Đại hội III của Đảng.

Vẫn bộ áo nâu sồng quen thuộc và đôi dép “Bình Trị Thiên khói lửa”, Bác hoà vào giữa đám đông con cháu trong những tiếng hô vang như sấm dậy và những tràng vỗ tay không ngớt. Bác khen chúng tôi học tập tốt. Bác mong chúng tôi phục vụ Đại hội thật tốt vì Đại hội này là Đại hội của một nửa đất nước được giải phóng với số đại biểu đông nhất, cả đại biểu trong nước cũng như đại biểu nước ngoài. Đại hội sẽ tổng kết 30 năm xây dựng Đảng và quyết định những vấn đề trọng đại nhất của đất nước là *đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước*. Bác nhắc nhở anh chị em phục vụ các đại biểu nói chung, đại biểu khách nước ngoài nói riêng phải hết sức chu đáo, trọng thị, nhưng thân tình. Bác nói: Mới ra khỏi chiến tranh, đất nước ta còn nghèo nhưng là nghèo về cơ sở vật chất, chứ không nghèo về tình cảm. Ta lại chưa quen đón khách quốc tế. Lấy cái giàu về tình cảm bù cho cái nghèo về vật chất và thiếu kinh nghiệm về lễ tân, Bác chắc chắn bạn sẽ thông cảm với ta.

Học tập chính trị xong, tôi được Ban Tổ chức quyết định cùng anh Đậu Ngọc Xuân và anh Trịnh Ngọc Thái⁷ phụ trách bộ phận phiên dịch các văn kiện Đại hội.

Anh Đậu Ngọc Xuân phụ trách phần chuyên môn, anh Trịnh Ngọc Thái lo khâu tổ chức và tư tưởng còn tôi nhỏ tuổi hơn được phân công lo khâu hậu cần.

Vì lo khâu hậu cần, nên tôi thường được họp với Ban Tổ chức Đại hội. Và vì vậy, có nhiều dịp được gặp Bác Hồ.

Bộ phận phiên dịch văn kiện chúng tôi được chia thành 5 tổ: tổ dịch tiếng Pháp, tổ dịch tiếng Anh, tổ dịch tiếng Trung, tổ dịch tiếng Nga và tổ dịch tiếng Tây Ban Nha. Trừ hai tổ tiếng Pháp và tiếng Anh gồm đa phần là những chuyên gia về tiếng Anh, tiếng Pháp đầu đàn như các giáo sư Phạm Huy Thông, Hoàng Xuân Nhị, Nguyễn Văn Chất, v.v., còn các tổ tiếng Nga, tiếng Trung và tiếng Tây Ban Nha thì hầu hết là lớp trẻ, thâm niên trong nghề còn ít. Vì vậy, Trung ương đã mời và bổ sung cho những tổ này một số chuyên gia phiên dịch người Nga, người Trung Quốc và Cuba thạo tiếng Việt.

Vất vả nhất và mệt nhất đối với đội ngũ phiên dịch viết chúng tôi là những ngày gần Đại hội và trong thời gian tiến hành Đại hội. Vì đến lúc đó các đoàn đại biểu nước ngoài mới đến, mới có bài để dịch. Nhiều đoàn lại không đưa ngay, chờ nghe diễn văn khai mạc của chủ nhà, nghe tham luận của các đảng bạn mới hoàn chỉnh bài phát biểu của đoàn mình và chỉ đưa cho bộ phận phiên dịch Đại hội vào giờ chót, nghĩa là nếu phát biểu sáng hôm sau thì chiều hôm trước mới đưa. Thế là giường máy phiên dịch làm việc trắng đêm. Dịch từ tiếng nước bạn sang tiếng Việt và từ tiếng Việt các tổ phiên dịch chuyển sang các thứ tiếng khác. Mà không phải một đêm. Sự việc đó diễn ra trong suốt những ngày Đại hội.

Hình như thông cảm với những khó khăn của phiên dịch viết, đêm mùng 6-9, một ngày sau hôm khai mạc Đại hội, Bác bắt chợt đến thăm bộ phận chúng tôi. Cùng đi có các anh Lê Văn Lương, Ung Văn Khiêm và Tô Hữu. Hôm đó, Bác rất vui. Câu đầu tiên là Bác khen các bản dịch chính xác, diễn đạt sát ý, văn phong tốt. Bác thưởng cho các anh mỗi người một điều thuốc thơm. Bỗng Bác quay sang phía

Giáo sư Phạm Huy Thông và nói vui: “Đúng chú này "mũi nhòm mồm" thật nên Trung ương viết: Trong kế hoạch 5 năm 1961-1965 sẽ xây dựng 400 nhà máy, xí nghiệp thì chú lại dịch sang là xây dựng 400 nhà bếp (tiếng Pháp USINE là nhà máy, do đánh máy nhầm thành CUISNE là nhà bếp). Mọi người cười vui.

Bác lại hỏi lại anh Lương:

- Thế tiêu chuẩn ăn hằng ngày của các cô chú dịch viết là bao nhiêu? - Thưa Bác là 5 ký gạo - Anh Lương thưa.
- Còn đại biểu Đại hội?
- Thưa Bác là 10 ký.

Bác góp ý với anh Lương:

- Chính sách của chú như vậy là chưa xã hội chủ nghĩa, chưa thực hiện đúng nguyên tắc làm theo năng lực, hưởng theo lao động. Các đại biểu Đại hội ngày họp, đêm nghỉ. Còn các cô chú bộ phận phiên dịch văn kiện phải làm ngày, làm đêm mà lại chỉ được hưởng bằng một nửa tiêu chuẩn đại biểu Đại hội là không công bằng. Bác đề nghị chú cần sửa ngay.

Và thế là hôm sau, ba bữa ăn chính của bộ phận phiên dịch được cải thiện. Ngoài ba bữa chính, anh Lương còn chỉ thị cho bộ phận hậu cần bổ sung thêm suất "bồi dưỡng ca đêm" vào lúc 12 giờ khuya (thời đó tính tiêu chuẩn bằng gạo. Mỗi ký gạo là 4 hào. Tiêu chuẩn đại biểu chính thức là 10 ký tức 4 đồng).

Một kỷ niệm sâu sắc, một bài học để đời về tôn trọng phụ nữ mãi mãi in đậm trong tôi. Đó là việc Bác chụp ảnh với các đoàn đại biểu quốc tế, đại biểu trong nước và cán bộ, nhân văn phục vụ. Để tranh thủ thời gian, các đoàn cần tập họp đội hình trước để đến khi Bác đến là có thể chụp được ngay. Tôi được phân công sắp xếp khối phiên dịch. Khi bố trí, tôi đã có ý định trước là dành một chỗ khá rộng để Bác đến thì mình có thể ngồi cạnh. Nhưng sự việc lại không như ý muốn. Khi đến, Bác

nhắc tôi và một đồng chí khác ngồi lại hàng sau rồi mời hai cô phiên dịch người Nga lên ngồi cạnh Bác.

Đến lượt đoàn đại biểu các dân tộc được chụp chung với Bác. Do nhiều đồng chí lần đầu được gần Bác nên Bác vừa tới, anh em bỏ hàng ngũ đã sắp xếp sẵn, chạy ò đến vây quanh Bác. Anh Chu Văn Tấn lúc đó là trưởng đoàn rất lúng túng. Anh Lê Văn Lương gọi tôi đến giúp một tay ổn định trật tự xong, tôi chạy đi thì Bác gọi lại và bảo anh Tấn nhích lại gần Bác để tôi ngồi cạnh anh.

Chụp xong, Bác hỏi tôi:

- Cháu dân tộc nào?
- Thưa Bác, cháu dân tộc Kinh - Tôi thưa.

Bác ồ lên một tiếng:

- Bác tưởng cháu là dân tộc thiểu số. Sao da cháu nâu vậy?
- Thưa Bác, mấy hôm nay cháu phải chạy việc nhiều nên da bắt nắng.
- Thế cháu làm việc ở đâu, đã có gia đình chưa?
- Thưa Bác cháu dạy ở Trường Đại học Bách khoa và đang có người yêu.

Bác rất vui và quay sang bảo anh Lương cho tôi 2 giấy mời để tối hôm đó đưa người yêu đi dự Đại hội của nhân dân Thủ đô chào mừng thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng được tổ chức tại Sân vận động Hàng Đẫy.

45 năm đã trôi qua kể từ Đại hội III của Đảng ta, 36 năm Bác đã đi xa. Nhưng hình ảnh Bác, những điều Bác căn dặn và những tình cảm mà Bác dành riêng cho tôi, cho vợ chồng tôi mãi mãi là ngọn đuốc thiêng chỉ đường dẫn lối cho gia đình tôi đến bến bờ hạnh phúc.

Chúng tôi mãi mãi đội ơn Người và luôn luôn làm theo *Di chúc* của Người.

Chú thích:

1. Đồng chí Nguyễn Thiệu - cán bộ lão thành cách mạng - một trong những đại biểu tham dự Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.6, tr.163-164.
3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.6, tr.174-175; 173.
4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.6, tr.174-175; 173.
5. Mặt trận Đoàn kết Liên minh Việt - Miên - Lào được thành lập ngày 11-3-1951. Ban chỉ đạo Mặt trận có các vị: Phạm Văn Đồng, Hoàng Quốc Việt, Xuphanuvông, Nuhắc, Sơn Ngọc Minh, Tútxomút.
6. Hội nghị Liên minh ba nước trên bán đảo Đông Dương họp tháng 9-1952.
7. Ngày 24-2-1930, theo đề nghị của Đông Dương Cộng sản liên đoàn, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời họp và ra quyết nghị chấp nhận tổ chức này gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.
8. Sau này anh Đậu Ngọc Xuân là Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư; anh Trịnh Ngọc Thái là Phó ban Đối ngoại Trung ương Đảng, đại sứ của nước ta tại Pháp.

Mục lục

Lời Nhà xuất bản

Phần thứ nhất: Bác Hồ với Hội nghị thành lập Đảng

- Chánh cương vắn tắt của Đảng
- Sách lược vắn tắt của Đảng
- Chương trình tóm tắt của Đảng
- Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam
- Lời kêu gọi
- Báo cáo gửi Quốc tế Cộng sản
- Năm điểm lớn

Phần thứ hai: Bác Hồ với Đại hội Đảng

- Thư gửi đại hội trù bị
- Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng
- Lời kết thúc buổi ra mắt của Đảng Lao động Việt Nam
- Một cách thảo luận dự thảo Điều lệ Đảng
- Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam
- Diễn văn bế mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam

Phần thứ ba: Bác Hồ với Đại hội Đảng một số ngành và địa phương

- Nói chuyện với Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội

- Bài nói tại Đại hội Đảng bộ các cơ quan chính, dân, Đảng Trung ương
- Nói chuyện tại Đại hội Đảng toàn quân
- Bài nói chuyện tại Đại hội Đảng bộ Hà Nội
- Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Nam Định
- Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc
- Bài nói tại Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Bắc

Phần thứ tư: Kỷ niệm về Bác Hồ với Đại hội Đảng

- Vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc với Hội nghị thành lập Đảng
- Bác Hồ với Đại hội Đảng lần thứ II
- Bác Hồ với Đại hội Đảng ta
- Tôi đã có được niềm vinh dự và nguồn hạnh phúc lớn lao đó